

مالييسع أطفال المسلمين جهله - فيتنامي

Kiến Thức Căn Bản Mà Những Trẻ Em Muslim Cần Phải Biết



Writer :
yazin Al Ghanim



Islamhouse.com



المحتوى الإسلامي

Kiến Thức Căn Bản
Mà Những Trẻ Em
Muslim Cần Phải Biết

ح) جمعية الدعوة و الارشاد وتوعية الجاليات بالربوة ، ١٤٤٤ هـ

فهرسة مكتبة الملك فهد الوطنية أثناء النشر

الغانم، يزن بن عبدالرزاق

ما لا يسع أطفال المسلمين جهله - فيتنامي . / يزن بن

عبدالرزاق الغانم - ط١٠٠١ - الرياض ، ١٤٤٤ هـ

١٦٥ ص ؛ ١٤ × ٢١ سم

ردمك: ٩٧٨-٦٠٣-٠٤-٣٩٢٩-٤

١- الاسلام - مجموعات ٢- الاطفال - تعليم أ. العنوان

١٤٤٤ / ٥٩٠١

ديوي ٢١٠،٨

شركاء التنفيذ:



المحتوى الإسلامي



رواد الترجمة



جمعية الربوة



دار الإسلام

يتاح طباعة هذا الإصدار ونشره بأي وسيلة مع
الالتزام بالإشارة إلى المصدر وعدم التغيير في النص.

Telephone: +966114454900

ceo@rabwah.sa

P.O.BOX: 29465

RIYADH: 11557

www.islamhouse.com

Nhân danh Allah, Đấng Rất Mực Độ Lượng, Đấng Rất Mực Khoan Dung

Lời Mở Đầu

Bismillah, Alhamdulillah; và tiếp theo:

* Đây là những kiến thức căn bản mà mỗi trẻ em Muslim cần phải biết về tôn giáo của Allah Hồng Phúc và Tối Cao, và trách nhiệm của cha mẹ phải dạy chúng từ khi còn nhỏ.

* Đây là một chương trình giảng dạy đơn giản, dễ dàng đầy đủ về tín ngưỡng, giáo luật thực hành, tiểu sử, cách cư xử, Tafsir (phân tích Qur'an), Hadith, đạo đức và các lời tụng niệm, phù hợp cho những trẻ em và cho mọi lứa tuổi và người mới theo Islam. Có thể giảng dạy tại nhà, tại trường mầm non, các học viện giáo dục, dễ dàng ghi nhớ và thuyết trình, được tô sắp xếp thứ tự theo chủ đề riêng, và trình bày theo phương pháp câu hỏi và câu trả lời; bởi vì nó rèn giũa trí óc, và giúp ghi nhớ lâu dài. Ngoài ra, nhà giáo có thể tùy chọn chủ đề phù hợp với từng độ tuổi của trẻ để dạy.

Cầu xin Allah ban hữu ích cho quyển sách và chấp nhận việc cống hiến này.

Điều này được áp dụng theo lời phán của Đấng Tối Cao:

{يَا أَيُّهَا الَّذِينَ آمَنُوا قُوا أَنفُسَكُمْ وَأَهْلِيكُمْ نَارًا وَقُودُهَا النَّاسُ وَالْجِبَارَةُ عَلَيْهَا مَلَائِكَةٌ غِلَاظٌ شِدَادٌ لَا يَعْصُونَ اللَّهَ مَا أَمَرَهُمْ وَيَفْعَلُونَ مَا يُؤْمَرُونَ ٦} [التحریم-6]

{Hỡi những người có đức tin (nơi Allah và Thiên Sứ của Ngài!) Các người hãy bảo vệ bản thân và gia đình của các người tránh khỏi Hỏa Ngục, nơi mà chất đốt của nó là con người và đá, được những vị Thiên Thần lạnh lùng và nghiêm nghị cai quản. Họ không trái lệnh

Allah bất cứ điều gì, họ chỉ biết thi hành đúng theo lệnh (của Ngài)}
[chương 66 – At-Tahrim: 6].

Và Hadith của ‘Abdullah bin ‘Abbas – Cầu xin Allah hài lòng về hai ông – nói: Vào một ngày tôi ngồi sau lưng trên cùng con lạc đà của Thiên Sứ - **Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam** –, Người bảo tôi: <<Này cháu bé, Ta dạy cháu một vài điều: Hãy bảo vệ Allah thì cháu sẽ được Ngài bảo vệ, hãy bảo vệ Allah thì cháu sẽ thấy Ngài luôn ở trước mặt mình, khi cháu muốn cầu xin thì hãy cầu xin Allah, khi cháu cần cứu giúp hãy cầu cứu Allah và hãy biết rằng: Cho dù toàn thể loài người có tập hợp lại để giúp ích cho cháu việc gì đó thì họ sẽ không giúp ích được gì ngoại trừ những điều Allah đã an bày cho cháu, còn nếu họ có hợp lại để gây hại cháu thì họ sẽ không gây hại gì được cháu ngoại trừ những điều Allah đã an bày cho cháu, một khi ngài bút định mệnh được nâng lên (khỏi giấy) là mực liền khô>>
Do At-Tirmizdi và Ahmad ghi.

Về tầm quan trọng của việc giáo dục trẻ nhỏ:

Đó là trách nhiệm của cha mẹ là phải dạy cho các trẻ nhỏ những gì chúng cần trong tôn giáo của mình, để chúng trở thành một con người hoàn chỉnh theo bản chất của Islam, và là một người thờ phượng Allah duy nhất trên con đường đức tin.

Imam Ibnu Abi Zaid Al-Qayarawani - cầu xin Allah Tối Cao thương xót ông- nói:

“Đã có lệnh phải sai bảo trẻ thực hành lễ nguyện Salah lúc mới bảy tuổi, đánh chúng vì lễ nguyện Salah khi chúng được mười tuổi và tách các trẻ ra ngủ giường riêng. Tương tự, nên dạy trẻ biết về những điều mà Allah đã bắt buộc đấng bày tỏ của Ngài phải hoàn thành về lời nói, về việc làm trước khi chúng đến tuổi dậy thì để khi

chúng dậy thì là chúng đã có được nền tảng căn bản hình thành trong con tim của chúng, chúng cảm thấy tự nhiên với những gì mình làm mà không có trở ngại.” Trích từ lời giới thiệu của Ibnu Abi Zaid Al-Qayrawani, (trang 5).

Phần Tín Ngưỡng

Câu hỏi 1: Ai là Thượng Đế của cháu?

Đáp: Thượng Đế của cháu là Allah mà Ngài đã nuôi dưỡng cháu và nuôi dưỡng toàn vũ trụ và vạn vật bằng thiên lộc của Ngài.

Bằng chứng: Lời phán của Đấng Tối Cao:

{الْحَمْدُ لِلَّهِ رَبِّ الْعَالَمِينَ ۝۲} [الفاتحة - 2]

(Alhamdulillah (xin tạ ơn, ca ngợi và tán dương Allah), Thượng Đế của vũ trụ và vạn vật) [chương 1 – Al-Fatihah: 2].

Câu hỏi 2: Tôn giáo của cháu là gì?

Đáp: Tôn giáo của cháu là Islam. Nghĩa là thần phục Allah bằng sự tôn thờ Ngài duy nhất, phục tùng Ngài bằng sự vâng lời và vô can với đa thần và người dân đa thần.

Đấng Tối Cao phán:

{إِنَّ الدِّينَ عِنْدَ اللَّهِ الْإِسْلَامُ} [آل عمران - 19]

(Quả thật, tôn giáo được chấp nhận nơi Allah chỉ có Islam...) [chương 3 – Ali ‘Imran: 19].

Câu hỏi 3: Ai là Nabi của cháu?

Đáp: Muhammad – Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam –

{مُحَمَّدٌ رَسُولُ اللَّهِ} [الفتح-29]

Đấng Tối Cao phán: (Muhammad là Thiên Sứ của Allah...)

[chương 48 – Al-Fath: 29].

Câu hỏi 4: Cháu hãy cho biết về câu chứng ngôn Tawhid và nghĩa nó là gì?

Câu chứng ngôn Tawhid là (لَا إِلَهَ إِلَّا اللَّهُ - Laa i laa ha il lol loh), nó có nghĩa là không có Thượng Đế đích thực ngoại trừ Allah.

Đấng Tối Cao phán:

{فَاعْلَمْ أَنَّهُ لَا إِلَهَ إِلَّا اللَّهُ وَ اسْتَغْفِرْ} [محمد-19]

(Vì vậy, (hỡi Thiên Sứ Muhammad!) Người hãy biết rằng quả thật không có Thượng Đế đích thực nào khác ngoài Allah...) [chương 47 – Muhammad: 19].

Câu hỏi 5: Allah ở đâu?

Đáp: Allah ở trên trời bên trên ‘Arsh (ngai vương), và bên trên hết mọi vạn vật, Đấng Tối Cao phán:

{الرَّحْمَنُ عَلَى الْعَرْشِ اسْتَوَى} [طه-5]

((Đó là) Đấng Độ Lượng an vị trên chiếc Ngai Vương) [chương 20 – Taha: 5].

Allah phán:

{وَهُوَ الْقَاهِرُ فَوْقَ عِبَادِهِ وَهُوَ الْحَكِيمُ الْخَبِيرُ} [الأنعام-18]

(Ngài là Đấng Thống Trị bên trên đám bầy tôi của Ngài và Ngài là Đấng Sáng Suốt, Đấng Am Tường) [chương 6 – Al-An’am: 18].

Câu hỏi 6: Câu chứng ngôn anh na Mu hamma dar ro su lul loh, nghĩa là gì?

Đáp: Nghĩa là Allah đã cử phái Người đến với thế giới vạn vật để báo tin vui và cảnh báo sự trừng phạt.

Và bắt buộc:

- 1- Tuân theo những gì mà Người đã ra lệnh.
- 2- Tin tưởng vào những gì mà Người đã cho biết.
- 3- Không làm trái ý Người.
- 4- Không tôn thờ Allah ngoại trừ làm theo những gì Người đã qui định. Đó là, tuân theo Sunnah (đường lối) của Người và từ bỏ điều Bid’ah (cải cách).

Allah Tối Cao phán:

{ مَنْ يُطِيعِ الرَّسُولَ فَقَدْ أَطَاعَ اللَّهَ وَمَنْ تَوَلَّىٰ فَمَا أَرْسَلْنَاكَ عَلَيْهِمْ حَفِيظًا } [النساء-80]

((Ai vâng lời Thiên Sứ (Muhammad) là tuân lệnh Allah...) [chương 4 – An-Nisa: 80].

Đấng Hiển Vinh phán:

{ وَمَا يَنْطِقُ عَنِ الْهَوَىٰ ۗ ۙ إِنْ هُوَ إِلَّا وَحْيٌ يُوحَىٰ ۗ ۙ } [النجم-3,4]

{Y không nói theo sở thích (của bản thân). (4) Mà đó là sự mặc khải được mặc khải (cho Y)} [chương 53 – An-Najm: 3, 4].

Allah phán:

{لَقَدْ كَانَ لَكُمْ فِي رَسُولِ اللَّهِ أُسْوَةٌ حَسَنَةٌ لِّمَن كَانَ يَرْجُوا اللَّهَ وَالْيَوْمَ الْآخِرَ وَذَكَرَ اللَّهَ
كَثِيرًا ۖ ۲۱ { [الأحزاب-21]

{Quả thật các người (hỡi những người có đức tin) có được ở nơi Thiên Sứ của Allah một tấm gương tốt đẹp dành cho những ai hy vọng (điều tốt đẹp nơi) Allah và Đờì Sau và cho những ai tưởng nhớ Allah thật nhiều.} [chương 33 – Al-Ahzab: 21].

Câu hỏi 7: Allah Tối Cao đã tạo ra chúng ta để làm gì?

Đáp: Ngài đã tạo ra chúng ta để thờ phượng Ngài duy nhất và không tổ hợp (bất cứ ai) cùng với Ngài.

Chứ không phải để giải trí và vui chơi.

Đấng Tối Cao phán:

{وَمَا خَلَقْتُ الْإِنْسَ وَالْجِنَّ إِلَّا لِيَعْبُدُونِ ۖ ۵۶ { [الذاريات-56]

{TA (Allah) đã không tạo ra loài Jinn và loài người ngoại trừ là để chúng thờ phượng một mình TA.} [chương 51 – Azd-Zdariyat: 56].

Câu hỏi 8: Sự thờ phượng là gì?

Đáp: Đó là một danh từ tổng hợp tất cả những gì Allah yêu thương và hài lòng, từ những lời nói và những hành động, cả bên trong lẫn bên ngoài.

Về (hành động, lời nói) bên ngoài: Chẳng hạn tụng niệm Allah bằng miệng lưỡi như Tasbih (**Sub ha nol loh**), Tahmid (**Al ham du li lah**), Takbir (**Ol lo hu ak bar**), lễ nguyện Salah và hành hương Hajj.

Về nội tâm bên trong: Chẳng hạn như phó thác, sợ hãi và hi vọng.

Câu hỏi 9: Trách nhiệm lớn nhất của chúng ta là gì?

Đáp: Trách nhiệm lớn nhất của chúng ta là tôn thờ Allah Tối Cao duy nhất.

Câu hỏi 10: Các dạng của Tawhid?

Đáp -1-: Tawhid Ar-Rububiyah: Đó là tin rằng Allah là Đấng Tạo Hóa, Đấng Cấp Dưỡng, Đấng Toàn Quyền và Đấng Chi Phối, chỉ một mình Ngài, không có đối tác.

2- Tawhid Al-Uluhiyah: Là chỉ thờ phượng Allah duy nhất, vì vậy, không thờ phượng bất cứ ai ngoài Allah Tối Cao.

3- Tawhid Al-Asma was Sifat: Là tin rằng Allah có những danh tính và những thuộc tính như trong Qur'an và Sunnah, nhưng không so sánh, không nêu thí dụ và không bóp méo.

Bằng chứng cho cả ba dạng Tawhid này là lời phán của Allah Tối Cao:

{ رَبُّ السَّمٰوٰتِ وَالْاَرْضِ وَمَا بَيْنَهُمَا فَاعْبُدْهُ وَاصْطَبِرْ لِعِبَادَتِهِ ۗ هَلْ تَعْلَمُ لَهُ سَمِيًّا ۝ ٦٥ }

[Mريم-65]

(Ngài là Thượng Đế của các tầng trời, trái đất và những gì giữa chúng. Bởi thế, hãy thờ phượng Ngài (hỡi Muhammad) và hãy kiên nhẫn trong việc thờ phượng Ngài. Quả thật, không có một ai (vật gì) giống như Ngài trong Bản chất, Danh tính, Thuộc tính và Hành động của Ngài.) [chương 19 – Maryam: 65].

Câu hỏi 11: Tội lớn nhất là gì?

Đáp: Là Shirk với Allah Tối Cao

Đấng Tối Cao phán:

{إِنَّ اللَّهَ لَا يَغْفِرُ أَنْ يُشْرَكَ بِهِ وَيَغْفِرُ مَا دُونَ ذَلِكَ لِمَنْ يَشَاءُ ۗ وَمَنْ يُشْرِكْ بِاللَّهِ فَقَدْ افْتَرَىٰ
إِثْمًا عَظِيمًا ۝ ٤٨} [النساء-48]

(Quả thật, Allah không tha thứ cho kẻ phạm tội Shirk với Ngài nhưng Ngài sẽ tha thứ các tội lỗi khác ngoài tội đó cho bất cứ ai Ngài muốn. Người nào phạm tội Shirk với Allah thì quả thật y đã phạm phải một đại trọng tội.) [chương 4 – An-Nisa: 48].

Câu hỏi 12: Hãy kể ra Shirk và các loại của nó?

Đáp: Shirk là chuyển hướng bất cứ hình thức thờ phượng nào đó đến ai khác ngoài Allah Tối Cao.

Các loại Shirk:

Đại Shirk: Chẳng hạn như cầu xin hoặc quỳ lạy ngoài Allah Tối Cao hoặc giết tế không vì Allah.

Tiểu Shirk: Chẳng hạn như thề thốt với điều gì đó ngoài Allah Tối Cao, hoặc bùa hộ mệnh, đó là việc treo những thứ (ở trong nhà, mang hoặc đeo trên người) để mang lại lợi ích hoặc đẩy lùi xui xẻo; hoặc thể hiện sự khoe khoang, như thể y hành lễ Salah nghiêm trang khi y thấy mọi người đang nhìn đến mình.

Câu hỏi 13: Có ai biết được điều vô hình ngoài Allah Tối Cao không?

Đáp: Không một ai biết được điều vô hình ngoại trừ Allah duy nhất.

Đấng Tối Cao phán:

{قُلْ لَا يَعْلَمُ مَنْ فِي السَّمَوَاتِ وَالْأَرْضِ الْغَيْبَ إِلَّا اللَّهُ وَمَا يَشْعُرُونَ أَيَّانَ يُبْعَثُونَ ٦٥}

[النمل-65]

{Người (hỡi Thiên Sứ) hãy nói: “Không một ai biết được điều vô hình trong các tầng trời và trái đất ngoại trừ Allah; và tất cả đều không biết thời khắc nào sẽ được phục sinh trở lại.”} [chương 27 – An-Naml: 65].

Câu hỏi 14: Số lượng nền tảng của đức tin?

- Đáp: 1- Đức tin nơi Allah Tối Cao
- 2- Đức tin nơi các Thiên Thần của Ngài.
- 3- Đức tin nơi các Kinh Sách của Ngài.
- 4- Đức tin nơi các Thiên Sứ của Ngài.
- 5- Đức tin nơi Ngày Cuối Cùng.
- 6- Định mệnh tốt và xấu đều do Ngài an bày.

Bằng chứng là Hadith Jibril nổi tiếng được ghi trong Sahih Muslim, có đoạn: Jibril nói với Nabi - **Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam** –: “Người hãy nói cho ta biết về đức tin.” Người đáp: {Là anh tin tưởng nơi Allah, nơi các Thiên Thần của Ngài, nơi các Kinh Sách của Ngài, nơi các Sứ Giả của Ngài, nơi Ngày Cuối Cùng và anh tin định mệnh tốt xấu đều do Allah an bày.}

Câu hỏi 15: Cháu hãy giải thích về các nền tảng đức tin?

Đáp: Đức tin nơi Allah Tối Cao:

§ Cháu phải tin rằng Allah là Đấng đã tạo ra cháu, ban bổng lộc cho cháu, Ngài là Đấng Toàn Quyền, Đấng Chi Phối duy nhất của tất cả vạn vật.

§ Ngài là Thượng Đế, mà không có Thượng Đế đích thực nào ngoài Ngài.

§ Ngài là Đấng Vĩ Đại, Toàn Vẹn, mọi thứ đều tán dương Ngài, và Ngài có các tên tốt đẹp và các thuộc tính tối thượng, Ngài không có đối tác, và không gì tương tự với Ngài.

Đức tin nơi các Thiên Thần của Ngài:

Họ là những tạo vật được Allah tạo ra từ ánh sáng, để thờ phượng Ngài và hoàn toàn tuân theo mệnh lệnh của Ngài.

Trong số Họ, có Jibril – ‘A lai his sa lam – là Đại Thiên Thần, đảm nhận sứ mạng chuyển lời mặc khải đến các vị Nabi.

Đức tin nơi các Kinh Sách:

Đó là những Kinh Sách mà Allah đã ban xuống cho các Thiên Sứ của Ngài.

- Gồm Qur'an: Ban xuống cho Muhammad – Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam –.

- Injil (Kinh Tân Ước) ban xuống cho Ysa (Giê-su) – ‘A lai his sa lam –.

-Tawrah (Kinh Cựu Ước) ban xuống cho Musa (Môi-sê) – ‘A lai his sa lam –.

- Zabur (Kinh Thiên Thi) ban xuống cho Dawood (David) – ‘A lai his sa lam –.

- Suhuf ban xuống cho Ibrahim (Abraham) và Musa.

Đức tin nơi các Thiên Sứ của Ngài:

Họ là những người được Allah gửi đến cho nhân loại để giáo dục họ, báo tin vui cho họ về điều tốt và Thiên Đàng, cảnh báo họ về điều xấu và Hoả Ngục.

- Ưu tú nhất trong số Họ là nhóm Thiên Sứ cương nghị, gồm:

Nuh (Nô-ê) – ‘A lai his sa lam –.

Ibrahim – ‘A lai his sa lam –.

Musa – ‘A lai his sa lam –.

Ysa – ‘A lai his sa lam –.

Muhammad – Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam –.

Đức tin nơi Ngày Cuối Cùng:

Là tin vào những gì sau khi chết xảy ra trong ngôi mộ, Ngày Tận Thế, Ngày Phục Sinh, sự Thanh Toán, khi những người của Thiên Đàng sẽ định cư trong nhà của họ và những người ở Hoả Ngục vào nơi ở của họ.

Đức tin vào định mệnh tốt và xấu đều do Allah an bày:

Định mệnh: Đó là tin rằng Allah biết tất cả mọi thứ xảy ra trong vũ trụ, và Ngài đã ghi chép điều đó trong Lawhul Mahfuz (Quyển Sổ Mẹ), và Ngài muốn sự tồn tại của chúng và tạo hoá ra chúng.

Đấng Tối Cao phán:

{إِنَّا كُلَّ شَيْءٍ خَلَقْنَاهُ بِقَدَرٍ} {القمر - 49}

(Quả thật, tất cả mọi thứ TA (Allah) tạo ra đều có tiền định.)

[chương 54 – Al-Qamar: 49].

- Điều này gồm bốn thứ cấp:

Thứ nhất: Sự hiểu biết của Allah Tối Cao, bao gồm sự hiểu biết của Ngài đi trước mọi thứ, kể cả trước và sau khi sự việc xảy ra.

Bằng chứng là lời phán của Đấng Tối Cao:

{إِنَّ اللَّهَ عِنْدَهُ عِلْمُ السَّاعَةِ وَيُنزِلُ الْغَيْثَ وَيَعْلَمُ مَا فِي الْأَرْحَامِ وَمَا تَدْرِي نَفْسٌ مَّذَا
تَكْسِبُ غَدًا وَمَا تَدْرِي نَفْسٌ بِأَيِّ أَرْضٍ تَمُوتُ إِنَّ اللَّهَ عَلِيمٌ خَبِيرٌ ۝ ۳۴} [لقمان-34]

(Quả thật, chỉ một mình Allah mới biết rõ bao giờ thời khắc tận thế sẽ xảy ra. Ngài ban mưa xuống và Ngài biết những gì nằm trong các dạ con (của các bà mẹ). Không một ai biết được điều gì y sẽ kiếm được vào ngày mai, và không một ai biết được đâu là mảnh đất mà y sẽ chết. Allah thực sự là Đấng Hằng Biết, Đấng Thông Toàn.)

[chương 31 – Luqman: 34].

Thứ hai: Quả thật, Allah đã ghi chép điều đó trong Lawhul Mahfuz, vì vậy mọi thứ đã xảy ra và sẽ xảy ra đều được ghi chép chi tiết trong Quyển Sổ Mẹ này.

Bằng chứng là lời phán của Đấng Tối Cao:

{وَعِنْدَهُ مَفَاتِحُ الْغَيْبِ لَا يَعْلَمُهَا إِلَّا هُوَ وَيَعْلَمُ مَا فِي الْبَرِّ وَالْبَحْرِ وَمَا تَسْقُطُ مِنَ وَرَقَةٍ
إِلَّا يَعْلَمُهَا وَلَا حَبَّةٍ فِي ظُلُمَاتِ الْأَرْضِ وَلَا رَطْبٍ وَلَا يَابِسٍ إِلَّا فِي كِتَابٍ مُبِينٍ ۝ ۵۹} [الأنعام-

[59

(Mọi chìa khóa (kho tàng) của cõi vô hình đều nằm ở nơi (Allah), không ai biết rõ chúng ngoại trừ một mình Ngài. Ngài biết rõ mọi vật trên đất liền cũng như trong biển cả, không một chiếc lá nào rơi rụng cũng như không một hạt nào trong bóng tối của lòng đất mà

Ngài không biết, cái xanh tươi hay sự khô héo, tất cả đều được ghi sẵn trong một quyển sổ định mệnh (Lawhu Al-Mahfuzh) rõ ràng.) [chương 6 – Al-An’am: 59].

Thứ ba: Đó là tất cả mọi thứ xảy ra theo ý muốn của Allah, và không có gì từ Ngài hoặc tạo vật của Ngài xảy ra ngoại trừ theo ý muốn của Ngài.

Bằng chứng là lời phán của Đấng Tối Cao:

{لِمَنْ شَاءَ مِنْكُمْ أَنْ يَسْتَقِيمَ ۚ ۲۸ وَمَا تَشَاءُونَ إِلَّا أَنْ يَشَاءَ اللَّهُ رَبُّ الْعَالَمِينَ ۚ ۲۹} [التكوير-

[28,29]

{(28) Đối với bất cứ ai trong các người muốn đi trên con đường ngay thẳng. (29) Tuy nhiên, những gì các người muốn sẽ không thành trừ phi Thượng Đế của vũ trụ và muôn loài muốn và chấp thuận.} [chương 81 – At-Takwir: 28, 29.]

Thứ tư: Tin rằng tất cả vạn vật đều là những sinh vật được Allah tạo ra, và Ngài đã tạo ra bản thể của họ, thuộc tính của họ, cử chỉ của họ và mọi thứ trong họ.

Bằng chứng là lời phán của Đấng Tối Cao:

{وَاللَّهُ خَلَقَكُمْ وَمَا تَعْمَلُونَ ۚ ۹۶} [الصافات-96]

(“Trong khi Allah tạo ra các người và những thứ mà các người làm ra.”) [chương 37 – As-Saaffat: 96].

Câu hỏi 16: Định nghĩa Qur’an là gì?

Đáp: Qur’an là lời phán của Allah Tối Cao, không phải là một tạo vật.

Đấng Tối Cao phán:

{وَإِنْ أَحَدٌ مِنَ الْمُشْرِكِينَ اسْتَجَارَكَ فَأَجِرْهُ حَتَّى يَسْمَعَ كَلِمَ اللَّهِ...} [التوبة-6]

(Nếu một trong những người đa thần nào đến xin Người (hỡi Thiên Sứ) chớ tị nạn thì Người hãy che chở y để y có thể nghe lời phán của Allah...) [chương 9 – At-Tawbah: 6].

Câu hỏi 17: Sunnah là gì?

Đáp: Là mọi lời nói, việc làm, sự hài lòng, tác phong và đạo đức của Nabi – Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam –.

Câu hỏi 18: Bid’ah là gì? Chúng ta có chấp nhận điều này không?

Đáp: Là mọi thứ mà mọi người đã đổi mới trong tôn giáo, và điều đó không từng có ở thời của Nabi – Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam – và các bạn đạo Sahabah của Người.

* Chúng ta không chấp nhận Bid’ah và bác bỏ nó.

Bởi Nabi – Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam – đã bảo: {Mọi điều Bid’ah là lầm lạc.} Do Abu Dawood ghi.

Thí dụ như: Tăng thêm số lượng trong thờ phượng như thêm lần rửa thứ tư trong lấy nước Wudu, tổ chức sinh nhật Nabi, những điều này Nabi – Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam – chưa từng làm và không một vị Sahabah nào làm cả.

Câu hỏi 19: Hãy kể về quan điểm đồng minh và sự vô can?

Đáp: Đồng minh: Là yêu thương và giúp đỡ người có đức tin.

Đấng Tối Cao phán:

{وَالْمُؤْمِنُونَ وَالْمُؤْمِنَاتُ بَعْضُهُمْ أَوْلِيَاءُ بَعْضٍ...} [التوبة-71]

(Những người có đức tin nam và nữ là đồng minh của nhau...)

[chương 9 – At-Tawbah: 71].

Sự vô can: Là không kết thân và phân ranh rõ ràng với người vô đức.

Đấng Tối Cao phán:

{قَدْ كَانَتْ لَكُمْ أُسْوَةٌ حَسَنَةٌ فِي إِبْرَاهِيمَ وَالَّذِينَ مَعَهُ إِذْ قَالُوا لِقَوْمِهِمْ إِنَّا بُرَءُؤُا مِنْكُمْ وَمِمَّا تَعْبُدُونَ مِنْ دُونِ اللَّهِ كَفَرْنَا بِكُمْ وَبَدَا بَيْنَنَا وَبَيْنَكُمْ الْعَدَاوَةُ وَالْبَغْضَاءُ أَبَدًا حَتَّىٰ تُؤْمِنُوا بِاللَّهِ وَحَدُّهُ} [المتحنة-4]

(Thực sự đã có một tấm gương tốt cho các người ở nơi Ibrahim và những ai theo Y khi họ nói với người dân của mình: “Quả thật, chúng tôi vô can với các người cũng như những gì mà các người tôn thờ ngoài Allah. Chúng tôi phủ nhận các người, giữa chúng tôi và các người sẽ có mối hiềm thù mãi mãi cho đến khi các người có đức tin nơi một mình Allah.”) [chương 60 – Al-Mumtahinah: 4].

Câu hỏi 20: Allah có chấp nhận tôn giáo nào khác ngoài tôn giáo Islam không?

Đáp: Allah không chấp nhận ngoại trừ Islam.

Đấng Tối Cao phán:

{وَمَنْ يَتَّبِعْ غَيْرَ الْإِسْلَامِ دِينًا فَلَنْ يُقْبَلَ مِنْهُ وَهُوَ فِي الْآخِرَةِ مِنَ الْخَاسِرِينَ} [آل عمران-85]

(“Ai chọn lấy một tôn giáo nào khác ngoài tôn giáo Islam thì việc làm đó của y sẽ không bao giờ được (Allah) chấp nhận và ở Đời Sau y sẽ là một trong những kẻ thua thiệt.”) [chương 3 – Ali ‘Imran: 85].

Câu hỏi 21: Sự vô đức tin gồm lời nói, hành động và tín ngưỡng, hãy thí dụ cho điều này?

Đáp: Thí dụ về lời nói: Mắng chửi Allah hoặc Thiên Sứ của Ngài – **Sol lol lo hu 'a lai hi wa sal lam** –.

Thí dụ về hành động: Xúc phạm Qur'an hoặc quỳ lạy thần linh ngoài Allah Tối Cao.

Thí dụ về tín ngưỡng: Tin rằng có thần linh nào đó xứng đáng được thờ phượng ngoài Allah Tối Cao hoặc tin rằng có đấng tạo hoá khác cùng với Allah Tối Cao.

Câu hỏi 22: Giả tạo đức tin là gì và các thể loại của nó?

Đáp:

1- Giả tạo đức tin dạng lớn: Là che dấu sự không tin tưởng và biểu lộ đức tin.

Hành động này trục xuất người vi phạm ra khỏi Islam và trở thành người vô đức tin.

Đấng Tối Cao phán:

{إِنَّ الْمُنَافِقِينَ فِي الدَّرَكِ الْأَسْفَلِ مِنَ النَّارِ وَلَنْ تَجِدَ لَهُمْ نَصِيرًا ٤٥} [النساء-145]

(Chắc chắn, những kẻ giả tạo đức tin sẽ bị đày xuống tận đáy của Ngục Lửa và Người sẽ không bao giờ tìm được cho họ một vị cứu tinh nào.) [chương 4 - An-Nisa: 145].

2- Giả tạo đức tin dạng nhỏ:

Thí dụ: Nói dối, thất hứa và bội tín.

Người vi phạm các điều này không bị trục xuất khỏi Islam, đó là một tội lỗi và sẽ bị trừng phạt.

Thiên Sứ của Allah – Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam – nói: {Người giả tạo đức tin có ba dấu hiệu nhận biết: Khi nói là dối trá, khi hứa là nuốt lời và khi được gửi niềm tin là bội ước} Do Al-Bukhari và Muslim ghi.

Câu hỏi 23: Ai là người cuối cùng trong số các vị Nabi và các vị Thiên Sứ?

Đáp: Người chính là Muhammad – Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam –.

Đấng Tối Cao phán:

{مَا كَانَ مُحَمَّدٌ أَبَا أَحَدٍ مِّن رِّجَالِكُمْ وَلَكِن رَّسُولَ اللَّهِ وَخَاتَمَ النَّبِيِّينَ ۗ...} [الأحزاب-40]

(Muhammad không phải là cha của bất kỳ ai trong số những người đàn ông của các người mà Người chính là vị Thiên Sứ của Allah và là vị Nabi cuối cùng...) [chương 33 – Al-Ahzab: 40].

Thiên Sứ của Allah – Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam – nói: {Và Ta là vị Nabi cuối cùng, không còn Nabi nào sau Ta.} Do Abu Dawood, At-Tirmizdi và những người khác ghi.

Câu hỏi 24: Phép màu nhiệm là gì?

Phép màu nhiệm: Đó là tất cả những gì Allah ban cho các vị Nabi của Ngài về những điều siêu nhiên để khẳng định cho sứ mạng của họ là thật, chẳng hạn như:

- Tách mặt trắng ra làm đôi cho Nabi – Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam –.

Tách biển ra làm đôi cho Musa – ‘A lai his sa lam – và nhấn chìm Pha-ra-ông và bè lũ của hắn.

Câu hỏi 25: Ai là Sahabah? Tôi thương yêu họ được không?

Đáp: Sahabi (số ít của Sahabah), là người gặp được Nabi – Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam –, tin tưởng nơi Người và chết trong Islam.

- Chúng ta cần thương yêu họ, noi theo tấm gương của họ và họ là thế hệ tốt nhất trong nhân loại được xếp sau các vị Nabi.

Tốt nhất trong số Sahabah gồm bốn vị:

Abu Bakar – Cầu xin Allah hài lòng về ông –.

‘Umar – Cầu xin Allah hài lòng về ông –.

‘Uthman – Cầu xin Allah hài lòng về ông –.

‘Ali – Cầu xin Allah hài lòng về ông –.

Câu hỏi 26: Ai là những người mẹ của những người có đức tin?

Đáp: Họ là những người vợ của Nabi – Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam –.

Đấng Tối Cao phán:

{الَّتِي أُولَىٰ بِالْمُؤْمِنِينَ مِنْ أَنْفُسِهِمْ وَأَزْوَاجُهُ أُمَّهَاتُهُمْ} [الأحزاب-6]

{Nabi (Muhammad) phải được quý mến đối với những người có đức tin hơn cả bản thân họ, và các bà vợ của Người được xem là các bà mẹ của họ.} [chương 33 – Al-Ahzab: 6].

Câu hỏi 27: Trách nhiệm của chúng ta đối với thân quyến của Nabi – Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam – như thế nào?

Đáp: Chúng ta yêu thương họ, bảo vệ thanh danh họ, ghét những người ghét họ và chúng ta không nâng họ vượt hơn vị trí của họ và họ là những người vợ của Người, là con cháu của Người thuộc dòng họ Hashim và Al-Muttalib trong số những người có đức tin.

Câu hỏi 28: Nhiệm vụ của chúng ta đối với những người lãnh đạo vụ việc Muslim là gì?

Đáp: Trách nhiệm của chúng ta phải tôn trọng họ, lắng nghe và vâng lời họ trong khuôn khổ không mắc tội với Allah, không tách li ra khỏi họ, cầu xin và khuyên bảo họ một cách âm thầm.

Câu hỏi 29: Nhà của người có đức tin ở đâu?

Đáp: Ở Thiên Đàng, Đấng Tối Cao phán:

{إِنَّ اللَّهَ يُدْخِلُ الَّذِينَ ءَامَنُوا وَعَمِلُوا الصَّالِحَاتِ جَنَّاتٍ تَجْرَى مِنْ تَحْتِهَا الْأَنْهَارُ...}

[12-محمد]

(Quả thật, Allah sẽ thu nhận những người có đức tin và những người hành thiện vào các Ngôi Vườn Thiên Đàng bên dưới có các dòng sông chảy...) [chương 47 – Muhammad: 12].

Câu hỏi 30: Nhà của người vô đức tin ở đâu?

Đáp: Ở Hoả Ngục, Đấng Tối Cao phán:

{فَإِنْ لَمْ تَفْعَلُوا وَلَنْ تَفْعَلُوا فَاتَّقُوا النَّارَ الَّتِي وَقُودُهَا النَّاسُ وَالْحِجَارَةُ أُعِدَّتْ لِلْكَافِرِينَ ٢٤ }

[البقرة-24]

(các người hãy sợ Hỏa Ngục, nơi mà chất đốt của Nó là con người và đá được chuẩn bị sẵn cho những kẻ vô đức tin.) [chương 2 – Al-Baqarah: 24].

Câu hỏi 31: Sự hãi là gì? Và hi vọng là gì? Và đâu là bằng chứng?

Đáp: Sự hãi: Là sự hãi trước Allah và sự trừng phạt của Ngài.

Hi vọng: Là hi vọng vào phần thưởng của Allah, sự tha thứ và lòng thương xót của Ngài.

Bằng chứng là lời phán của Đấng Tối Cao:

{أُولَئِكَ الَّذِينَ يَدْعُونَ يَبْتَغُونَ إِلَىٰ رَبِّهِمُ الْوَسِيلَةَ أَيُّهُمْ أَقْرَبُ وَيَرْجُونَ رَحْمَتَهُ وَيَخَافُونَ

عَذَابَهُ إِنَّ عَذَابَ رَبِّكَ كَانَ مَحْذُورًا ٥٧ } [الإسراء-57]

{Những thần linh mà họ khẩn vái cũng tìm mọi cách (thi đua) xem ai trong số họ được gần Ngài hơn, họ cũng hy vọng nơi lòng thương xót của Ngài đồng thời cũng sợ sự trừng phạt của Ngài. Quả thật, hình phạt của Thượng Đế của Người (hỡi Thiên Sứ Muhammad) là thứ đáng phải khiếp sợ.} [chương 17 – Al-Isra: 57].

Và Đấng Tối Cao phán:

{نَبِيُّ عِبَادِي أَنِّي أَنَا الْغَفُورُ الرَّحِيمُ ٤٩ وَأَنَّ عَذَابِي هُوَ الْعَذَابُ الْأَلِيمُ ٥٠ } [الحجر-

49,50]

{(49) Người (hỡi Thiên Sứ Muhammad) hãy thông báo cho các bề tôi của TA biết rằng TA thực sự là Đấng Tha Thứ, Đấng Nhân Từ. (50)

Nhưng sự trừng phạt của TA lại rất đau đớn.} [chương 15 – Al-Hijr: 49, 50].

Câu hỏi 32: Hãy liệt kê một vài Danh tính và Thuộc tính của Allah Tối Cao?

Đáp: Allah, Thượng Đế, **Ar-Rahman**, **As-Same'**, **Al-Basir**, **Al-'Alim**, **Ar-Razzaq**, **Al-Hayu**, **Al-'Azhim**... và nhiều Tên khác đều là các Tên tốt đẹp và các Thuộc tính tối thượng.

Câu hỏi 33: Hãy giải thích ý nghĩa các Đại danh này?

Đáp: **Allah**, nghĩa là Thượng Đế xứng đáng được thờ phượng, chỉ một mình Ngài không có đối tác.

Ar-Rab, là Đấng Tạo Hoá, Đấng Thống Trị, Đấng Ban Phát, Đấng Chi Phối duy nhất.

As-Same', là Đấng có thính giác bao trùm mọi thứ, Ngài nghe được tất cả các giọng nói khác nhau và đa dạng.

Al-Basir, là Đấng nhìn thấy mọi thứ dù nhỏ hay lớn.

Al-'Alim, là Đấng có kiến thức bao trùm mọi thứ trong quá khứ, hiện tại và tương lai.

Ar-Rahman, là Đấng có lòng thương xót bao trùm mọi vạn vật, gồm cả loài người và sinh vật đều nằm trong lòng thương xót của Ngài.

Ar-Razzaq, là Đấng cung cấp nguồn sống cho tất cả các sinh vật từ con người, loài Jinn và tất cả các loài động vật.

Al-Hayyu, là Đấng không bao giờ chết và tất cả vạn vật đều phải chết.

Al-'Azhim, là Đấng sở hữu mọi thứ đều là hoàn hảo, Ngài vĩ đại qua các Tên của Ngài, Thuộc tính và Hành động của Ngài.

Câu hỏi 34: Nhiệm vụ của chúng ta đối với các học giả Muslim là gì?

Đáp: Chúng ta yêu thương họ, chúng ta cần tìm đến họ trong các vấn đề giáo luật và tai họa trong tôn giáo, chúng ta không nhắc đến họ ngoại trừ điều tốt, và những ai nhắc đến họ với những lời lẽ xấu là hẳn đã rẽ sang con đường khác.

Đấng Tối Cao phán:

{ يَرْفَعُ اللَّهُ الَّذِينَ ءَامَنُوا مِنْكُمْ وَالَّذِينَ أُوتُوا الْعِلْمَ دَرَجَاتٍ ۗ وَاللَّهُ بِمَا تَعْمَلُونَ خَبِيرٌ ۝۱۱ }

[المجادلة-11]

(Allah sẽ nâng cao cấp bậc cho những người có đức tin và những người hiểu biết trong các người. Quả thật, Allah biết hết những điều các người làm.) [chương 58 – Al-Mujadalah: 11].

Câu hỏi 35: Ai là những vị Wali của Allah Tối Cao?

Đáp: Họ là những người có đức tin, một lòng kính sợ Ngài.

Đấng Tối Cao phán:

{ أَلَا إِنَّ أَوْلِيَاءَ اللَّهِ لَا خَوْفَ عَلَيْهِمْ وَلَا هُمْ يَحْزَنُونَ ۚ ۝۶۲ الَّذِينَ ءَامَنُوا وَكَانُوا يَتَّقُونَ ۝۶۳ }

[يونس-62,63]

{(62) (Không có gì phải hoài nghi rằng) những vị Wali của Allah sẽ không lo sợ cũng sẽ không buồn phiền. (63) (Họ là) những người có đức tin và kính sợ Allah.} [chương 10 – Yunus: 62, 63].

Câu hỏi 36: Có phải đức tin chỉ gồm lời nói và hành động?

Đáp: Đức tin gồm lời nói, hành động và tín ngưỡng.

Câu hỏi 37: Có phải đức tin có tăng và giảm?

Đáp: Đức tin tăng bởi tuân lệnh và giảm bởi không vâng lời.

Đấng Tối Cao phán:

{إِنَّمَا الْمُؤْمِنُونَ الَّذِينَ إِذَا ذُكِرَ اللَّهُ وَجِلَّتْ قُلُوبُهُمْ وَإِذَا تُلِيَتْ عَلَيْهِمْ آيَاتُهُ زَادَتْهُمْ إِيمَانًا وَعَلَىٰ رَبِّهِمْ يَتَوَكَّلُونَ } [2- الأنفال]

(Quả thật, những người có đức tin là những người mà khi nghe nhắc đến Allah thì con tim của họ sợ hãi, còn khi nghe xướng đọc các Lời Mặc Khải của Ngài thì họ tăng thêm đức tin và họ hoàn toàn phó thác cho Thượng Đế của họ.) [chương 8 – Al-Anfal: 2].

Câu hỏi 38: Ehsan là gì?

Đáp: Là cháu thờ phượng Allah như thể cháu nhìn thấy Ngài, và nếu cháu không thấy Ngài, thì quả thật Ngài luôn nhìn thấy cháu.

Câu hỏi 39: Khi nào những việc hành đạo được Allah chấp nhận?

Đáp: Khi có đủ hai điều kiện:

1- Khi thành tâm hướng về Allah Tối Cao.

2- Khi làm đúng theo đường lối Sunnah của Nabi – Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam –.

Câu hỏi 40: Phó thác cho Allah Tối Cao là gì?

Đáp: Đó là tin tưởng vào Allah Tối Cao mới mang lại lợi ích và đẩy lùi tác hại, cùng với việc kiến tạo bởi các nguyên nhân.

Đấng Tối Cao phán:

{وَمَنْ يَتَوَكَّلْ عَلَى اللَّهِ فَهُوَ حَسْبُهُ} [الطلاق-3]

{Và ai phó thác cho Allah thì Ngài đủ giúp y (trong tất cả mọi sự việc).} [chương 65 – At-Talaq: 3].

Nghĩa là Ngài đủ giúp họ những gì đã phó thác.

Câu hỏi 41: Bốn phận của việc kêu gọi làm điều thiện và ngăn cấm điều ác là gì?

Đáp: Điều thiện là tất cả hành động tuân phục Allah Hiển Vinh. Điều ác là tất cả những gì có tội với Allah Hiển Vinh.

Đấng Tối Cao phán:

{كُنْتُمْ خَيْرَ أُمَّةٍ أُخْرِجَتْ لِلنَّاسِ تَأْمُرُونَ بِالْمَعْرُوفِ وَتَنْهَوْنَ عَنِ الْمُنْكَرِ وَتُؤْمِنُونَ بِاللَّهِ...}

[آل عمران-110]

{Các người (hỡi những người Muslim) là một cộng đồng tốt đẹp nhất được dựng lên (để làm tấm gương) cho nhân loại. Các người bảo ban mọi người hành thiện, ngăn cản mọi người làm điều xấu, và các người có đức tin nơi Allah.} [chương 3 – Ali ‘Imran: 110].

Câu hỏi 42: Ai là nhóm người Sunnah và Jama’ah?

Đáp: Họ là những người đã tuân theo những gì mà Nabi – **Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam** – và các vị bạn đạo của Người đã nói, đã làm và đã tin tưởng.

Họ được gọi là nhóm người Sunnah vì họ làm theo Sunnah của Nabi – **Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam** – và từ bỏ hành vi Bid’ah.

Và họ được gọi là Jama’ah bởi họ luôn tập trung trên chân lý và không tách rời khỏi điều đó.

Phần Giáo Luật Thực hành

Câu hỏi 1: Định nghĩa tẩy sạch?

Đáp: Tẩy sạch là việc tẩy rửa hiện trạng không sạch sẽ và xoá bỏ chất dơ bẩn.

Tẩy sạch khỏi chất bẩn là việc người Muslim rửa chất dơ dính lên cơ thể hoặc quần áo hoặc vị trí, nơi hành lễ Salah.

Tẩy sạch khỏi hiện trạng không sạch sẽ bằng cách lấy Wudu, hoặc tắm bằng nước sạch, hoặc Tayammum đối với người không có nước hoặc không thể dùng nước (do bệnh tật...)

Câu hỏi 2: Khi bị dính chất dơ cần phải tẩy sạch ra sao?

Đáp: Dùng nước mà rửa cho đến khi sạch sẽ

- Còn nếu bị chó liếm; thì cần rửa bảy lần, rửa lần đầu bằng đất (sáu lần còn lại bằng nước).

Câu hỏi 3: Giá trị việc lấy Wudu là gì?

Đáp: Nabi – **Sol lol lo hu 'a lai hi wa sal lam** – đã nói: <<Khi một người bày tội Muslim>>- <<hoặc người có đức tin>>- << lấy nước Wudu, lúc rửa mặt thì mọi tội lỗi trên mặt do mắt nhìn (điều Haram) rơi theo nước>> - hoặc <<rơi đến giọt cuối cùng>> - << Bởi thế, khi rửa hai tay thì mọi tội lỗi trên hai tay do bàn tay nắm lấy (điều Haram) rơi theo nước>> - hoặc <<rơi đến giọt cuối cùng>> - <<khi rửa hai chân thì mọi tội lỗi trên hai chân do bước đi (làm điều

Haram) rơi theo nước>> - hoặc <<rơi đến giọt cuối cùng>> - <<cho đến khi y hoàn toàn sạch sẽ khỏi tội lỗi>>. Do Muslim ghi.

Câu hỏi 4: Lấy nước Wudu như thế nào?

Đáp: Rửa hai bàn tay ba lần.

Súc miệng và súc mũi ba lần.

Súc miệng: Đưa nước vào miệng mà súc đều khoang miệng rồi nhổ ra.

Súc mũi: Dùng hơi hít nước vào mũi bằng tay phải.

Hỉ mũi: Là sự tống nước ra khỏi mũi và dùng tay trái vắt sạch nước mũi.

Kế tiếp rửa mặt ba lần.

Kế tiếp rửa hai tay đến hết cùi chỏ ba lần.

Kế tiếp chùi đầu bằng hai lòng bàn tay áp sát đầu, chùi từ chân tóc trán ra sau gáy và chùi ngược lại đến chân tóc trán, và chùi tiếp hai vành tai.

Kế tiếp rửa hai bàn chân đến khỏi mắt cá.

Đây là cách hoàn hảo nhất như được truyền lại từ Nabi – **Sol lol lo hu 'a lai hi wa sal lam** – qua các Hadith trong Al-Bukhari và Muslim, do 'Uthman và 'Abdullah bin Zaid và nhiều người khác thuật lại, và cũng được ghi trong Al-Bukhari và các bộ sách khác: " Người đã lấy Wudu chỉ một lần; và có khi Người lấy Wudu hai lần" nghĩa là rửa các bộ phận cơ thể khi lấy Wudu một lần hoặc hai lần.

Câu hỏi 5: Đầu là các bộ phận bắt buộc phải rửa khi lấy Wudu, hãy liệt kê?

Đáp: Wudu bị xem là vô giá trị nếu bỏ sót một trong các điều sau:

1- Rửa mặt, kèm theo súc miệng và súc mũi.

2- Rửa hai tay đến hết cùi chỏ.

3- Chùi đầu, kèm theo chùi hai vành tai.

4- Rửa hai bàn chân đến khỏi mắt cá.

5- Theo thứ tự trước sau, trước tiên là rửa mặt, đến là hai tay, đến là chùi đầu và cuối cùng là rửa hai bàn chân.

6- Liên tục, cần phải lấy Wudu liên tiếp nhau, không được ngưng giữa chừng làm cho bộ phận rửa trước bị khô nước rồi mới rửa bộ phận tiếp theo.

- Giống như việc lấy Wudu giữa chừng rồi lát sau lấy tiếp. Cách lấy Wudu này vô giá trị.

Câu hỏi 6: Các Sunnah trong Wudu là gì, hãy liệt kê ra?

Đáp: Sunnah trong Wudu là những điều được phép làm thêm để tăng ân phước và giá trị, nếu bỏ không làm vẫn không bị mắc tội, và Wudu đó vẫn đúng.

1- Nói Bismillah.

2- Chà răng bằng Siwak.

3- Rửa hai bàn tay.

- 4- Rửa các kẽ ngón.
- 5- Rửa thêm lần thứ hai và thứ ba.
- 6- Bắt đầu bằng tay phải.
- 7- Tụng niệm sau Wudu:

أَشْهَدُ أَنْ لَا إِلَهَ إِلَّا اللَّهُ وَحْدَهُ لَا شَرِيكَ لَهُ وَأَشْهَدُ أَنَّ مُحَمَّدًا عَبْدُهُ وَرَسُولُهُ

Ash ha du al laa i laa ha il lol loh wah da hu laa sha ri ka lah, wa ash ha du anh na mu ham ma đanh 'ab du hu wa ro su luh

- 8- Hành lễ Salah hai Rak'at sau đó.

Câu hỏi 7: Hãy liệt kê các điều làm hư hỏng Wudu?

Đáp: Bất cứ gì xuất ra từ đường tiểu và hậu môn như nước tiểu, hoặc phân, hoặc xì hơi.

Ngủ quên, hoặc mất trí, hoặc ngất xỉu.

Ăn thịt lạt đà.

Chạm trực tiếp vào bộ phận sinh dục hoặc hậu môn bằng tay.

Câu hỏi 8: Tayammum là gì?

Đáp: Tayammum là sử dụng đất bụi hoặc tương tự tìm thấy trên mặt đất, khi không có nước hoặc không sử dụng được nước.

Câu hỏi 9: Cách thức Tayammum như thế nào?

Đáp: Vỗ hai lòng bàn tay xuống mặt đất sạch, rồi lau lên mặt và lên mu bàn tay phải và tay trái một lần.

Câu hỏi 10: Điều gì làm hư hỏng Tayammum?

Đáp: Tất cả những điều làm hư Wudu.

Khi tìm thấy nước.

Câu hỏi 11: Khuf là gì và vớ là gì, có được phép chùi lên chúng không?

Đáp: Khuf: Là loại mang lót ở bàn chân được làm bằng da động vật.

Vớ là loại mang lót ở bàn chân được làm bằng chất liệu khác ngoài da động vật.

Được phép chùi lên cả hai loại này thay thế việc rửa chân.

Câu hỏi 12: Hãy kể ý nghĩa việc cho phép chùi lên Khuf?

Đáp: Tạo sự dễ dàng, và giảm nhẹ cho đám bầy tôi, nhất là trong thời tiết lạnh, mùa đông, đi đường xa, bởi gây khó khăn cho việc rửa chân.

Câu hỏi 13: Các điều kiện để việc lau lên Khuf được chấp nhận?

Đáp: 1- Phải mang Khuf trên hiện trạng sạch sẽ, tức sau khi lấy Wudu.

2- Khuf phải sạch, không được chùi lên Khuf bị dính chất dơ bẩn.

3- Khuf phải che kín toàn bộ bàn chân, bộ phận bắt buộc phải rửa khi lấy Wudu.

4- Chỉ lau trong khoảng thời gian cho phép, đối với người ở tại nhà là một ngày một đêm và đối với người đi đường xa là ba ngày ba đêm.

Câu hỏi 14: Cách thức lau lên Khuf như thế nào?

Đáp: Về cách thức lau: Đặt hai bàn tay ngâm nước và lau từ ngón chân lên đến cổ chân phần tiếp giáp với ống quyển. Dùng tay phải lau chân phải và dùng tay trái lau chân trái. Xoè các ngón tay ra khi lau và chỉ lau một lần.

Câu hỏi 15: Điều gì huỷ bỏ việc lau lên Khuf?

Đáp: 1- Khi đã hết thời hạn lau. Bởi thế, không được phép lau lên Khuf sau khi hết thời hạn lau do luật Shariah quy định, một ngày một đêm đối với người ở tại nhà và ba ngày ba đêm đối với người đi đường xa.

2- Khi cởi Khuf ra hoặc chỉ cởi một chiếc sau khi đã lau lên nó là đã không còn được phép lau lên nữa.

Câu hỏi 16: Ý nghĩa hành lễ Salah?

Đáp: Hành lễ Salah, là hình thức thờ phượng Allah bằng lời nói và hành động riêng biệt, bắt đầu bằng lời Takbir và kết thúc bằng lời Taslim.

Câu hỏi 17: Giáo luật về hành lễ Salah?

Đáp: Hành lễ Salah là việc làm bắt buộc đối với mọi người Muslim.

Đấng Tối Cao phán:

{ إِنَّ الصَّلَاةَ كَانَتْ عَلَى الْمُؤْمِنِينَ كِتَابًا مَوْقُوفًا ۝۳ } [النساء-103]

(Quả thật, lễ nguyện Salah đã được ban hành cho những người có đức tin vào giờ giấc ấn định.) [chương 4 – An-Nisa: 103].

Câu hỏi 18: Giáo luật về việc bỏ bê lễ nguyện Salah?

Đáp: Bỏ bê lễ nguyện Salah là vô đức tin, Nabi – Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam – đã nói: {Sự khác biệt giữa chúng ta (người Muslim) và họ (người ngoại đạo) chính là lễ nguyện Salah. Ai bỏ bê nó là đã vô đức tin.} Do Ahmad, At-Tirmizdi và người khác ghi.

Câu hỏi 19: Bao nhiêu lễ nguyện Salah bắt buộc đối với người Muslim thực hiện trong mỗi ngày và đêm? Và bao nhiêu số lượng Rak’at trong mỗi lễ nguyện Salah?

Đáp: Bắt buộc người Muslim thực hiện năm lễ nguyện Salah trong ngày đêm, gồm: Fajr hai Rak’at, Zhuhr bốn Rak’at, ‘Asr bốn Rak’at, Maghrib ba Rak’at và ‘Isha bốn Rak’at.

Câu hỏi 20: Hãy liệt kê các điều kiện lễ nguyện Salah?

- Đáp: 1- Islam, không có giá trị khi người vô đức tin hành lễ.
- 2- Lý trí, không có giá trị khi người bị thần kinh hành lễ.
- 3- Biết phân biệt, không có giá trị khi trẻ con chưa biết gì hành lễ.
- 4- Định tâm.

- 5- Đã vào giờ.
- 6- Tẩy rửa sạch khỏi hiện trạng không tinh khiết.
- 7- Tẩy rửa sạch khỏi chất bẩn bám dính.
- 8- Che kín phần cơ thể bắt buộc.
- 9- Hướng về Qiblah.

Câu hỏi 21: Hãy liệt kê các nền tảng lễ nguyện Salah?

Đáp: Có tất cả mười bốn nền tảng theo thứ tự sau:

Đứng lễ nguyện Salah (đối với người có khả năng)

Takbir Eham (nói OI lo hu ak bar) để mở đầu lễ nguyện Salah.

Đọc Al-Fatihah.

Ruku'a, là cúi mình về trước, duỗi thẳng lưng và đầu ngang bằng với lưng.

Trở dậy từ Ruku'a

Đứng thẳng người.

Quy lạy mọp đầu xuống đất, toàn bộ trọng lượng cơ thể được đặt trên bảy bộ phận: trán và mũi, hai bàn tay, hai đầu gối, và phần bụng của các ngón chân.

Ngồi dậy từ quy lạy.

Ngồi giữa hai lần quy lạy.

Theo Sunnah là ngồi lót lòng bàn chân trái dưới mông và chân phải dựng đứng hướng đến Qiblah.

Thực hiện một cách nghiêm trang và kính cẩn.

Tashahhud cuối.

Ngồi đọc Tashahhud cuối.

Chào Salam hai lần mà nói: "As sa laa mu 'a lai kum wa rah ma tul loh".

Thực hiện theo trình tự đã trình bày, nếu cố tình quỳ lạy trước Ruku'a là lễ nguyện Salah đó bị hư. Bắt buộc phải trở lại Ruku'a và quỳ lạy sau đó, rồi lạy Sahwu.

Câu hỏi 22: Hãy liệt kê các điều bắt buộc trong lễ nguyện Salah?

Đáp1: Các điều bắt buộc trong lễ nguyện Salah gồm tám điều sau đây:

1. Tất cả Takbir ngoài Takbir Eham (**OI lo hu ak bar** mỗi khi thay đổi động tác).
2. Nói lời "**Sa mi 'ol lo hu li manh ha mi dah**" đối với Imam và người hành lễ một mình.
3. Nói lời "**Rab ba naa wa la kal ham du**" khi trở dậy từ Ruku'a và đứng thẳng người
4. Nói một lần lời "**Sub haa na rab bi yal 'a zhim**" trong Ruku'a.
5. Nói một lần lời "**Sub haa na rab bi yal 'a laa**" trong quỳ lạy.

6. Nói một lần lời “**Rab bigh fir li**” lúc ngồi giữa hai lần quỳ lạy.
7. Tashahhud lần đầu.
8. Ngồi đọc Tashahhud lần đầu.

Câu hỏi 23: Các Sunnah trong lễ nguyện Salah là gì?

Đáp: Gồm có mười một điều Sunnah sau đây:

1. Nói lời Du’a Istiftah sau Takbir Eham: (**Sub haa na kol lo hum ma wa bi ham dik, wa ta baa ro kas muk, wa ta 'aa laa jad duk, wa laa i laa ha ghoi ruk**)
2. Nói lời Ta’awwazd: (**A 'u zdu bil laa hi mi nash shay to nir ro j.i.m**)
3. Nói lời Basmalah: (**Bis mil laa hir roh maa nir ro h.i.m**)
4. Nói lời Amin
5. Đọc chương khác sau Al-Fatihah.
6. Đọc ra tiếng đối với Imam
7. Nói sau khi đã đứng thẳng người từ Ruku’a sau khi At-Tahmid: **“Mil as sa maa waa ti, wa mil al ar dhi, wa mil a maa shi ta min shay in ba’d.”**
8. Nói lời tụng niệm trong Ruku’a nhiều hơn một lần, tức nói thêm lần hai, lần ba...
9. Nói lời tụng niệm trong quỳ lạy nhiều hơn một lần, tức nói thêm lần hai, lần ba...
10. Nói “**Rab bigh fir li**” nhiều hơn một lần giữa hai lần quỳ lạy.

11. Nói Salawat cho Nabi trong Tashahhud cuối và cầu xin sau đó.

Thứ tư: Các Sunnah bằng hành động, được gọi là các hình thức:

1. Giơ hai bàn tay lên lúc Takbir Ehram.

2. Lúc Ruku'a.

3. Lúc đứng dậy sau Ruku'a.

4. Xuôi hai tay xuống sau đó.

5. Đặt tay phải lên tay trái.

6. Nhìn vào nơi quỳ lạy.

7. Hai chân giang rộng ngang vai lúc đứng.

8. Hai bàn tay nắm lấy hai đầu gối lúc Ruku'a, các ngón tay xoè ra, lưng duỗi thẳng và đầu ngang bằng với lưng.

9. Các bộ phận quỳ lạy tiếp giáp với mặt nền lúc quỳ lạy.

10. Tách hai tay khỏi nách, bụng khỏi hai đùi, hai đùi khỏi hai ống chân, nâng hai khuỷu tay khỏi mặt nền, dựng đứng hai bàn chân, phần bụng các ngón chân tiếp giáp với mặt nền và hai bàn tay đặt ngang vai, dũi thẳng về trước và khép lại.

11. Ngồi kiểu Iftirash giữa hai lần quỳ lạy và lúc Tashahhud lần đầu, còn ngồi Tashahhud cuối là ngồi kiểu Tabarruk (là đặt mông xuống nền, chân trái lòn qua dưới ống chân phải và bàn chân phải dựng đứng lên).

12. Đặt hai bàn tay lên hai đùi, duỗi thẳng các ngón tay và khép vào nhau lúc ngồi giữa hai lần lạy và thực hiện như vậy trong lúc đọc Tashahhud, ngoại trừ việc áp sát ngón út và ngón áp út bên tay phải,

đồng thời ngón cái và ngón giữa phải tạo thành vòng tròn, và ngón trỏ phải thì chỉ thẳng về trước trong lúc tụng niệm Allah.

13. Xoay mặt về bên phải và bên trái lúc chào Salam.

Câu hỏi 24: Liệt kê những điều làm hư lễ nguyện Salah?

Đáp: (1) Bỏ sót một nền tảng hoặc một điều kiện của lễ nguyện Salah.

(2) Cố ý nói chuyện.

(3) Ăn hoặc uống.

(4) Cử động liên tục và nhiều lần.

(5) Cố ý bỏ qua các điều bắt buộc của lễ nguyện Salah.

Câu hỏi 25: Người Muslim hành lễ như thế nào?

Đáp: Hình thức lễ nguyện Salah:

1. Hướng về Qiblah với tất cả thân thể của mình, không bị lệch và cũng không quay đầu lại.

2. Định tâm cho lễ nguyện Salah bắt buộc muốn thực hiện và vị trí định tâm là ở con tim (trong lòng).

3. Duỗi thẳng, áp sát các ngón tay và đưa hai bàn tay lên ngang vai mà nói Takbir Eham: (**Oi lo hu ak bar**).

4. Kế đến đặt bàn tay phải lên bàn tay trái và đặt cả hai tay lên ngực.

5. Nói lời Du'a Istiftah như được truyền lại, trong số các câu đó là: "Ol lo hum ma baa 'id bai ni wa bai na kho to yaa ya, ka maa baa 'ad ta bai nal mash riq wal magh rib. Ol lo hum ma naq qi ni min kho to yaa ya, ka maa yu naq qath thaw bul ab yadh mi nad da nas. Ol lo hum magh sil ni min kho to yaa ya, bith thal ji wal maa i wal ba rad."

Hoặc nói câu: (Sub haa na kol lo hum ma wa bi ham dik, wa ta baa ro kas muk, wa ta 'aa laa jad duk, wa laa i laa ha ghoi ruk).

6. Kể đến nói Ta'awwazd

{بِسْمِ اللَّهِ الرَّحْمَنِ الرَّحِيمِ ۱ الْحَمْدُ لِلَّهِ رَبِّ الْعَالَمِينَ ۲ الرَّحْمَنُ الرَّحِيمُ ۳ مَلِكٌ يَوْمَ
الدِّينِ ۴ إِيَّاكَ نَعْبُدُ وَإِيَّاكَ نَسْتَعِينُ ۵ أِهْدِنَا الصِّرَاطَ الْمُسْتَقِيمَ ۶ صِرَاطَ الَّذِينَ أَنْعَمْتَ عَلَيْهِمْ غَيْرِ
الْمَغْضُوبِ عَلَيْهِمْ وَلَا الضَّالِّينَ ۷} الفاتحة

(A 'u zdu bil laa hi mi nash shay to nir ro ji.m) 7. Kể đến nói Basmalah và đọc Al-Fatihah: (1) Bis mil la hir róch ma nir ro h.i.m (2) Al hãm ðu lil la hi rãp bil 'ã la m.i.n (3) Ar roh ma nir ro h.i.m (4) Maa li ki dâu mít ð.i.n (5) l da ka ná' bu ðu va i da ka nas ta 'i.n (6) lh ði nos si ro tol mus ta q.i.m (7) Si ro tol la zi na anh 'am ta 'a lây him ghoi ril mự ðu bi a' lây him qua lóc đ.ó.l i.i.n) [chương 1 – Al-Fatihah: 1 – 7].

Kể đến nói (Amin) nghĩa là cầu xin Allah hãy chấp nhận.

8. Đọc xong bài Al-Fatihah, đọc tiếp những câu Kinh hoặc chương Kinh Qur'an đã thuộc và nên đọc kéo dài ở lễ nguyện Salah Fajr.

9. Kể đến là Ruku'a, nghĩa cúi người về trước mà tụng niệm Allah, bằng cách đưa hai bàn tay ngang vai như lúc bắt đầu lễ nguyện Salah mà nói (Ol lo hu ak bar) rồi cúi người về phía trước tạo thành góc vuông, duỗi thẳng lưng và đầu ngang nhau, hai bàn tay nắm lấy hai đầu gối, các ngón tay xoè ra.

10. Kế tiếp nói lúc Ruku'a: (Sub ha na rab bi dal 'a z.i.m) ba lần, và nếu nói thêm câu sau tốt hơn: Sub haa na kol lo hum ma wa bi ham dik, ol lo hum magh fir li

11. Kế tiếp đứng thẳng người trở lại mà nói: (Sa mi 'ol lo hu li manh ha mi đah), hai tay tôi đưa lên ngang vai như lúc mới bắt đầu. Lưu ý người hành lễ Salah theo sau Imam không nói câu (Sa mi 'ol lo hu li manh ha mi đah). Và khi cả cơ thể hoàn toàn đứng thẳng thì nói: (Rab ba naa va la kal ham du)

12. Và nói tiếp câu: "Mil as sa maa waa ti, wa mil al ar dhi, wa mil a maa shi ta min shay in ba'd."

13. Kế tiếp nói (Ol lo hu ak bar) và cúi lạy, lúc lạy hai lòng bàn tay, hai đầu gối, phần bụng những ngón chân của hai bàn chân, trán và mũi đều tiếp giáp xuống nền cúi lạy. Tách hai tay khỏi nách, bụng khỏi hai đùi, hai đùi khỏi hai ống chân, nâng hai khuỷu tay khỏi mặt nền, hai bàn tay đặt ngang vai, cúi thẳng về trước và khếp lạy.

14. và nói lúc quỳ lạy: (Sub ha na rab bi dal 'a la) ba lần, và nếu nói thêm câu sau tốt hơn: (Sub haa na kol lo hum ma wa bi ham dik, ol lo hum magh fir li)

15. Kế tiếp nói (Ol lo hu ak bar) mà ngồi dậy

16. Khi ngồi giữa hai lần quỳ lạy, đặt mông trên lòng bàn chân trái, bàn chân phải dựng đứng và lưng thẳng, (mắt vẫn nhìn xuống nơi quỳ lạy), đặt hai bàn tay lên hai đùi, bàn tay trái duỗi thẳng các ngón tay, và bàn tay phải ngón út và ngón áp út áp sát vào nhau, ngón trở phải thì chỉ thẳng về trước và rung nhẹ lúc cầu xin, đồng thời ngón cái và ngón giữa phải tạo thành vòng tròn.

17. Và nói trong khi ngồi giữa hai lần quỳ lạy: (Rab bigh fir li, war ham ni, wah di ni, war zuq ni, waj bur ni, wa 'ã fi ni)

18. Kế tiếp nói (Ol lo hu ak bar) và cúi lạy tiếp lần hai giống như lần lạy ban đầu, về hình thức và lời cầu xin.

19. Sau lần lạy thứ hai đứng dậy thẳng người đồng thời nói: (Ol lo hu ak bar), đến khi đã đứng thẳng thì tôi lặp lại tất cả động tác và lời tụng niệm giống như Rak-at đầu tiên, ngoại trừ không nói Du'a Istiftah.

20. Sau khi lạy xong lần hai ở Rak'at thứ hai thì ngồi dậy nói Ol lo hu ak bar.

21. Lúc này đọc Tashahhud đầu tiên, nói: (At ta hi da tu lil lah, vos so la va tu vat toi di b.a.t. As sa la mu 'a lay ka ây du hanh na bi du va roh ma tul lo hi va ba ro ka tuh. As sa la mu ;a lay na va 'a la 'i ba dil la his so li h.i.n. Ash ha ðu anh la i la ha il lol loh va ash ha du anh na Mu hãm ma ðanh ab ðu hu va ro su luh. Ol lo hum ma sol li 'a la Mu ham mad va 'a la a li Mu ham mad, ka ma sol lay ta 'a la ib ro h.i.m va 'a la a li ib ro h.i.m, in na ka ha mi ðum ma j.i.d. Ol lo hum ma ba rik 'a la Mu ham mad wa 'a la a li Mu ham mad, ka ma ba rak ta 'a la ib ro h.i.m va 'a la a li ib ro h.i.m, in na ka ha mi ðum ma j.i.d. A 'u zdu bi ka min 'a zdaa bi ja han nam, wa min 'a zdaa bil qab ri, wa min fit na til mah yaa wal ma m.a.t, wa min fit na til ma si hid daj j.a.l) Kế tiếp cầu xin Thượng Đế của mình mọi điều tốt đẹp ở trần gian và Đời Sau.

22. Xong phần này thì xoay mặt về bên phải mà nói: (As sa la mu 'a lay kum va roh ma tul loh), và tiếp tục xoay mặt về bên trái cũng nói tương tự.

23. Khi hành lễ Salah gồm ba hoặc bốn Rak'at, sau khi đọc hết Tashahhud đầu tiên, là câu: {Ash ha đu anh la i la ha il lol loh va ash ha du anh na Mu hãm ma đanh ab đu hu va ro su luh.}

24. Sau đó đứng dậy mà nói Ol lo hu ak bar, kèm theo giơ hai bàn tay lên như Takbir Eham.

25. Kế đến thực hiện các Rak'at còn lại giống như Rak'at thứ hai, nhưng chỉ đọc bài Al-Fatihah là đủ.

26. Kế đến là ngồi kiể Tawarruk, đặt hai bàn tay lên hai đùi giống như ở Tashahhud lần đầu.

27. Đọc hết toàn bộ bài Tashahhud.

28. Xong phần này thì xoay mặt về bên phải mà nói: (As sa la ma 'a lay kum va roh ma tul loh), và tiếp tục xoay mặt về bên trái cũng nói tương tự.

Câu hỏi 26: Tụng niệm những gì sau khi kết thúc lễ nguyện Salah?

Đáp: As tagh fi rul loh (ba lần)

“Ol lo hum ma anh tas sa lam, wa min kas sa lam, ta baa rak ta zal ja laa li wal ik rom”.

”Laa i laa ha il lol lo hu wah da hu laa sha ri ka lah, la hul mul ku, wa la hul ham du, wa hu wa 'a la kul li shay in qo d.i.r. Ol lo hum ma laa ma ni a' li maa a' toi ta, wa laa mua' ti ya li maa ma na' ta, wa laa yan fa u' zal jad di min kal jad.”

“Laa i laa ha il lol lo hu wah da hu laa sha ri ka lah, la hul mul ku, wa la hul ham du, wa hu wa 'a la kul li shay in qo di-r. Laa haw la wa

laa qu wa ta il laa bil lah. Laa i laa ha il lol loh, wa laa na' bu du il laa i yaa hu, la hun ne' ma tu, wa la hul fodh lu, wa la huth tha naa ul ha san. Laa i laa ha il lol lo hu mukh li si na la hud di-n, wa law ka ri hal kaa fi ru-n”

“Sub haa nol loh” 33 lần.

“Wal ham du lil lah” 33 lần.

“Wol lo hu ak bar” 33 lần.

Và nói thêm cho đủ 100 lần câu: “Laa i laa ha il lol lo hu wah da hu laa sha ri ka lah, la hul mul ku, wa la hul ham du, wa hu wa ‘a la kul li shay in qo d.i.r.”

Đọc chương **Al-Ikhlās**, **Al-Falaq**, **An-Nas**. Lặp lại ba lần sau lễ nguyện Salah Fajr và Maghrib, và đọc một lần sau các lễ nguyện Salah còn lại.

- Đọc một lần câu Kinh Al-Kursi sau năm lễ nguyện Salah.

Câu hỏi 27: Các Rak’at của Sunnah Rawa'tib như thế nào và giá trị của lễ nguyện Salah này?

Đáp: Tất cả là 12 Rak’at, gồm hai Rak’at trước lễ nguyện Salah Fajr.

Bốn Rak’at trước lễ nguyện Salah Zhuhr.

Hai Rak’at sau lễ nguyện Salah Zhuhr.

Hai Rak’at sau lễ nguyện Salah Maghrib.

Hai Rak’at sau lễ nguyện Salah ‘Isha.

Giá trị của Salah này, Nabi – **Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam** – nói: {Ai hành lễ Salah trong ngày đêm thêm 12 Rak’at tự nguyện thì được Allah xây cho họ một ngôi nhà ở trong Thiên Đàng} Do Muslim, Ahmad và nhiều người khác ghi.

Câu hỏi 28: Ngày nào tốt nhất trong tuần?

Đáp: Thứ sáu là ngày tốt nhất trong tuần, Nabi – **Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam** – nói: {Quả thật, ngày tốt nhất của các người là thứ sáu. Đó là ngày Adam được tạo ra, bị rút hồn, được thổi linh hồn và phục sinh. Vì vậy, các người hãy Salawat cho Ta thật nhiều trong ngày này, quả thật lời Salawat của các người được mang đến cho Ta.} Mọi người hỏi: Thưa Thiên Sứ của Allah, làm sao lời Salawat của chúng tôi mang đến trình bày trước Người khi Người đã thành cát – đã rã mục -, Người nói: {Thật ra, Allah đã cấm đất phân huỷ thể xác của các vị Nabi.} Do Abu Dawood và những người khác ghi.

Câu hỏi 29: Giáo luật lễ nguyện Salah Jum’ah (trưa thứ sáu)?

Đáp: Là sự bắt buộc đối với mọi tín đồ Muslim nam, trưởng thành, có lý trí và đang ở tại địa phương.

Đấng Tối Cao phán:

{يَا أَيُّهَا الَّذِينَ ءَامَنُوا إِذَا نُودِيَ لِلصَّلَاةِ مِنْ يَوْمِ الْجُمُعَةِ فَاسْعَوْا إِلَىٰ ذِكْرِ اللَّهِ وَذَرُوا الْبَيْعَ ۗ ذَٰلِكُمْ خَيْرٌ لَّكُمْ إِنْ كُنْتُمْ تَعْلَمُونَ ۙ} [الجمعة-9]

{Hỡi những người có đức tin! Khi được mời gọi đến lễ nguyện Salah Jumu’ah (vào ngày thứ sáu) thì các người hãy nhanh chân đến với việc tụng niệm Allah và hãy tạm gác lại việc mua bán. Điều đó tốt cho các người nếu các người biết.} [chương 62 – Al-Jumu’ah: 9].

Câu hỏi 30: Lễ nguyện Salah Jum'ah có bao nhiêu Rak'at?

Đáp: Lễ nguyện Salah Jum'ah gồm hai Rak'at, Imam đọc lớn tiếng, sau khi đã nói xong hai bài thuyết giảng.

Câu hỏi 31: Có được phép bỏ lễ nguyện Salah Juma'ah không?

Đáp: Không được phép bỏ lễ nguyện Salah Jum'ah, trừ phi có lý do phù hợp giáo luật, bởi đã có lời khuyến cáo từ Nabi – **Sol lol lo hu 'a lai hi wa sal lam** – đã nói: {Ai bỏ ba lần lễ nguyện Salah Jum'ah do xem thường nó, là đã bị Allah niêm kín con tim của họ.} Do Abu Dawood và những người khác ghi.

Câu hỏi 32: Hãy kể các điều Sunnah trong ngày thứ sáu?

Đáp:

- 1- Tắm rửa.
- 2- Xịt dầu thơm.
- 3- Mặc quần áo mới nhất.
- 4- Đến Masjid từ rất sớm.
- 5- Salawat cho Nabi – **Sol lol lo hu 'a lai hi wa sal lam** – thật nhiều.
- 6- Đọc chương 18 – Al-Kahf.
- 7- Đi bộ đến Masjid.

8- Sẵn đón thời khắc lời cầu xin được chấp nhận.

Câu hỏi 33: Hãy kể giá trị lễ nguyện Salah tập thể?

Đáp: Ông ‘Abdullah bin ‘Umar – Cầu xin Allah hài lòng về hai ông – dẫn lời Thiên Sứ của Allah – **Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam** – đã nói: { Hành lễ Salah tập thể tốt hơn hành lễ Salah một mình đến hai mươi bảy lần} Do Muslim ghi.

Câu hỏi 34: Như thế nào là sự tôn kính trong lễ nguyện Salah?

Đáp: Đó là sự hiện diện của trái tim và sự tĩnh lặng của các bộ phận cơ thể trong lễ nguyện Salah.

Đấng Tối Cao phán:

{قَدْ أَفْلَحَ الْمُؤْمِنُونَ ۝ ۱ الَّذِينَ هُمْ فِي صَلَاتِهِمْ خَاشِعُونَ ۝ ۲} [المؤمنون-1,2]

{(1) Quả thật, những người có đức tin đã thành công. (2) Họ là những người kính cẩn trong lễ nguyện Salah của mình.} [chương 23 – Al-Muminun: 1, 2].

Câu hỏi 35: Định nghĩa Zakat?

Đáp: Đó là quy định bắt buộc phải xuất một vài tài sản nhất định, đối với một nhóm người nhất định và trong khoảng thời gian nhất định.

- Zakat là một trong những trụ cột của Islam, đây là phần bố thí bắt buộc lấy từ người giàu chia cho người nghèo.

{وَأَتُوا الزَّكَاةَ} [البقرة-43]

{Đấng Tối Cao phán: (hãy xuất ZakatA)} [chương 2 – I-Baqarah: 43].

Câu hỏi 36: Bồ thí khuyến khích là như thế nào?

Đáp: Trừ Zakat ra, chẳng hạn như bồ thí bất cứ gì trong mọi hình thức tốt đẹp vào bất kỳ thời điểm nào.

Đấng Tối Cao phán:

{وَأَنْفِقُوا فِي سَبِيلِ اللَّهِ...} [البقرة-195]

{Các người hãy chi dùng (tài sản của các người) vào con đường chính nghĩa của Allah;} [chương 2 – Al-Baqarah: 195].

Câu hỏi 37: Định nghĩa nhịn chay?

Đáp: Là hình thức thờ phượng Allah bằng cách nhịn những điều làm hư nhịn chay, kể từ rạng đông xuất hiện đến mặt trời lặn, kèm theo định tâm. Nhịn chay có hai hình thức:

Nhịn chay bắt buộc: Như nhịn chay tháng Ramadan, đây là một trong những trụ cột của Islam.

Đấng Tối Cao phán:

{يَا أَيُّهَا الَّذِينَ ءَامَنُوا كُتِبَ عَلَيْكُمُ الصِّيَامُ كَمَا كُتِبَ عَلَى الَّذِينَ مِن قَبْلِكُمْ لَعَلَّكُمْ تَتَّقُونَ }

[البقرة 183]

{Hỡi những người có đức tin, việc nhịn chay đã được sắc lệnh cho các người giống như nó đã được sắc lệnh cho các thế hệ trước các người, mong rằng các người trở thành những người ngoan đạo.} [chương 2 - Al-Baqarah: 183].

Nhịn chay không bắt buộc: Như nhịn chay vào thứ hai, thứ năm mỗi tuần; nhịn chay ba ngày trong mỗi tháng và tốt nhất là nhịn chay ban ngày Al-Baidh (13, 14 và 15) mỗi tháng theo lịch mặt trăng.

Câu hỏi 38: Hãy kể giá trị nhịn chay tháng Ramadan?

Đáp: Ông Abu Huroiroh – Cầu xin Allah hài lòng về ông – dẫn lời của Thiên Sứ của Allah – **Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam** – đã nói: {Ai nhịn chay Ramadan bằng niềm tin và lòng hi vọng, thì Allah sẽ tha thứ mọi tội lỗi đã từng phạm trước đây.} Do Al-Bukhari và Muslim ghi.

Câu hỏi 39: Hãy kể giá trị nhịn chay tự nguyện ngoài tháng Ramadan?

Đáp: Ông Abu Sa’id Al-Khudri – Cầu xin Allah hài lòng về ông – thuật lại lời của Thiên Sứ của Allah – **Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam** – đã nói: {Không một người nô lệ nào nhịn chay một ngày vì Allah, ngoại trừ được Allah kéo xa gương mặt họ ra khỏi Hoả Ngục tận bảy mươi năm vì ngày nhịn đó.} Do Al-Bukhari và Muslim ghi.

Từ {خَرِيفًا سَبْعِينَ} nghĩa là bảy mươi năm.

Câu hỏi 40: Hãy kể một vài điều làm hư sự nhịn chay?

Đáp: 1- Cố tình ăn và uống.

2- Cố tình làm cho ói

3- Bỏ đạo Islam.

Câu hỏi 41: Các Sunnah của nhịn chay là gì?

Đáp: 1- Xả chay ngay khi đến giờ.

2- Ăn thức ăn trước giờ nhịn và ăn trễ.

3- Năng nổ hành đạo và các việc thiện khác.

4- Khi bị mẩn chửi thì nói: “Tôi đang nhịn chay.”

5- Cầu xin trước lúc xả chay.

6- Xả chay bằng chà là tươi hoặc chà là khô, nếu không có thì bằng nước lọc.

Câu hỏi 42: Định nghĩa hành hương Hajj?

Đáp: Là hình thức thờ phượng Allah Tối Cao bằng định tâm viếng Ngôi đền Ka'bah để thực hiện một số nghi thức riêng biệt, trong khoảng thời gian nhất định.

Đấng Tối Cao phán:

{وَلِلَّهِ عَلَى النَّاسِ حُجُّ الْبَيْتِ مَنِ اسْتَطَاعَ إِلَيْهِ سَبِيلًا ۚ وَمَنْ كَفَرَ فَإِنَّ اللَّهَ غَنِيٌّ عَنِ الْعَالَمِينَ} [آل عمران-97]

{Và Allah bắt buộc nhân loại phải đi hành hương đến ngôi đền (Ka'bah) khi có đủ khả năng cho sự việc đó. Còn ai phủ nhận (không tuân theo) thì quả thật, Allah rất giàu có vốn không cần đến vũ trụ và vạn vật.} [chương 3 – Ali 'Imran: 97].

Câu hỏi 43: Hãy liệt kê các nền tảng của hành hương Hajj?

Đáp: 1- Eham.

2- Đứng, dừng tại 'Arafah.

3- Tawaf Ifadhah

4- Sa'i giữa Safa và Marwah.

Câu hỏi 44: Giá trị của hành hương Hajj là gì?

Đáp: Ông Abu Huroiroh – Cầu xin Allah hài lòng về ông – kể: Tôi đã nghe Thiên Sứ của Allah – **Sol lol lo hu 'a lai hi wa sal lam** – nói: {Ai hành hương Hajj vì Allah, không tục tĩu, không vô luân thì được trở lại giống như ngày được mẹ mình sinh ra đời.} Do Al-Bukhari ghi.

- Câu {giống như ngày được mẹ mình sinh ra đời} nghĩa là không còn tội lỗi

Câu hỏi 45: Định nghĩa 'Umrah?

Đáp: Là hình thức thờ phượng Allah Tối Cao bằng định tâm viếng Ngôi đền Ka'bah để thực hiện một số nghi thức riêng biệt, vào bất cứ thời gian nào.

Câu hỏi 46: Hãy kể các nền tảng 'Umrah?

Đáp: 1- Eham.

2- Tawaf xung quanh Ka'bah.

3- Sa'i giữa Safa và Marwah.

Câu hỏi 47: Jihad vì chính nghĩa của Allah là gì?

Đáp: Đó là nỗ lực và cố gắng trong việc truyền bá Islam, bảo vệ Islam và người Muslim, hoặc chiến đấu với kẻ thù của Islam và người Muslim.

Đấng Tối Cao phán:

{وَجَاهِدُوا بِأَمْوَالِكُمْ وَأَنْفُسِكُمْ فِي سَبِيلِ اللَّهِ ۚ ذَٰلِكُمْ خَيْرٌ لَّكُمْ إِن كُنْتُمْ تَعْلَمُونَ } [التوبة-41]

{Các người hãy chiến đấu bằng tài sản và sinh mạng của các người cho con đường chính nghĩa của Allah, điều đó tốt cho các người, nếu các người đã hiểu được (giá trị của nó).} [chương 9 – At-Tawbah: 41].

Phần Tiểu Sử Nabi

Câu hỏi 1: Dòng dõi của Nabi Muhammad – Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam – của chúng ta như thế nào?

Đáp: Người tên là Muhammad con trai ‘Abdullah cháu nội ‘Abdul Muttalib cháu cố Hashim, ông Hashim thuộc bộ tộc Quraish, Quraish là người Ả-rập, Ả-rập thuộc dòng dõi của Isma‘el, Isma‘el là con trai của Ibrahim.

Câu hỏi 2: Tên của mẹ Nabi – Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam – của chúng ta là gì?

Đáp: Bà tên Aminah con gái ông Wahb.

Câu hỏi 3: Cha của Người qua đời khi nào?

Đáp: Cha của Người qua đời tại Madinah, lúc đó Người còn là thai nhi, chưa sinh ra.

Câu hỏi 4: Nabi – Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam – được sinh ra khi nào?

Đáp: Người sinh ra vào thứ hai, tháng Rabe’ Awwal (tháng 3), năm con voi.

Câu hỏi 5: Người được sinh ra tại đâu?

Đáp: Người được sinh ra tại Makkah.

Câu hỏi 6: Những ai đã chăm sóc, nuôi vú Người ngoài mẹ của Người?

Đáp: - Bà Ummu Ayman, từng là nô lệ của người cha quá cố của Người.

- Bà Thuwaibah, từng là nô lệ được bác của Người, Abu Lahab trả tự do.

- Bà Halimah As-Sa'diyah.

Câu hỏi 7: Mẹ của Người qua đời khi nào?

Đáp: Mẹ qua đời lúc Người mới 6 tuổi, và được ông nội, 'Abdul Muttalib bảo dưỡng.

Câu hỏi 8: Ai đã nuôi nấng Người sau khi ông nội, 'Abdul Muttalib qua đời?

Đáp: Lúc ông nội qua đời, Người mới tám tuổi và được bác là ông Abu Talib nuôi nấng.

Câu hỏi 9: Khi nào Người đi cùng bác của Người đến Sham ?

Đáp: Người đã đi đến Sham cùng bác lúc Người 12 tuổi.

Câu hỏi 10: Người đã đi xa lần thứ hai khi nào?

Đáp: Lần đi xa lần hai là lúc Người đi buôn thuê cho Khadijah - Cầu xin Allah hài lòng về bà -, sau khi quay trở về từ chuyến buôn đó thì kết hôn với bà, lúc đó Người 25 tuổi.

Câu hỏi 11: Khi nào Quraish xây dựng lại Ka'bah?

Đáp: Quraish xây dựng lại Ka'bah lúc Người đã 35 tuổi.

Người dân đã yêu cầu Người phân xử việc đặt lại đá đen. Vì vậy, Người đã đặt nó vào một chiếc áo và ra lệnh cho mỗi bộ lạc lấy một góc của chiếc áo, và họ gồm bốn bộ tộc. Khi họ cùng khiên đá đến nơi thì Người – **Sol lol lo hu 'a lai hi wa sal lam** – đã tự đặt đá đen vào vị trí của nó.

Câu hỏi 12: Người được bao nhiêu tuổi lúc nhận sứ mạng là Nabi và kêu gọi ai?

Đáp: Lúc đó Người 40 tuổi và Người đến để kêu gọi toàn bộ loài người với cương vị là người báo tin vui và cảnh báo sự trừng phạt.

Câu hỏi 13: Điều đầu tiên mà sự mặc khải bắt đầu là gì?

Đáp: Thấy giấc mộng thật. Trước đây, cứ mỗi khi nằm mộng là Người đều thấy sự việc xảy ra giống như giấc mộng.

Câu hỏi 14: Tình trạng của Người như thế nào trước khi được mặc khải? Và lần mặc khải đầu tiên cho Người là khi nào?

Đáp: Trước đây, Người thờ phượng Allah ở hang núi Hira, và có chuẩn bị lương thực mang theo.

Lúc lời mặc khải đã được truyền xuống thì Người vẫn đang trong hang núi Hira thờ phượng Allah.

Câu hỏi 15: Câu Kinh đầu tiên được Allah truyền xuống là câu nào?

Đấng Tối Cao phán:

{أَفْرَأَ بِأَسْمِ رَبِّكَ الَّذِي خَلَقَ ۙ ١ خَلَقَ الْإِنْسَانَ مِنْ عَلَقٍ ۚ ٢ أَفَرَأَى الْأَكْرَمُ ۙ ٣ الَّذِي عَلَّمَ بِالْقَلَمِ ۚ ٤ عَلَّمَ الْإِنْسَانَ مَا لَمْ يَعْلَمْ ۝} [العلق-5,1]

{(1) Hãy đọc! Nhân danh Thượng Đế của Người, Đấng đã tạo. (2) Đấng đã tạo ra con người từ một cục máu. (3) Hãy đọc! Quả thật, Thượng Đế của Người là Đấng Quảng Đại. (4) Đấng đã dạy bằng cây viết. (5) Đấng đã dạy con người điều y không biết.} [chương 96 – Al-‘Alaq: 1 – 5].

Câu hỏi 16: Ai là người đầu tiên đã tin vào sứ mạng của Người?

Đáp: Người đàn ông đầu tiên là Abu Bakar; người phụ nữ đầu tiên là Khadijah con gái Khuwaylid; đứa trẻ đầu tiên là ‘Ali con trai Abi Talib; trong số người nô lệ được trả tự do là Zaid con trai Harithah; người nô lệ là Bilal Al-Habashi – Cầu xin Allah hài lòng về họ –.

Câu hỏi 17: Cách truyền bá Islam trước đây như thế nào?

Đáp: Trước đây truyền bá Islam theo cách âm thầm đến với từng người trong thời gian là ba năm, sau đó Allah ra lệnh công khai truyền bá Islam.

Câu hỏi 18: Tình trạng của Nabi – Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam – và những ai tin tưởng vào Người sau khi công khai truyền bá Islam đã gặp phải những gì?

Đáp: Những người đa thần đã công kích Người bằng mọi cách và đàn áp những người Muslim, cho đến khi được lệnh cho phép người có đức tin di cư đến vua An-Najashi ở Ê-thi-ô-pi-a.

Những người đa thần đồng lòng nhất trí hãm hại và giết Nabi – **Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam** –, tuy nhiên, Allah đã bảo vệ Người qua người bác Abu Talib để bảo vệ cháu mình khỏi vòng vây hãm hại của chúng.

Câu hỏi 19: Ai đã qua đời vào năm thứ 10 kể từ khi Người nhận lãnh sứ mạng?

Đáp: Hai người thân của Nabi đã qua đời vào năm thứ 10, đó là bác Abu Talib và vợ Khadijah – Cầu xin Allah hài lòng về hai người họ –.

Câu hỏi 20: Sự kiện Isra' và Me'raj đã xảy ra khi nào?

Đáp: Đã xảy ra lúc Thiên Sứ được 50 tuổi và Người đã nhận lệnh hành lễ Salah năm lần trong ngày đêm.

Isra': Là đi trong đêm từ Masjid Al-Haram (Makkah) đến Masjid Al-Aqsa (Palestine).

Me'raj: Là thăng thiên từ Masjid Al-Aqsa lên trời và lên đến cây Sidrah Al-Muntaha(1).

Câu hỏi 21: Nabi – Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam – đã kêu gọi mọi người ngoài Makkah như thế nào?

Đáp: Trước đây, Người đã từng kêu gọi người dân Ta-if, đến những nơi đông người, những dịp mọi người tề tụ, cho đến khi dân Madinah đến Makkah hành hương Hajj, rồi họ đã tin tưởng nơi Người và giao ước trung thành với Người.

Câu hỏi 22: Nabi – Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam – đã kêu gọi đến với Islam ở Makkah bao lâu?

Đáp: Người đã kêu gọi tận 13 năm.

Câu hỏi 23: Nabi – Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam – đã đi cư đi đâu?

Đáp: Từ Makkah đến Madinah.

Câu hỏi 24: Người đã sống ở Madinah bao lâu?

Đáp: 10 năm.

Câu hỏi 25: Những giáo luật Islam nào đã qui định cho Người lúc ở Madinah?

Đáp: Đã qui định cho người các giáo luật gồm: Zakat, nhịn chay, hành hương Hajj, Jihad, Azdan và nhiều giáo luật khác.

Câu hỏi 26: Thiên Sứ – Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam – đã chỉ huy đánh những trận nào?

Đáp: Trận Badr vĩ đại.

Trận Uhud.

Trận Al-Ahzab.

Trận giải phóng Makkah.

Câu hỏi 27: Câu Kinh cuối cùng được truyền xuống là câu nào?

Đáp: Allah Tối Cao phán

{وَأَنفُوا يَوْمًا تُرْجَعُونَ فِيهِ إِلَى اللَّهِ تَتُومُّ تُوْفَىٰ كُلُّ نَفْسٍ مَّا كَسَبَتْ وَهُمْ لَا يُظْلَمُونَ }

[البقرة-281]

{Các người hãy sợ Ngày mà các người được đưa trở về trình diện Allah, lúc đó mỗi linh hồn sẽ được đền bù xứng đáng về mọi điều mà nó đã từng làm (trên thế gian), và chắc chắn không một ai bị đối xử bất công.} [chương 2 – Al-Baqarah: 281].

Câu hỏi 28: Nabi – Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam – qua đời khi nào, và hưởng thọ bao nhiêu tuổi?

Đáp: Người qua đời vào tháng Rabe’ Awwal (tháng 3), năm 11 A.H, và hưởng thọ 63 tuổi.

Câu hỏi 29: Hãy liệt kê tên các người vợ của Nabi – Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam –?

Đáp: 1- Khadijah con gái Khuwaylid – Cầu xin Allah hài lòng về bà

–.

2- Sawdah con gái Zam'ah – Cầu xin Allah hài lòng về bà –.

3- 'A-ishah con gái Abi Bakar – Cầu xin Allah hài lòng về bà –.

4- Hafsa con gái 'Umar – Cầu xin Allah hài lòng về bà –.

5- Zaynab con gái Khuzaymah – Cầu xin Allah hài lòng về bà –.

6- Ummu Salamah, Hind con gái Abi Umayyah – Cầu xin Allah hài lòng về bà –.

7- Ummu Habibah Ramlah con gái Abi Sufyan – Cầu xin Allah hài lòng về bà –.

8- Juwayriyah con gái Al-Harithah – Cầu xin Allah hài lòng về bà –.

9- Maymunah con gái Al-Harithah – Cầu xin Allah hài lòng về bà –.

10 – Safiyah con gái Huyay – Cầu xin Allah hài lòng về bà –.

11- Zaynab con gái Jahsh – Cầu xin Allah hài lòng về bà –.

Câu hỏi 30: Các con của Thiên Sứ – Sol lol lo hu 'a lai hi wa sal lam –, gồm những ai?

Đáp: Gồm ba con trai:

Al-Qasim, theo đó Người được gọi là Abu Al-Qasim (nghĩa là cha của Al-Qasim).

'Abdullah.

Ibrahim

Những người con gái, gồm:

Fatimah.

Ruqaiyah.

Ummu Kulthum.

Zaynab.

Tất cả các con đều được sinh ra từ Khadijah - Cầu xin Allah hài lòng về bà - ngoại trừ Ibrahim (do Juwayriyah sinh) và tất cả đều qua đời trước Người, trừ Fatimah qua đời sau Người sáu tháng.

Câu hỏi 31: Hãy kể một vài đặc điểm ngoại hình của Nabi – Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam –?

Đáp: Người có vóc dáng trung bình không thấp cũng không cao, da trắng hồng, râu rậm dày, mắt to, miệng rộng, tóc đen huyền, hai bờ vai rộng, có mùi hương trên người, nói chung ngoại hình Người đẹp.

Câu hỏi 32: Nabi – Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam – đã để lại gì cho tín đồ của Người?

Đáp: Người đã đặt tín đồ của Người trên chân lý sáng ngời, ban đêm giống như ban ngày, mà bất cứ ai rời khỏi nó đều bị diệt vong. Người đã không bỏ sót bất cứ điều tốt, điều xấu nào ngoại trừ đã trình bày và cảnh cáo họ.

Phần Tafsir Qur'an

Câu hỏi 1: Hãy đọc chương Al-Fatihah và giải thích chương đó?

Đáp: Chương Al-Fatihah và phần giải thích ý nghĩa:

{بِسْمِ اللَّهِ الرَّحْمَنِ الرَّحِيمِ ١ أَلْحَمْدُ لِلَّهِ رَبِّ الْعَالَمِينَ ٢ الرَّحْمَنِ الرَّحِيمِ ٣ مَلِكِ يَوْمِ
الدِّينِ ٤ إِيَّاكَ نَعْبُدُ وَإِيَّاكَ نَسْتَعِينُ ٥ أَهْدِنَا الصِّرَاطَ الْمُسْتَقِيمَ ٦ صِرَاطَ الَّذِينَ أَنْعَمْتَ عَلَيْهِمْ غَيْرِ
الْمَغْضُوبِ عَلَيْهِمْ وَلَا الضَّالِّينَ ٧} [سورة الفاتحة]

{Bis mil la hir róch ma nir ro h.i.m (2) Al hám đu lil la hi rấp bil 'ã la
m.i.n (3) Ar roh ma nir ro h.i.m (4) Maa li ki dâu mít đ.i.n (5) I da ka
ná' bu đu va i da ka nas ta 'i.n (6) lh đi nos si ro tol mus ta q.i.m (7) Si
ro tol la zi na anh 'am ta 'a lây him ghoi ril mự đu bi a' lây him qua
lóc đ.ó.l i.i.n }[chương 1 – Al-Fatihah: 1 – 7].

Tafsir (giải thích ý nghĩa):

Nó được gọi là chương Al-Fatihah, là chương kinh khai đề cho Qur'an nên mới được gọi như thế.

1- {(1) Bis mil la hir róch ma nir ro h.i.m} nghĩa là nhân danh Allah bề tôi bắt đầu đọc Qur'an, cầu xin sự giúp đỡ của Đấng Tối Cao, cầu xin Ngài ban hồng phúc qua việc nhắc đến Tên của Ngài.

(الله - Allah) nghĩa là Thượng Đế đáng được thờ phượng, và không được đặt Tên này cho ai khác ngoài Ngài.

(Ar-Rahman) Đấng có lòng thương xót, độ lượng bao la, bao trùm tất cả mọi thứ.

{(Ar-Rahim) Đấng có lòng khoan dung dành riêng cho người có đức tin.

{(2) Al âm đu lil la hi rấp bil 'ã la m.i.n} tất cả lời tụng niệm và tán dương toàn mỹ nhất đều thuộc về Allah duy nhất, Thượng Đế của vũ trụ và vạn vật.

{(3) Ar roh ma nir ro h.i.m} nghĩa là có lòng thương xót, độ lượng bao la, bao trùm tất cả mọi thứ, và có lòng khoan dung dành riêng cho người có đức tin.

{(4) Maa li ki dâu mít đ.i.n} Đấng Toàn Quyền của Ngày Thưởng Phạt, đó là Ngày Phục Sinh.

{(5) I da ka ná' bu đu va i da ka nas ta 'i.n} bày tôi chỉ thờ phượng một mình Ngài và cầu xin một mình Ngài trợ giúp.

{(6) Ih đi nos si ro tol mus ta q.i.m} xin Ngài hướng dẫn bày tôi đến với con đường ngay chính. Đó là hướng dẫn đến với Islam và Sunnah.

{(7) Si ro tol la zi na anh 'am ta 'a lây him ghoi ril mự đu bi a' lây him qua lóc đ.ó.l i.i.n} con đường của những người đã được Ngài ban cho ân huệ trong số những người ngoan đạo như giới Nabi và những ai noi theo Họ, không phải con đường của những kẻ đã bị Ngài giận dữ như người Do Thái và cũng không phải con đường của những kẻ lạc lối như người Công Giáo.

Khuyến khích nói từ Amin sau khi đọc xong chương này, nghĩa là cầu xin Allah chấp nhận cho bề tôi.

Câu hỏi 2: Hãy đọc chương Az-Zalzalah và phân tích nghĩa của chương Kinh?

Đáp: Chương Az-Zalzalah và phần giải thích ý nghĩa:

{ إِذَا زُلْزِلَتِ الْأَرْضُ زُلْزَالَهَا ١ وَأَخْرَجَتِ الْأَرْضُ أَثْقَالَهَا ٢ وَقَالَ الْإِنْسَانُ مَا لَهَا ٣
يَوْمَئِذٍ نُحَدِّثُ أَخْبَارَهَا ٤ بِأَنَّ رَبَّكَ أَوْحَىٰ لَهَا ٥ يَوْمَئِذٍ يَصْدُرُ النَّاسُ أَشْتَاتًا لِّيُرَوْا أَعْمَالَهُمْ ٦
فَمَنْ يَعْمَلْ مِثْقَالَ ذَرَّةٍ خَيْرًا يَرَهُ ٧ وَمَنْ يَعْمَلْ مِثْقَالَ ذَرَّةٍ شَرًّا يَرَهُ ٨ } [سورة الزلزلة]

Bis mil la hir róch ma nir ro h.i.m

{I zdaa zul zi la til ar dhu zil zaa la haa Wa akh ro ja til ar dhu ath
qo la haa Wa qo lal in saa nu maa la haa Yaw ma i zin tu had di thu
akh baa ro haa Bi an na rab ba ka aw haa la haa Yaw ma i zi yos du
run naa su ash taa tal li yu raw ‘a maa la hum Fa may ya’ mal mith
qo la zdar ro tin khoi roi ya roh Wa may ya’ mal mith qo la zdar ro
tin shar roi ya roh} [chương 99 – Az-Zalzalah: 1 – 8].

Giải thích ý nghĩa:

1- {I zdaa zul zi la til ar dhu zil zaa la haa} khi trái đất rung chuyển mạnh bởi trận động đất (cuối cùng) của nó, xảy ra trong Ngày Tận Thế.

2- {Wa akh ro ja til ar dhu ath qo la haa} và trái đất sẽ trút bỏ mọi gánh nặng của nó ra ngoài như xác chết và mọi thứ khác.

3- {Wa qo lal in saa nu maa la haa} lúc đó, con người sẽ nói trong bối rối: Có chuyện gì xảy ra với trái đất vậy?, sao lại rung chuyển như thế này?

4- {Yaw ma i zin tu had di thu akh baa ro haa} vào Ngày vĩ đại hôm đó, trái đất sẽ nói hết về mọi sự việc xảy ra trên lưng nó từ việc làm tốt đến việc làm điều xấu.

5- {Bi an na rab ba ka aw haa la haa} bởi vì Allah đã cho nó biết và ra lệnh cho nó làm như vậy..

6- {Yaw ma i zi yos du run naa su ash taa tal li yu raw ‘a maa la hum} vào Ngày vĩ đại hôm đó, Ngày mà trái đất rung chuyển dữ dội, con người sẽ đi ra và phân thành từng đoàn đến để chứng kiến các việc làm của họ đã từng làm ở trần gian.

7- {Fa may ya’ mal mith qo la zdar ro tin khoi roi ya roh} vì vậy, bất cứ ai hành thiện hoặc làm việc ngoan đạo dù đó chỉ nhỏ bằng hạt bụi hoặc bằng trọng lượng của con kiến, y cũng sẽ thấy nó trước mặt mình.

8- {Wa may ya’ mal mith qo la zdar ro tin shar roi ya roh} và bất cứ ai làm việc xấu dù việc xấu đó chỉ nhỏ bằng hạt bụi, y cũng sẽ thấy nó trước mặt mình.

Câu hỏi 3: Hãy đọc chương Al-‘Adiyat và phân tích nghĩa của chương Kinh?

Đáp: Chương Al-‘Adiyat và phần giải thích ý nghĩa:

{وَالْعَادِيَاتِ ضَبْحًا ١ فَالْمُورِيَاتِ قَدْحًا ٢ فَالْمُغِيرَاتِ صُبْحًا ٣ فَأَنْزَلَ بِهِ نَفْعًا ٤ فَوَسَطْنَ بِهِ جَمْعًا ٥ إِنَّ الْإِنْسَانَ لِرَبِّهِ لَكَنُودٌ ٦ وَإِنَّهُ عَلَىٰ ذَٰلِكَ لَشَهِيدٌ ٧ وَإِنَّهُ لِحُبِّ الْخَيْرِ لَشَدِيدٌ ٨ أَفَلَا يَعْلَمُ إِذَا بُعِثَ رَوْحًا فِي الْأَنْبُوتِ ٩ وَحُصِّلَ مَا فِي الصُّدُورِ ١٠ إِنَّ رَبَّهُمْ بِهِمْ يَوْمَئِذٍ لَّخَبِيرٌ ١١} [سورة العاديات]

Bis mil la hir rỏh ma nir ro h.i.m

{Wal 'ã di yaa ti dhob haa Fal mu ri yaa ti qod haa Fal mu ghi ro ti sub haa Fa a thar na bi hi naq 'ã Fa wa sot na bi hi jam 'ã In nal in saa na li rab bi hi la ka n.u.d Wa in nah u 'a laa zdaa li ka la sha h.i.d Wa in nah u li hub bil khi ri la sha d.i.d A fa laa ya' la mu i zdaa bu' thi ro maa fil qu b.u.r Wa fis su d.u.ra hus si la ma In na rab ba hum bi him yaw ma i zdin la kho b.i.r} [chương 100 - Al-'Adiyat: 1 - 11]

Giải thích ý nghĩa:

1- {Wal 'ã di yaa ti dhob haa} Allah thề bởi những con chiến mã thở hỗn hển do phi đường dài.

2- {Fal mu ri yaa ti qod haa} Ngài thề bởi những con ngựa phi dẫm móng chân mạnh lên đá bắn ra tia lửa.

3- {Fal mu ghi ro ti sub haa} Ngài thề bởi những con ngựa tấn công vào kẻ thù lúc bình minh.

4- {Fa a thar na bi hi naq 'ã} làm tung bụi mịn mù, bay tứ tung.

5- {Fa wa sot na bi hi jam 'ã} tất cả đồng loạt xông thẳng vào lòng quân địch.

6- {In nal in saa na li rab bi hi la ka n.u.d} Thật vậy, con người thường vô ơn đối với Thượng Đế của mình, do phủ nhận điều tốt đẹp mà Allah ban cho.

7- {Wa in nah u 'a laa zdaa li ka la sha h.i.d} Chính y sẽ làm chứng cho điều mà y đã vô ơn đó, y không thể phủ nhận được điều đó, bởi quá rõ ràng.

8- {Wa in nah u li hub bil khi ri la sha d.i.d} Quả thật, y quá đổi yêu thích của cải nên y keo kiệt với nó.

9- {A fa laa ya' la mu i zdaa bu' thi ro maa fil qu b.u.r} Lẽ nào con người ngu muội bị cuộc sống trần tục đánh lừa lại không biết, nếu Allah phục sinh những người chết trong ngôi mộ và kéo họ ra từ đất để chịu thanh toán và thưởng phạt, tất nhiên sự việc xảy ra ngoài sức tưởng tượng của con người ?!

10- {Wa fis su d.u.ra hus si la ma} Và những bí mật trong lòng như sự định tâm, sự tín ngưỡng ... đều được phơi bày?

11- {In na rab ba hum bi him yaw ma i zdin la kho b.i.r} Quả thật, vào Ngày đó, Thượng Đế của họ biết hết mọi điều, không điều gì của con người giấu được Ngài, dựa theo đó mà Ngài thanh toán tất cả.

Câu hỏi 4: Hãy đọc chương Al-Qari'ah và phân tích nghĩa của chương Kinh?

Đáp: Chương Al-Qari'ah và phần giải thích ý nghĩa:

{الْقَارِعَةُ ١ مَا الْقَارِعَةُ ٢ وَمَا أَدْرَاكَ مَا الْقَارِعَةُ ٣ يَوْمَ يَكُونُ النَّاسُ كَالْفَرَاشِ الْمَبْثُوثِ ٤ وَتَكُونُ الْجِبَالُ كَالْعِهْنِ الْمَنْفُوشِ ٥ فَأَمَّا مَنْ ثَقُلَتْ مَوَازِينُهُ ٦ فَهُوَ فِي عِيشَةٍ رَاضِيَةٍ ٧ وَأَمَّا مَنْ خَفَّتْ مَوَازِينُهُ ٨ فَأُمَةٌ هَاطِيَةٌ ٩ وَمَا أَدْرَاكَ مَا هِيَتْ ١٠ نَارٌ حَامِيَةٌ ١١} [سورة القارعة]

Bis mil la hir róch ma nir ro h.i.m

{Al qo ri 'ah Mal qo ri 'ah Wa maa ad ro ka mal qo ri 'ah Yaw ma ya ku nun naa su kal fa ro shil mab th.u.th Wa ta ku nul ji baa lu kal 'eh nil man f.u.sh Fa am maa man tha qu lat ma waa zi nuh Fa hu wa fi 'i sha tir ro dhi yah Wa am maa man khaf fat ma waa zi nuh Fa um mu hu haa wi yah Wa maa ad ro ka maa hi yah Naa run haa mi yah }[chương 101 – Al-Qari'ah: 1 – 11].

Giải thích ý nghĩa:

1- {Al qo ri 'ah} Thời khắc mà trái tim con người đập loạn xạ trước nỗi kinh hoàng xảy ra.

2- {Mal qo ri 'ah} Thời khắc mà trái tim con người đập loạn xạ trước nỗi kinh hoàng xảy ra, là gì vậy?

3- {Wa maa ad ro ka mal qo ri 'ah} Người – hỡi Thiên Sứ - biết gì về thời khắc mà trái tim con người đập loạn xạ trước nỗi kinh hoàng xảy ra? Đó là Ngày Tận Thế.

4- {Yaw ma ya ku nun naa su kal fa ro shil mab th.u.th} Vào một Ngày mà trái tim của con người đập loạn xạ sẽ giống như những con bướm bay tán loạn khắp nơi.

5- {Wa ta ku nul ji baa lu kal 'eh nil man f.u.sh} Và những ngọn núi sẽ giống như những sợi lông cừu nhẹ nhàng bay đi.

6- {Fa am maa man tha qu lat ma waa zi nuh} Vì vậy, đối với ai mà chiếc cân chứa việc thiện của y nặng hơn việc tội lỗi.

7- {Fa hu wa fi 'i sha tir ro dhi yah} Y sẽ có được một đời sống hài lòng và toại nguyện nơi Thiên Đàng.

8- {Wa am maa man khaf fat ma waa zi nuh} Còn đối với ai mà chiếc cân chứa việc thiện của y nhẹ hơn việc thiện.

9- {Fa um mu hu haa wi yah} Thì chổở và chổ an nghỉ của y trong Ngày Phục Sinh là Ngục Lửa.

10- {Wa maa ad ro ka maa hi yah} Người – hỡi Thiên Sứ - biết nó như thế nào không?

11- {Naa run haa mi yah} Đó là ngọn lửa cháy có sức nóng kinh hoàng.

Câu hỏi 5: Hãy đọc chương At-Takathur và phân tích nghĩa của chương Kinh?

Đáp: Chương At-Takathur và phần giải thích ý nghĩa:

{الْهَيْكُمُ التَّكَاثُرُ ۱ حَتَّىٰ زُرْتُمُ الْمَقَابِرَ ۲ كَلَّا سَوْفَ تَعْلَمُونَ ۳ ثُمَّ كَلَّا سَوْفَ تَعْلَمُونَ ۴
كَلَّا لَوْ تَعْلَمُونَ عِلْمَ الْيَقِينِ ۵ لَتَرَوُنَّ الْجَحِيمَ ۶ ثُمَّ لَتَرَوُنَّهَا عَيْنَ الْيَقِينِ ۷ ثُمَّ لَتُسْأَلُنَّ يَوْمَئِذٍ عَنِ
النَّعِيمِ ۸} [سورة التكاثر]

Bis mil la hir róch ma nir ro h.i.m

{Al haa ku mut ta kaa thur Hat taa zur tu mul ma qo bir Kal laa
saw fa ta' la m.u.n Thum ma kal laa saw fa ta' la m.u.n Kaw laa law
ta' la mu na 'il mal ya q.i.n La ta ro wun nal ja h.i.m Thum ma la ta ro
wun na haa 'ai nal ya q.i.n Thum ma la tus a lun na yaw ma i zdin 'a
nin na 'i.m} [chương 102 - At-Takathur: 1 - 8]

Giải thích ý nghĩa:

1- {Al haa ku mut ta kaa thur} Các người – hỡi con người – đã quá bận rộn trước việc tự hào về của cải và con cái khiến các người quên mất đi việc vâng lời Allah.

2- {Hat taa zur tu mul ma qo bir} Cho tới khi các người chết và bị chôn vùi vào ngôi mộ.

3- {Kal laa saw fa ta' la m.u.n} Việc các người đã quá bận rộn trước việc tự hào khiến các người quên mất đi việc vâng lời Allah. Rồi đây các người sẽ sớm biết về hậu quả đó.

4- {Thum ma kal laa saw fa ta' la m.u.n} Rồi đây, nhất định các người sẽ sớm biết về hậu quả đó.

5- {Kaw laa law ta' la mu na 'il mal ya q.i.n} Thật vậy, phải chi các người biết với một sự hiểu biết kiên định rằng các người bị phục sinh đến trình diện Allah, rằng Ngài sẽ thanh toán các người dựa theo việc làm của các người là chắc chắn các người đã không quá bận rộn trước việc tự hào về của cải và con cái.

6- {La ta ro wun nal ja h.i.m} Xin thề bởi Allah, chắc chắn các người sẽ nhìn thấy Hỏa Ngục trong Ngày Tận Thế.

7- {Thum ma la ta ro wun na haa 'ai nal ya q.i.n} Rồi đây, chắc chắn các người sẽ tận mắt nhìn thấy nó một cách chắc chắn.

8- {Thum ma la tus a lun na yaw ma i zdin 'a nin na 'i.m} Rồi đây, chắc chắn Allah sẽ tra hỏi các người vào Ngày đó về những gì Ngài đã ban cho các người về sức khoẻ, sự giàu có và những thứ khác.

Câu hỏi 6: Hãy đọc chương Al-'Asr và phân tích nghĩa của chương Kinh?

Đáp: Chương Al-'Asr và phần giải thích ý nghĩa:

{وَالْعَصْرِ ۝ ۱ إِنَّ الْإِنْسَانَ لَفِي خُسْرٍ ۝ ۲ إِلَّا الَّذِينَ ءَامَنُوا وَعَمِلُوا الصَّالِحَاتِ وَتَوَاصَوْا بِالْحَقِّ وَتَوَاصَوْا بِالصَّبْرِ ۝ ۳} [سورة العصر]

Bis mil la hir róch ma nir ro h.i.m

{Wal 'asr In nal in saa na la fi khusr Il lal la zdi na ã ma nu wa 'a mi lus so li h.a.t, wa ta waa saw bil haq, wa ta waa bis sobr} [chương 103 – Al-'Asr: 1 - 3].

Giải thích ý nghĩa:

1- (Wal 'asr) Đấng Hiển Vinh đã thề bởi thời gian.

2- {In nal in saa na la fi khusr} Chắc chắn loài người sẽ trong tình trạng thua thiệt, thất bại.

3- {Il lal la zdi na ã ma nu wa ‘a mi lus so li h.a.t, wa ta waa saw bil haq, wa ta waa bis sobr} Ngoại trừ những ai có đức tin và hành thiện. Tuy nhiên, họ kêu gọi nhau đến với chân lý và khuyên bảo nhau kiên nhẫn. Đây là những người thành đạt không bị thua thiệt.

Câu hỏi 7: Hãy đọc chương Al-Humazah và phân tích nghĩa của chương Kinh?

Đáp: Chương Al-Humazah và phần giải thích ý nghĩa:

{وَيْلٌ لِّكُلِّ هُمَزَةٍ لُّمَزَةٍ ۱ الَّذِي جَمَعَ مَالًا وَ عَدَدَهُ ۲ يَحْسَبُ أَنَّ مَالَهُ أَخْلَدَهُ ۳ كَلَّا لَيُنْبَذَنَّ فِي الْحُطَمَةِ ۴ وَمَا أَدْرَبْتَ مَا الْحُطَمَةُ ۵ نَارُ اللَّهِ الْمُوقَدَةُ ۶ الَّتِي تَطَّلِعُ عَلَى الْأَفْئِدَةِ ۷ إِنَّهَا عَلَيْهِمْ مُّصَدَّقَةٌ ۸ فِي عَمْدٍ مُّتَدَدَةٍ ۹} [العصر-9 - 1]

Bis mil la hir róch ma nir ro h.i.m

{Way lul li kul li hu ma za til lu ma zah Al la zdi ja ma ‘a maa law wa ‘ad da dah Yah sa bu an na maa la hu akh la dah Kal laa la yum ba zdan na fil hu to mah Wa maa ad ro ka mal hu to mah Naa rul lo hil mu qo dah Al la ti tot to li ‘u ‘a lal af i dah In na haa ‘a lay him mu’ so dah Fi ‘a ma dim mu mad da dah} [chương 104 – Al-Humazah: 1 - 9].

Giải thích ý nghĩa:

1- {Way lul li kul li hu ma za til lu ma zah} Thật tai hại và sự trừng phạt khủng khiếp cho kẻ vu khống và nói xấu người khác.

2- {Al la zdi ja ma ‘a maa law wa ‘ad da dah} Kẻ chỉ biết tích lũy tiền bạc và đếm đi đếm lại, không có mối bận tâm nào khác.

3- {Yah sa bu an na maa la hu akh la dah} Y tưởng rằng tiền bạc và của cải mà y có được sẽ cứu y thoát khỏi cái chết, vì vậy y sẽ sống mãi trên trần gian này.

4- {Kal laa la yum ba zdan na fil hu to mah} Không phải giống như kẻ ngu này nghĩ đâu, hắn sẽ phải bị ném vào Hoả Ngục, nơi đốt tan mọi thứ ném vào nó vì mức độ nghiêm trọng của nó.

5- {Wa maa ad ro ka mal hu to mah} Người (Thiên Sứ Muhammad) biết gì về loại lửa đốt tan mọi thứ ném vào nó?

6- {Naa rul lo hil mu qo dah} Đó là lửa của Allah, được đốt cháy lên.

7- {Al la ti tot to li 'u 'a lal af i dah} Nó sẽ đốt cháy từ cơ thể con người lên tận các quả tim.

8- {In na haa 'a lay him mu' so dah} Quả thật, nó sẽ bao vây tất cả người bị trừng phạt.

9- {Fi 'a ma dim mu mad da dah} Bên trong các cột lửa cháy tỏa rộng, không sao thoát ra được.

Câu hỏi 8: Hãy đọc chương Al-Fil và phân tích nghĩa của chương Kinh?

Đáp: Chương Al-Fil và phần giải thích ý nghĩa:

Bis mil la hir rólh ma nir ro h.i.m

{أَلَمْ تَرَ كَيْفَ فَعَلَ رَبُّكَ بِأَصْحَابِ الْفِيلِ ۝ ۱ أَلَمْ يَجْعَلْ كَيْدَهُمْ فِي تَضْلِيلٍ ۝ ۲ وَأَرْسَلَ عَلَيْهِمْ طَيْرًا أَبَابِيلَ ۝ ۳ تَرْمِيهِمْ بِحِجَارَةٍ مِّن سِجِّيلٍ ۝ ۴ فَجَعَلَهُمْ كَعَصْفٍ مَّأْكُولٍ ۝ ۵} [سورة الفيل]

{A lam ta ro kay fa fa ‘a la rab bu ka bi os haa bil f.i.i. | Al lam yaj ‘al kay da hum fi tohd l.i.i. | Wa ar sa la ‘a lay him toi ron a baa b.i.i. | Tar mi him hi jaa ro tim min sij j.i.i. | Fa ja ‘a la hum ka ‘os fim ma’ k.u.i. |
}[chương 105 - Al-Fil: 1 - 5].

Giải thích ý nghĩa:

1- {A lam ta ro kay fa fa ‘a la rab bu ka bi os haa bil f.i.i.} (Này hỡi Thiên Sứ Muhammad!) Người đã không thấy cách Thượng Đế của Người đối xử với đoàn quân cưỡi voi do tên Abrahah dẫn đầu muốn đập phá Ka’bah đó sao?

2- {Al lam yaj ‘al kay da hum fi tohd l.i.i.} Allah đã phá hỏng kế hoạch tệt hại của bọn chúng, khiến chúng đã không đạt được bất cứ gì trong kế hoạch lôi kéo mọi người rời khỏi Ka’bah, và chúng không nhận được gì từ nó.

3- {Wa ar sa la ‘a lay him toi ron a baa b.i.i.} Ngài đã gửi đàn chim bay đến thành từng đoàn để tiêu diệt chúng.

4- {Tar mi him hi jaa ro tim min sij j.i.i.} Đàn chim đã ném chúng với những viên đất sét hoá đá.

5- {Fa ja ‘a la hum ka ‘os fim ma’ k.u.i.} Allah làm chúng chết la liệt như những chiếc lá bị động vật ăn và dẫm đạp.

Câu hỏi 9: Hãy đọc chương Quraish và phân tích nghĩa của chương Kinh?

Đáp: Chương Quraish và phần giải thích ý nghĩa:

{لَيْلِ قُرَيْشٍ ۱ اَلْفِهِمْ رِحْلَةَ الشِّتَاءِ وَ الصَّيْفِ ۲ فَلْيَعْبُدُوا رَبَّ هَذَا الْبَيْتِ ۳ الَّذِي
اَطْعَمَهُمْ مِّنْ جُوعٍ وَ اٰمَنَهُمْ مِّنْ خَوْفٍ ۴ } [سورة قريش]

Bis mil la hir róh ma nir ro h.i.m

{Li i laa fi qu raishi | laa fi him reh la tash shi taa vos soif Fal Ya' bu du rab ba haa zdal bait Al la zdi ot to 'a ma hum min j.u', wa ã ma na hum min khawf }[chương 106 - Quraish: 1 - 4].

Giải thích ý nghĩa:

1- {Li i laa fi qu raishi} Đó là những chuyến đi buôn quen thuộc vào mùa đông và mùa hè.

2- {I laa fi him reh la tash shi taa vos soif} Vào mùa đông đi buôn qua Yemen và vào mùa hè đi buôn qua Sham trong bằng an.

3- {Fal Ya' bu du rab ba haa zdal bait} Vì vậy, họ phải thờ phượng Allah, Thượng Đế của Ngôi Đền thiêng liêng này duy nhất, Đấng đã tạo dễ dàng cho họ trong các chuyến buôn của mình, và họ không tổ hợp bất cứ ai cùng Ngài.

4- {Al la zdi ot to 'a ma hum min j.u', wa ã ma na hum min khawf} Đấng đã cho họ ăn khi họ đói và ban cho họ sự bình yên khỏi điều sợ hãi, khi Ngài đã đặt vào trong trái tim của người Ả-rập sự tôn kính vùng đất Haram và cư dân trong đó.

Câu hỏi 10: Hãy đọc chương Al-Ma'un và phân tích nghĩa của chương Kinh?

Đáp: Chương Al-Ma'un và phần giải thích ý nghĩa:

{أَرَأَيْتَ الَّذِي يُكَذِّبُ بِالْإِيمَانِ ۚ فَذَلِكَ الَّذِي يَدْعُ أَلَيْبِيمَ ۚ وَلَا يَحْضُ عَلَىٰ طَعَامِ الْمُسْكِينِ ۚ
فَوَيْلٌ لِلْمُصَلِّينَ ۚ الَّذِينَ هُمْ عَنْ صَلَاتِهِمْ سَاهُونَ ۚ الَّذِينَ هُمْ يُرْأَوْنَ ۖ وَيَمْنَعُونَ الْمَاعُونَ
[سورة الماعون] ۗ

Bis mil la hir róh ma nir ro h.i.m

{A ro ay tal la zdi yu kazd zdi bu bid d.i.n Fa zda li kal la zdi ya du' 'ul ya t.i.m Wa laa ya hudh dhu 'a laa to 'ã mil mis k.i.n Fa way lul lil mu sol l.i.n Al la zdi na hum 'an so laa ti him saa h.u.n Al la zdi na hum yu ro u.n Wa yam na 'u nal maa 'u.n} [chương 107 - Al-Ma'un: 1 - 7].

Giải thích ý nghĩa:

1- {A ro ay tal la zdi yu kazd zdi bu bid d.i.n} Người có biết về kẻ phủ nhận sự Thưởng Phạt của Ngày Phục Sinh không?

2- {Fa zda li kal la zdi ya du' 'ul ya t.i.m} Đó là kẻ hà khắc với trẻ mồ côi trong việc chi tiêu cho trẻ.

3- {Wa laa ya hudh dhu 'a laa to 'ã mil mis k.i.n} Hẳn không hề nuôi ăn người nghèo cũng không thúc giục người khác nuôi ăn người túng thiếu.

4- {Fa way lul lil mu sol l.i.n} Thật khốn thay và sự trừng phạt dành cho những người dưng lễ nguyện Salah.

5- {Al la zdi na hum 'an so laa ti him saa h.u.n} (Đó là) những kẻ lơ là, không quan tâm đến việc dưng lễ nguyện cho đến khi hết giờ.

6- {Al la zdi na hum yu ro u.n} Là những kẻ chỉ muốn phô trương cho người khác nhìn thấy việc hành đạo của mình, chứ không thành tâm vì Allah.

7- {Wa yam na 'u nal maa 'u.n} Và chúng thường từ chối giúp đỡ cho người khác về những gì không hề gây hại đến y.

Câu hỏi 11: Hãy đọc chương Al-Kawthar và phân tích nghĩa của chương Kinh?

Đáp: Chương Al-Kawthar và phần giải thích ý nghĩa:

{إِنَّا أَعْطَيْنَاكَ الْكَوْثَرَ ۝ فَصَلِّ لِرَبِّكَ وَأَنْحَرِ ۝ إِنَّ شَانِئَكَ هُوَ الْأَبْتَرُ ۝} [سورة الكوثر]

Bis mil la hir róch ma nir ro h.i.m

{In naa 'a toy naa kal kaw thar Fa sol li li rab bi ka wan har In naa shaa ni a ka hu wal ab tar} [chương 108 - Al-Kawthar: 1 - 3].

Giải thích ý nghĩa:

1- {In naa 'a toy naa kal kaw thar} Quả thật, TA (Allah) đã ban cho Người - hồi Thiên Sứ Muhammad - rất nhiều điều tốt đẹp, trong đó có sông Kawthar nơi Thiên Đàng.

2- {Fa sol li li rab bi ka wan har} Bởi thế, Người hãy tạ ơn Allah về ân phước này, Người dâng lễ nguyện Salah hướng về một mình Ngài và giết tế. Đừng làm như những người đa thần đã đã cúng bái cho tượng thần của họ.

3- {In naa shaa ni a ka hu wal ab tar} Quả thật, kẻ thù ghét Người mới thực sự bị cắt đứt mọi điều tốt đẹp. Kẻ mà nếu được nhắc đến thì sẽ nhớ đến sự xấu xa.

Câu hỏi 12: Hãy đọc chương Al-Kafirun và phân tích nghĩa của chương Kinh?

Đáp: Chương Al-Kafirun và phần giải thích ý nghĩa:

{قُلْ يَا أَيُّهَا الْكَافِرُونَ ۝ لَا أَعْبُدُ مَا تَعْبُدُونَ ۝ وَلَا أَنْتُمْ عَابِدُونَ مَا أَعْبُدُ ۝ وَلَا أَنَا عَابِدٌ مَّا عَبَدْتُمْ ۝ وَلَا أَنْتُمْ عَابِدُونَ مَا أَعْبُدُ ۝ لَكُمْ دِينُكُمْ وَلِيَ دِينِ ۝} [سورة الكافرون]

Bis mil la hir róch ma nir ro h.i.m

{Qul yaa ay yu hal kaa fi r.u.n Laa ‘a bu du maa ta’ bu d.u.n Wa laa an tum ‘ã bi du na maa ‘a bud Wa laa a na ‘ã bi dum maa ‘a bad tum Wa laa an tum ‘ã bi du na maa ‘a bud La kum di na kum wa li ya d.i.n} [chương 109 - Al-Kafirun: 1 - 6].

Giải thích ý nghĩa:

1- {Qul yaa ay yu hal kaa fi r.u.n} Người hãy nói - hồi Thiên Sứ Muhammad -: “Này hồi những kẻ vô đức tin nơi Allah!”

2- {Laa ‘a bu du maa ta’ bu d.u.n} “Dù hiện tại hay tương lai Ta vẫn không tôn thờ những thần linh (bực tượng) mà các người thờ phượng.”

3- {Wa laa an tum ‘ã bi du na maa ‘a bud} “Và các người cũng không thờ phượng Đấng mà Ta thờ phượng, Ngài là Allah duy nhất.”

4- {Wa laa a na ‘ã bi dum maa ‘a bad tum} “Và Ta chưa bao giờ là người thờ phượng những gì mà các người đã tôn thờ, từ tượng thần.”

5- {Wa laa an tum ‘ã bi du na maa ‘a bud} “Và các người cũng không thờ phượng Đấng mà Ta thờ phượng, Ngài là Allah duy nhất.”

6- {La kum di na kum wa li ya d.i.n} “Các người có tôn giáo của các người đã tự bịa ra để thờ phượng và tôn giáo của Ta là tôn giáo mà Allah đã ban xuống cho Ta.”

Câu hỏi 13: Hãy đọc chương An-Nasr và phân tích nghĩa của chương Kinh?

Đáp: Chương An-Nasr và phần giải thích ý nghĩa:

{ إِذَا جَاءَ نَصْرُ اللَّهِ وَالْفَتْحُ ۝ ۱ وَرَأَيْتَ النَّاسَ يَدْخُلُونَ فِي دِينِ اللَّهِ أَفْوَاجًا ۝ ۲ فَسَبِّحْ بِحَمْدِ رَبِّكَ وَاسْتَغْفِرْهُ ۚ إِنَّهُ كَانَ تَوَّابًا ۝ ۳ } [سورة النصر]

Bis mil la hir róch ma nir ro h.i.m

{I zdaa jaa a nos rul lo hi wal fath Wa ro ay tan naa sa yad khu lu na fi di nil laa hi af waa jaa Fa sab bih bi ham di rab bi ka was tagh fir hu, in nah u kaa na taw waa baa} [chương 110 – An-Nasr: 1 – 3].

Giải thích ý nghĩa:

1- {I zdaa jaa a nos rul lo hi wal fath} Khi Allah ban cho thắng lợi đến với tôn giáo của Người – hồi Thiên Sứ - là Makkah liền được chinh phục.

2- {Wa ro ay tan naa sa yad khu lu na fi di nil laa hi af waa jaa}: Và Người sẽ thấy nhân loại gia nhập Islam hết từng đoàn này đến từng đoàn khác.

3- {Fa sab bih bi ham di rab bi ka was tagh fir hu, in nah u kaa na taw waa baa}: Bởi thế, Người hãy biết rằng, đó là một dấu hiệu báo cho biết gần kết thúc sứ mạng mà Người được gửi đến. Vì vậy, Người hãy tán dương Thượng Đế của Người, tạ ơn Ngài về hồng ân đã ban cho sự thắng lợi, sự chinh phục Makkah và hãy cầu xin Ngài sự tha thứ. Quả thật, Ngài sẵn sàng chấp nhận sự sám hối của đám bầy tôi của Ngài và tha thứ cho họ.

Câu hỏi 14: Hãy đọc chương Al-Masad và phân tích nghĩa của chương Kinh?

Đáp: Chương Al-Masad và phần giải thích ý nghĩa:

{ تَبَّتْ يَدَا أَبِي لَهَبٍ وَتَبَّ ۝ ۱ مَا أَغْنَىٰ عَنْهُ مَالُهُ وَمَا كَسَبَ ۝ ۲ سَيَصْلَىٰ نَارًا ذَاتَ لَهَبٍ ۝ ۳ وَأَمْرًا تُهْدِي حَمَلَةَ الْخَطَبِ ۝ ۴ فِي جِيدِهَا حَبْلٌ مِّن مَّسَدٍ ۝ ۵ } [سورة المسد]

Bis mil la hir róh ma nir ro h.i.m

{Tab bat ya daa a bi la ha biw wa tab Maa agh naa ‘an hu maa lu hu wa maa ka sab Sa yos laa naa ron zdaa ta la hab Wam ro a tu hu ham maa la tal ha tob Fi ji di haa hab lum mim ma sad} [chương 111 – Al-Masad: 1 – 5].

Giải thích ý nghĩa:

1- {Tab bat ya daa a bi la ha biw wa tab}: Đôi tay của bác Nabi – Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam –, Abu Lahab con trai Abdul Muttalib sẽ bị hủy diệt và mọi nỗ lực của hắn bị thất bại khi hắn đã hãm hại Nabi – Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam –.

2- {Maa agh naa ‘an hu maa lu hu wa maa ka sab} Còn thứ gì có thể giúp ích được cho hắn của cải hay con cái? Tất cả đều không bảo vệ được hắn khỏi sự trừng phạt và không giúp hắn có được lòng thương xót.

3- {Sa yos laa naa ron zdaa ta la hab} Hắn sẽ bị thiêu đốt trong lửa ngục cháy trong Ngày Tận Thế, hắn phải đau đớn trong cơn nóng đó.

4- {Wam ro a tu hu ham maa la tal ha tob} Và cả vợ của hắn, Ummu Jamil cũng chung số phận với hắn, do ả đã vác củi gai trải lên đường đi của Nabi để gây hại Người.

5- {Fi ji di haa hab lum mim ma sad} Cổ của ả ta sẽ bị thắt bởi sợi dây thừng được xe từ xơ mà kéo vào Hoả Ngục.

Câu hỏi 15: Hãy đọc chương Al-Ikhlās và phân tích nghĩa của chương Kinh?

Đáp: Chương Al-Ikhlās và phần giải thích ý nghĩa:

{قُلْ هُوَ اللَّهُ أَحَدٌ ۝ ۱ اللَّهُ الصَّمَدُ ۝ ۲ لَمْ يَلِدْ وَلَمْ يُولَدْ ۝ ۳ وَلَمْ يَكُنْ لَهُ كُفُوًا أَحَدٌ ۝ ۴} [سورة الإخلاص]

Bis mil la hir rólh ma nir ro h.i.m

{Qul hu wol lo hu a had Ol lo hus so mad Lam ya lid wa lam yũ lad
Wa lam ya kul la hu ku fu wan a had} [chương 112 – Al-Ikhlās: 1 – 4].

Giải thích ý nghĩa:

1- {Qul hu wol lo hu a had} Người hãy nói - hồi Thiên Sứ - : “Ngài là Allah, Đấng Duy Nhất mà không có Thượng Đế nào ngoài Ngài.”

2- {Ol lo hus so mad} “Allah là Đấng Tự Hữu Ngài không cần ai nhưng tất cả đều cần Ngài. Mọi thỉnh cầu của vạn vật đều hướng lên Ngài.”

3- {Lam ya lid wa lam yũ lad} “Ngài không có con và cũng không có cha.”

4- {Wa lam ya kul la hu ku fu wan a had} “Và không có một ai (cái gì) có thể so sánh cùng Ngài.”

Câu hỏi 16: Hãy đọc chương Al-Falaq và phân tích nghĩa của chương Kinh?

Đáp: Chương Al-Falaq và phần giải thích ý nghĩa:

{قُلْ أَعُوذُ بِرَبِّ الْفَلَقِ ۝ ۱ مِنْ شَرِّ مَا خَلَقَ ۝ ۲ وَمِنْ شَرِّ غَاسِقٍ إِذَا وَقَبَ ۝ ۳ وَمِنْ شَرِّ
الْنَّفَّاثَاتِ فِي الْعُقَدِ ۝ ۴ وَمِنْ شَرِّ حَاسِدٍ إِذَا حَسَدَ ۝ ۵} [سورة الفلق]

Bis mil la hir rólh ma nir ro h.i.m

{Qul a ‘ũ zdu bi rab bil fa laq Min shar ri maa kho laq Wa min shar ri gho si qin i zdaa wa qob Wa min shar rin naf faa thaa ti fil ‘u qod Wa min shar ri haa si din i zdaa ha sad} [chương 113 – Al-Falaq: 1 - 5]

Giải thích ý nghĩa:

1- {Qul a ‘ũ zdu bi rab bil fa laq} Người hãy nói - hỏi Thiên Sứ Muhammad “Bề tôi cầu xin Thượng Đế của bình minh che chở.

2- {Min shar ri maa kho laq} “Tránh khỏi những điều xấu trong tất cả tạo vật mà Ngài đã tạo.”

3- {Wa min shar ri gho si qin i zdaa wa qob} “Tránh khỏi những điều xấu của bóng đêm khi nó bao phủ như động vật có hại và trộm cắp.”

4- {Wa min shar rin naf faa thaa ti fil ‘u qod} “Tránh khỏi những điều xấu từ những kẻ phù phép vào những chiếc gút thắt.”

5- {Wa min shar ri haa si din i zdaa ha sad} “Và tránh khỏi sự hãm hại của những kẻ ganh ghét và đố kỵ về những hồng ân mà Allah đã ban. Họ muốn hồng ân đó mất đi và gặp phải hoạ kiếp.”

Câu hỏi 17: Hãy đọc chương An-Nas và phân tích nghĩa của chương Kinh?

Đáp: Chương An-Nas và phần giải thích ý nghĩa:

{قُلْ أَعُوذُ بِرَبِّ النَّاسِ ۝ ۱ مَلِكِ النَّاسِ ۝ ۲ إِلَهِ النَّاسِ ۝ ۳ مِنْ شَرِّ الْوَسْوَاسِ الْخَنَّاسِ ۝ ۴ الَّذِي يُوَسْوِسُ فِي صُدُورِ النَّاسِ ۝ ۵ مِنَ الْجِنَّةِ وَالنَّاسِ ۝ ۶} [سورة الناس]

Bis mil la hir rólh ma nir ro h.i.i.m

{Qul a ‘ũ zdu bi rab bin n.a.s Ma li kin n.a.s I laa hin n.a.s Min shar ril was waa sil khon n.a.s Al la zdi yu was wi su fi su du rin n.a.s Mi nal jinn a ti wan n.a.s} [chương 114 – An-Nas: 1 - 6]

Giải thích ý nghĩa:

1- {Qul a ‘ũ zdu bi rab bin n.a.s} Người hãy nói - hỡi Thiên Sứ Muhammad: “Bề tôi cầu xin Thượng Đế của nhân loại che chở.”

2- {Ma li kin n.a.s} “Vị Vua của nhân loại, Ngài toàn quyền chi phối mọi điều theo ý muốn của Ngài mà không có Đấng Thống Trị nào ngoài Ngài.”

3- {I laa hin n.a.s} “Thượng Đế đích thực của nhân loại, mà không có Thượng Đế đích thực nào của loài người ngoài Ngài.”

4- {Min shar ril was waa sil khon n.a.s} “Tránh khỏi những điều xấu của lũ Shaytan thì tà o quỷ nhiễu con người.”

5- {Al la zdi yu was wi su fi su du rin n.a.s} “Kẻ thường thì tà o điều độc hại vào trái tim của nhân loại.”

6- {Mi nal jinn a ti wan n.a.s} “Từ loài Jinn và loài người.”

Phần Hadith

* Hadith đầu tiên:

Câu hỏi 1: Hãy hoàn thành Hadith:

{إِنَّمَا الْأَعْمَالُ بِالنِّيَّاتِ...}

và hãy liệt kê một số lợi ích rút ra từ Hadith?

Đáp: Lãnh đạo nhóm người có đức tin, cha của Hafsoh, ông 'Umar bin Al-Khattab – Cầu xin Allah Tối Cao hài lòng về ông – kể: Tôi đã nghe Thiên Sứ - Sol lol lo hu 'a lai hi wa sal lam – nói: {Quả thật, mọi việc làm đều xuất phát từ định tâm và tất cả mỗi người chỉ có được điều mình đã định tâm. Theo đó, ai (đã định tâm) di cư vì Allah và vì Thiên Sứ của Ngài thì sự di cư đó được Allah và Thiên Sứ của Ngài đón nhận và ai (đã định tâm) di cư chỉ vì lợi ích trần gian hoặc chỉ để được cưới vợ thì họ chỉ được hưởng những gì đã định tâm trong cuộc di cư đó.} Do Al-Bukhari và Muslim ghi.

Một vài lợi ích rút ra từ Hadith:

- 1- Tất cả việc làm đều cần phải có định tâm như lễ nguyện Salah, nhịn chay, hành hương Hajj và các việc hành đạo khác.
- 2- Cần phải thành tâm trong định tâm vì Allah Tối Cao.

* Hadith thứ hai:

Câu Hỏi 2: Hãy hoàn thành Hadith

{مَنْ أَحَدَّثَ فِي أَمْرِنَا هَذَا...}

và hãy liệt kê một vài lợi ích rút ra từ Hadith?

Đáp: Mẹ của những người có đức tin Ummu ‘Abdullah, ‘A-ishah – Cầu xin Allah hài lòng về bà – thuật lại lời Thiên Sứ - **Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam** –: {Ai tạo ra cái mới trong vụ việc này của Ta (tức trong Islam), điều vốn không có trong tôn giáo thì việc làm đó sẽ bị từ chối (chấp nhận).} Do Al-Bukhari và Muslim ghi.

Một vài lợi ích rút ra từ Hadith:

- 1- Nghiêm cấm tạo ra hình thức thờ phượng mới trong tôn giáo.
- 2- Chắc chắn việc hành đạo mới mẽ bị từ chối chấp nhận.

* Hadith thứ ba:

Câu Hỏi 3: Hãy hoàn thành Hadith

{بَيْنَمَا نَحْنُ جُلُوسٌ عِنْدَ رَسُولِ اللَّهِ ﷺ...}

và hãy liệt kê một vài lợi ích rút ra từ Hadith?

Đáp: ông ‘Umar – Cầu xin Allah hài lòng về ông – kể: Một ngày nọ, trong khi chúng tôi đang ngồi cùng Thiên Sứ - **Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam** - bỗng có một người đàn ông xuất hiện trong bộ quần áo trắng tinh, tóc đen mượt, ở ông ấy không có dấu hiệu là khách từ xa đến và không ai trong chúng tôi biết ông ta là ai, cho đến khi ông ta đến ngồi đối diện với Thiên Sứ - **Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam** - hai đầu gối thì chạm vào hai đầu gối Thiên Sứ - **Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam** – đôi bàn tay thì đặt lên hai đùi rồi nói: “Hỡi Muhammad! Hãy nói cho ta biết Islam là gì?” - Thiên Sứ - **Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam** – đáp: {Islam là anh tuyên thệ câu chứng ngôn Laa i laa ha il lol loh wa an na Muhamma dar ro su lul loh, duy trì lễ Salah, xuất

Zakat, nhịn chay Ramadan và hành hương Hajj nếu có khả năng thì hãy tìm đường đến đấy.} Nghe xong thì người đàn ông nói: “Người đã nói thật.” Ông ‘Umar kể: Chúng tôi lấy làm ngạc nhiên vì ông ta hỏi rồi tự xác nhận là sự thật. Người đàn ông nói tiếp: “Người hãy nói cho ta biết về đức tin.” Thiên Sứ - **Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam** – đáp: {Là anh tin tưởng nơi Allah, nơi các Thiên Thần của Ngài, nơi các Kinh Sách của Ngài, nơi các Sứ Giả của Ngài, nơi Ngày Cuối Cùng và anh tin định mệnh tốt xấu đều do Allah an bày.} Người đàn ông nói tiếp: “Người hãy nói cho ta biết về tính Ehsan.” Thiên Sứ - **Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam** – đáp: {Là anh tôn thờ Allah như thể nhìn thấy Ngài, nếu như không nhìn thấy Ngài thì quả thật Ngài luôn nhìn thấy anh.} Người đàn ông nói tiếp: “Người hãy báo cho ta biết khi nào sẽ tận thế?” Thiên Sứ - **Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam** – đáp: {Tôi không biết, vấn đề đó người hỏi biết rõ hơn tôi.} Người đàn ông nói tiếp: “Người hãy báo cho ta biết các dấu hiệu để nhận biết về nó.” Thiên Sứ - **Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam** – đáp: {Việc nữ nô lệ sinh ra chủ của mình, rồi Người sẽ thấy những người chân không giày, thân không quần áo, những người nghèo khổ không có gì để ăn, những người chặn cừu lại tranh nhau xây dựng nhà cao tầng.} ‘Umar kể tiếp: Rồi người đó ra đi, sau thời gian dài, Thiên Sứ - **Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam** – hỏi tôi: {Hỡi ‘Umar, ông có biết người hỏi đó là ai không?} ‘Umar đáp: chỉ có Allah và Thiên Sứ của Ngài mới biết. Thiên Sứ - **Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam** – nói: {Đấy là Jibril đã đến với các anh để dạy các anh về tôn giáo của các anh.} Do Muslim ghi.

Một vài lợi ích rút ra từ Hadith:

1- Nhắc đến năm trụ cột của Islam, gồm:

Câu chứng ngôn đức tin *Laa i laa ha il lol loh, wa anh na mu ham ma dar ro su lul loh* (không có Thượng Đế đích thực ngoài Allah và Muhammad là Thiên Sứ của Allah).

Dâng lễ Salah.

Xuất Zakat.

Nhịn chay Ramadan.

Hành hương Hajj tại đền Ka'bah.

2- Nhắc đến sáu nền tảng của đức tin, gồm:

Tin tưởng nơi Allah.

Nơi các Thiên Thần của Ngài.

Nơi các Kinh Sách của Ngài.

Nơi các Thiên Sứ của Ngài.

Nơi Ngày Cuối Cùng.

Và định mệnh tốt, xấu đều do Allah an bày.

3- Nhắc về nền tảng Ehsan, chỉ có một nền tảng, nghĩa là cháu tôn thờ Allah như thể cháu nhìn thấy Ngài, nếu như cháu không nhìn thấy Ngài thì quả thật Ngài luôn nhìn thấy cháu.

4- Thời gian bắt đầu Ngày Tận Thế, chỉ có Allah Tối Cao mới biết được

* Hadith thứ tư:

Câu Hỏi 4: Hãy hoàn thành Hadith

{أَكْمَلُ الْمُؤْمِنِينَ إِيمَانًا...}

và hãy liệt kê một vài lợi ích rút ra từ Hadith?

Đáp: Ông Abu Huroiroh – Cầu xin Allah hài lòng về ông – dẫn lời Thiên Sứ - **Sol lol lo hu 'a lai hi wa sal lam** – nói: {Quả thật, người có đức tin hoàn hảo nhất là người tốt trong họ về mặt đạo đức.} Do At-Tirmizdi ghi và nói: Hadith Hasan Sahih.

Một vài lợi ích rút ra từ Hadith:

- 1- Khuyến khích rèn luyện đạo đức tốt.
- 2- Quả thật, đạo đức hoàn hảo thuộc dạng đức tin toàn mỹ.
- 3- Quả thật, đức tin có tăng và giảm.

* Hadith thứ năm:

Câu Hỏi 5: Hãy hoàn thành Hadith

{مَنْ حَلَفَ بِغَيْرِ اللَّهِ...}

và hãy liệt kê một vài lợi ích rút ra từ Hadith?

Đáp: Con trai 'Umar – Cầu xin Allah hài lòng về hai ông – thuật lại lời Nabi - **Sol lol lo hu 'a lai hi wa sal lam** –: {Ai thề thốt (bằng thứ gì khác) ngoài Allah là đã vô đức tin hoặc đã phạm Shirk.} Do At-Tirmizdi ghi.

Một vài lợi ích rút ra từ Hadith:

Không được phép thề thốt với bất cứ gì ngoài Danh xưng của Allah Tối Cao.

2- Việc thề thốt không bằng danh xưng của Allah là đã phạm điều tiểu Shirk.

* Hadith thứ sáu:

Câu Hỏi 6: Hãy hoàn thành Hadith

{ لَا يُؤْمِنُ أَحَدُكُمْ حَتَّىٰ أكون أَحَبَّ إِلَيْهِ ... }

và hãy liệt kê một vài lợi ích rút ra từ Hadith?

Đáp: Ông Anas – Cầu xin Allah hài lòng về ông – thuật lại lời Thiên Sứ - **Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam** –: {Chẳng bao giờ trở thành người có đức tin toàn diện cho đến khi Ta được các người thương yêu hơn cả cha mẹ, con cái của y và cả toàn thiên hạ.} Do Al-Bukhari và Muslim ghi.

Một vài lợi ích rút ra từ Hadith:

1- Bắt buộc phải thương yêu Nabi - Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam – hơn tất cả mọi người.

2- Quả thật, đó mới là đức tin toàn mỹ.

* Hadith thứ bảy:

Câu Hỏi 7: Hãy hoàn thành Hadith

{ لَا يُؤْمِنُ أَحَدُكُمْ حَتَّىٰ يُحِبَّ لِأَخِيهِ .. }

và hãy liệt kê một vài lợi ích rút ra từ Hadith?

Đáp: : Ông Anas – Cầu xin Allah hài lòng về ông – thuật lại lời Thiên Sứ - **Sol lol lo hu 'a lai hi wa sal lam** –: {Chẳng bao giờ trở thành người có đức tin toàn diện cho đến khi các người thương mến người anh em (Muslim) khác như thể thương chính mình.} Do Al-Bukhari và Muslim ghi.

Một vài lợi ích rút ra từ Hadith:

- 1- Người có đức tin phải có trách nhiệm thương yêu người anh em có đức tin khác như thương chính mình.
- 2- Quả thật, đó mới là đức tin toàn mỹ.

* Hadith thứ tám:

Câu Hỏi 8: Hãy hoàn thành Hadith

{وَالَّذِي نَفْسِي بِيَدِهِ ...}

và hãy liệt kê một vài lợi ích rút ra từ Hadith?

Đáp: Ông Abu Sa'ed Al-Khudri – Cầu xin Allah hài lòng về ông – thuật lại lời Thiên Sứ - **Sol lol lo hu 'a lai hi wa sal lam** –: {Xin thề bởi Đấng nắm lấy linh hồn Ta trong tay, quả thật nó (chương Al-Ikhlâs) tương đương một phần ba Qur'an.} Do Al-Bukhari ghi.

Một vài lợi ích rút ra từ Hadith:

- 1- Giá trị của chương Al-Ikhlâs.
- 2- Quả thật, chương Al-Ikhlâs có ân phước tương đương với một phần ba Qur'an.

* Hadith thứ chín:

Câu Hỏi 9: Hãy hoàn thành Hadith

{لَا حَوْلَ وَلَا قُوَّةَ إِلَّا بِاللَّهِ...}

và hãy liệt kê một vài lợi ích rút ra từ Hadith?

Đáp: Ông Abu Musa – Cầu xin Allah hài lòng về ông – thuật lại lời Thiên Sứ - **Sol lol lo hu 'a lai hi wa sal lam** –: {Laa haw laa wa laa qu wa ta il laa bil l.a.h là một trong những kho báu của Thiên Đàng.} Do Al-Bukhari và Muslim ghi.

Một vài lợi ích rút ra từ Hadith:

- 1- Giá trị của câu tụng niệm này, đây là một trong các kho báu của Thiên Đàng.
- 2- Con người phủ bỏ quyền năng và sức mạnh của chính mình mà dựa dẫm vào Allah Tối Cao.

* Hadith thứ mười:

Câu hỏi 10: Hãy hoàn thành Hadith

{أَلَا وَإِنَّ فِي الْجَسَدِ مُضْغَةً..}

và hãy liệt kê một vài lợi ích rút ra từ Hadith?

Đáp: ông An-Nu'man bin Bashir – Cầu xin Allah hài lòng về hai ông – kể: Tôi đã nghe Thiên Sứ - **Sol lol lo hu 'a lai hi wa sal lam** – nói: {Há chẳng phải trong (lòng ngực của) mỗi người có một cục thịt đó sao, nếu nó tốt lành thì cả cơ thể sẽ tốt lành theo còn nếu nó hư hại thì cả cơ thể sẽ hư hại theo, chẳng phải đó là con tim hay sao?} Do Al-Bukhari và Muslim ghi.

Một vài lợi ích rút ra từ Hadith:

- 1- Việc cải thiện con tim bao gồm cả việc cải thiện hành động và suy nghĩ.
- 2- Quan tâm đến việc cải thiện con tim bởi nhờ nó giúp cải thiện được con người.

* Hadith thứ mười một:

Câu Hỏi 11: Hãy hoàn thành Hadith

{مَنْ كَانَ آخِرُ كَلَامِهِ مِنَ الدُّنْيَا لَا إِلَهَ إِلَّا اللَّهُ...}

và hãy liệt kê một vài lợi ích rút ra từ Hadith?

Đáp: Ông Mu'azd bin Jabal – Cầu xin Allah hài lòng về ông – thuật lại lời Thiên Sứ - **Sol lol lo hu 'a lai hi wa sal lam** –: {Ai nói lời cuối cùng ở trần gian **Laa i laa ha il lol loh** là được vào Thiên Đàng.} Do Abu Dawood ghi.

Một vài lợi ích rút ra từ Hadith:

- 1- Giá trị của câu **Laa i laa ha il lol loh**, giúp cho người nô lệ được vào Thiên Đàng.
- 2- Thật tốt cho ai nói được lời cuối cùng trước khi chết câu **Laa i laa ha il lol loh**.

* Hadith thứ mười hai:

Câu hỏi 12: Hãy hoàn thành Hadith

{لَيْسَ الْمُؤْمِنُ بِالطَّعَّانِ، وَلَا بِاللَّعَّانِ...}

và hãy liệt kê một vài lợi ích rút ra từ Hadith?

Đáp: Ông ‘Abdullah bin Mas’ud – Cầu xin Allah hài lòng về ông – thuật lại lời Thiên Sứ - **Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam** –: {Người có đức tin hoàn thiện không nói xấu, không nguyền rủa, không chửi bới và không biết xấu hổ.} Do At-Tirmizd ghi.

Một vài lợi ích rút ra từ Hadith:

- 1- Cấm tất cả những lời nói giả dối và xấu xa.
- 2- Đó là đặc điểm của người có đức tin nằm cái miệng của họ.

* Hadith thứ mười ba:

Câu hỏi 13: Hãy hoàn thành Hadith

{... مِنْ حُسْنِ إِسْلَامِ الْمَرْءِ ...}

và hãy liệt kê một vài lợi ích rút ra từ Hadith?

Đáp: Ông Abu Huroiroh – Cầu xin Allah hài lòng về ông – thuật lại lời Thiên Sứ - **Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam** –: {Trong Islam những điều tốt nhất của một người là biết bỏ đi những gì vô nghĩa.} Do At-Tirmizd và những người khác ghi.

Một vài lợi ích rút ra từ Hadith:

- 1- Biết bỏ đi những gì không liên quan đến mình trong những vấn đề tôn giáo và cuộc sống.
- 2- Quả thật, việc bỏ đi những gì vô ích sẽ giúp Islam của mình thêm hoàn thiện.

* Hadith thứ mười bốn:

Câu Hỏi 14: Hãy hoàn thành Hadith

{مَنْ قَرَأَ حَرْفًا مِنْ كِتَابِ اللَّهِ كَتَبَ اللَّهُ...}

và hãy liệt kê một vài lợi ích rút ra từ Hadith?

Đáp: Ông ‘Abdullah bin Mas’ud – thuật lại lời Thiên Sứ - **Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam** –: {Ai đọc một chữ cái trong Kinh sách của Allah (tức Qur’an) được Ngài viết cho một ân phước, và một ân phước được nhân lên mười lần, Ta không nói alif, l.a.m, m.i.m là một chữ cái, mà thật ra alif là một chữ, l.a.m là một chữ, m.i.m là một chữ.} Do At-Tirmizd ghi.

Một vài lợi ích rút ra từ Hadith:

- 1- Giá trị việc xướng đọc Qur’an.
- 2- Cứ mỗi chữ cái bạn đọc đều được tính cho ân phước.

Phần Phép Cư Xử Theo Islam

Phép cư xử với Allah Tối Cao

Câu hỏi 1: Phép cư xử với Allah Tối Cao ra sao?

Đáp: 1- Tôn vinh Allah Hiển Vinh và Tối Cao.

2- Thờ phượng Ngài duy nhất không tổ hợp bất cứ gì trong thờ phượng.

3- Tuân mệnh Ngài.

4- Từ bỏ mọi hành vi nghịch lại Ngài.

5- Tạ ơn và tán dương Allah về bao hồng ân đã ban cho không đếm xuể.

6- Kiên nhẫn trước định mệnh mà Ngài đã an bày.

Phép cư xử với Thiên Sứ - Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam –:

Câu hỏi 2: Phép cư xử với Thiên Sứ - Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam – như thế nào?

Đáp: 1- Noi theo và bắt chước theo Người.

2- Vâng lời Người.

3- Từ bỏ việc cãi lại lệnh Người.

4- Tin tưởng vào những gì Người thông báo.

5- Tuyệt đối không sáng tạo thêm bất cứ điều gì trên đường lối của Người.

6- Thương yêu Người hơn cả bản thân và tất cả thiên hạ.

7- Tôn trọng Người, ủng hộ Người và bảo vệ đường lối của Người.

Câu hỏi 3: Phép cư xử với cha mẹ như thế nào?

Đáp: 1- Nghe lời cha mẹ trong khuôn khổ không nghịch lại Allah.

2- Phục vụ cho cha mẹ.

3- Giúp đỡ cha mẹ.

4- Giải quyết nhu cầu cần thiết cho cha mẹ.

5- Cầu xin cho cha mẹ.

6- Luôn lễ phép với cha mẹ trong lời nói, và không được thể hiện bực dọc với họ dù chỉ là lời thở dài “uf”.

7- Luôn tươi cười trước mặt cha mẹ, chớ đờng cau mày.

8- Không lớn tiếng với cha mẹ, mà luôn cần nhỏ nhẹ, ân cần với cha mẹ, không cắt ngang lời nói của cha mẹ, và không gọi tên của cha mẹ mà hãy nói: cha tôi, mẹ tôi.

9- Xin phép trước khi vào phòng riêng của cha mẹ.

10- Hôn tay và đầu của cha mẹ.

Phép cư xử trong việc hàn gắn tình dòng tộc:

Câu hỏi 4: Cách hàn gắn tình dòng tộc như thế nào?

Đáp: 1- Thăm viếng anh chị em, chú bác, bà con, cô cậu và các người họ hàng khác.

2- Cư xử tốt với họ bằng lời nói, hành động và giúp đỡ khi cần thiết.

3- Trong các cách đó là điện thoại hỏi thăm về cuộc sống của họ khi ở xa.

Phép cư xử với các anh em cùng đạo vì Allah Tối Cao:

Câu hỏi 5: Tôi cần phải cư xử như thế nào với các anh em và bạn bè của tôi?

Đáp: 1- Lựa chọn những người bạn tốt mà kết thân.

2- Từ bỏ và tránh xa những người bạn không tốt.

3- Chào Salam và bắt tay với các bạn của tôi.

4- Thăm hỏi họ khi bị bệnh và cầu xin Allah cho họ được mạnh khỏe.

5- Cầu xin cho họ khi nhẩy mũi.

6- Đáp lại lời mời gọi của họ.

7- Khuyên bảo họ điều tốt đẹp.

8- Giúp đỡ họ khi bị bất công và cản trở họ khi muốn làm điều bất công.

9- Thương yêu người Muslim như thể thương chính mình.

10- Giúp đỡ họ khi họ cần đến sự giúp đỡ.

11- Không gây hại đến họ dù bằng lời nói hay việc làm.

12- Giữ bí mật chuyện thầm kín của họ.

13- Không xúc phạm, không nói xấu, không xem thường, không ganh tị, không theo dõi và không lường gạt họ.

Phép cư xử với hàng xóm:

Câu hỏi 6: Phép cư xử với hàng xóm, láng giềng như thế nào?

Đáp: 1- Đối xử tốt với hàng xóm bằng lời nói, hành động và sẵn sàng giúp đỡ khi họ cần giúp đỡ.

2- Chúc mừng họ trong các dịp lễ 'Eid hoặc kết hôn v.v...

3- Thăm viếng khi họ bị bệnh và chia buồn khi họ có chuyện buồn.

4- Tặng thức ăn cho họ khi có thể.

5- Tuyệt đối không gây hại đến họ dù lời nói hay hành động.

Không làm ồn gây phiền hà đến hàng xóm hoặc theo dõi họ và nhần nhịn với họ.

Phép tắc tiếp đãi khách:

Câu hỏi 7: Phép tắc tiếp đãi khách như thế nào?

Đáp: 1- Đáp lại lời mời của ai đó mời thăm viếng họ.

2- Khi muốn thăm viếng ai thì báo trước cho họ biết trước thời gian.

3- Xin phép trước khi vào.

4- Không thăm viếng quá lâu.

5- Hạn chế nhìn người nhà của chủ nhà.

Chào đón khách và tiếp đón khách bằng sự chào đón tốt nhất, với vẻ mặt vui vẻ và những lời chào đón tốt đẹp nhất.

7- Cho khách ngồi tại vị trí tốt nhất.

8- Chiêu đãi khách từ đồ ăn và thức uống.

Phép tắc bệnh tật:

Câu hỏi 8: Hãy kể phép tắc bệnh tật và thăm viếng người bệnh?

Đáp: 1- Khi cảm thấy đau, hãy đặt tay phải lên vị trí đau đó, và nói: {**Bis mil lah**} ba lần, và nói tiếp: {**A 'ũ zdu bi 'iz za til laa hi, wa qud ro ti hi min shar ri maa a ji du wa u haa zdir**} lặp lại câu này bảy lần. Ý nghĩa: {**Nhân danh Allah**} {**Bề tôi tìm kiếm nơi nương tựa trong quyền năng và sức mạnh của Allah khỏi mọi điều xấu mà tôi đối mặt và cảnh giác.**}

2- Hải lòng với sự an bày của Allah và kiên nhẫn về điều đó.

3- Nhanh chóng thăm viếng người anh em bị bệnh, cầu xin Allah cho lành bệnh và không ngồi chơi quá lâu.

4- Đọc các lời chữa bệnh cho người bệnh trước khi yêu cầu đọc.

5- Khuyên người bệnh kiên nhẫn, cầu xin, hành lễ Salah và tẩy rửa với khả năng có thể.

6- Cầu xin cho người bệnh câu: {**As a lul lo hal 'a zh.i.m, rab bal 'ar shil 'a zh.i.m ay yash fi ya ka.**} ý nghĩa: Tôi khẩn cầu Allah Vĩ Đại, Thượng Đế của chiếc ngai vương vĩ đại chữa lành bệnh cho anh (chị). Lặp lại bảy lần.

Phép tắc học hỏi kiến thức Islam:

Câu hỏi 9: Hãy kể các phép tắc học hỏi kiến thức Islam?

Đáp: 1- Thành tâm vì Allah Tối Cao.

2- Áp dụng theo kiến thức đã học được.

3- Tôn trọng thầy dù có mặt hay vắng mặt.

4- Ngồi trước mặt thầy luôn khiêm tốn và lịch sự.

5- Giữ trật tự, không ồn ào và không cắt ngang lời thầy giảng.

6- Dùng lời lễ lịch sự khi đặt câu hỏi.

7- Không gọi thầy bằng tên của người.

Phép tắc khi vào nơi đông người:

Câu hỏi 10: Phép ứng xử khi vào nơi đông người như thế nào?

Đáp: 1- Chào Salam cho những người đang ngồi.

2- Ngồi tại vị trí cuối cùng nhóm, không đuổi ai đó đứng dậy và không chen vào giữa hai người ngoại trừ đã hỏi ý kiến.

3- Nhường chỗ thêm rộng cho người khác vào ngồi cùng.

4- Không cắt ngang lời nói của nhóm đang nói.

5- Xin phép và chào Salam trước khi rời khỏi nhóm.

6- Trước khi kết thúc cuộc họp mặt nên cầu xin xoá đi tội lỗi lúc ngồi, nói: Sub haa na kol lo hum ma wa bi ham dik, ash ha du al laa i laa ha il laa an ta, as tagh fi ru ka wa a tu bu i lai ka. Ý nghĩa: Vinh quang thay Allah, bằng lời ca ngợi Ngài mà ca tụng tán dương, tôi xin tuyên thệ không có Thượng Đế nào đích thực ngoại trừ Ngài. Cầu xin Ngài dung thứ tội cho bề tôi và bề tôi trở về sám hối với Ngài.

Phép tắc ngủ:

Câu hỏi 11: Phép tắc ngủ như thế nào?

Đáp: 1- Ngủ sớm.

2- Ngủ khi có Wudu.

3- Không ngủ nằm sấp.

4- Ngủ nghiêng bên phải và đặt bàn tay phải dưới má phải.

5- Kiểm tra giường.

6- Đọc các lời tụng niệm ngũ như câu Al-Kursi, đọc 3 lần các chương **Al-Ikhlās**, **Al-Falaq**, **An-Nas**. Và nói: Bis mi kol lo hum ma a mũ tu wa ah yaa

7- Thức dậy để hành lễ Salah Fajr.

8- Sau khi thức dậy nói: Al ham du lil laa hil la zdi ah yaa naa ba' da maa a maa ta naa wa i lai hin nu sh.u.r (Ý nghĩa: Alhamdulillah, tạ ơn Allah, Ngài đã phục sinh bầy tôi lại sau khi đã làm bầy tôi chết, và rồi bầy tôi sẽ trở về trình diện Ngài.)

Phép tắc ăn uống:

Câu hỏi 12: Phép tắc ăn uống như thế nào?

Đáp:

1- Định tâm ăn và uống là để tăng sức khỏe để phục tùng Allah Tối Cao.

2- Rửa hai bàn tay trước khi ăn.

3- Nói: Bis mil lah, ăn bằng tay phải, ăn phần thức ăn trước mặt, không ăn thức ăn ở giữa trước hoặc thức ăn đang trước mặt người khác.

4- Khi quên nói Bis mil lah khi bắt đầu ăn thì nói câu sau khi nhớ lại: Bis mil laa hi aw waa li hi wa ã khi ri hi. (ý nghĩa: Nhân danh Allah từ đầu cho đến cuối).

5- Hài lòng với thức ăn bày sẵn, không chê bai, nếu thích thì ăn và không thích thì không ăn.

6- Ăn vừa đủ, không ăn quá nhiều.

7- Không thổi hơi vào thức ăn và thức uống, hãy để đến khi nguội hẳn ăn uống.

8- Ăn cùng với mọi người như khách hoặc người nhà.

9- Không ăn trước những người đang ngồi cùng, nhất là những người lớn tuổi hơn.

10- Nói Bis mil lah mỗi lần uống nước, uống lúc ngồi và lần ba ngụp.

11- Tạ ơn Allah sau khi đã ăn uống xong.

Phép tắc mặc quần áo:

Câu hỏi 13: Hãy kể về phép tắc mặc quần áo?

Đáp: 1- Bắt đầu mặc đồ bằng bên phải và tạ ơn Allah.

2- Không mặc quần dài phủ mắt cá (đối với nam).

3- Nam không mặc quần áo nữ và nữ không mặc quần áo nam.

4- Không bắt chước theo cách ăn mặc của người vô đức tin hoặc người ăn chơi, hư đốn.

5- Nói Bis mil lah khi cởi đồ ra.

6- Khi mang dép bắt đầu bằng chân phải và khi cởi dép bắt đầu bằng chân trái.

Phép tắc đi phương tiện (gồm tàu, xe, vật cưỡi):

Câu hỏi 14: Hãy kể phép tắc đi phương tiện như thế nào?

Đáp: 1- Nói: Bis mil lah, Al ham du lil lah (ý nghĩa: Nhân danh Allah, Alhamdulillah, xin tạ ơn Allah.)

{لَسْتَوُوا عَلَى ظُهُورِهِ ثُمَّ تَذْكُرُوا نِعْمَةَ رَبِّكُمْ إِذَا اسْتَوَيْتُمْ عَلَيْهِ وَتَقُولُوا سُبْحَانَ الَّذِي سَخَّرَ لَنَا هَذَا وَمَا كُنَّا لَهُ مُقْرِنِينَ ۝ ۱۳ وَإِنَّا إِلَىٰ رَبِّنَا لَمُنْقَلِبُونَ } [الزخرف-13,14]

{Sub haa nal la zdi sakh kho ro la naa ha zda wa maa kun naa la hu muq ri n.i.n; (ý nghĩa: {“Quang vinh thay Đấng đã chế ngự (phương tiện) này cho bầy tôi, bởi quả thật bầy tôi không đủ khả năng chế ngự nó.” wa in naa i laa rab bi naa la mun qo li b.u.n} (ý nghĩa (14) “Và bầy tôi chắc chắn sẽ trở về trình diện Thượng Đế của bầy tôi!”} [chương 43 - Al-Zukhruf: 13 - 14.]

2- Khi đi ngang qua người Muslim thì chào Salam cho họ.

Phép tắc đường đi:

Câu hỏi 15: Hãy kể về phép tắc trên đường đi như thế nào?

Đáp: 1- Bước đi vừa phải, khiêm tốn trong bước đi và đi bên lề phải.

2- Chào Salam khi gặp ai đó.

3- Hạ thấp ánh nhìn và không gây hại người khác.

4- Khuyến bảo làm thiện và cấm cản làm điều tội lỗi.

5- Loại bỏ những thứ có hại ra khỏi đường đi.

Phép tắc vào và ra khỏi nhà:

Câu hỏi 16: Hãy kể về phép tắc vào và ra khỏi nhà?

Đáp: 1- Bước ra khỏi nhà bằng chân trái và nói: **Bis mil lahi, ta waqkaltu 'alal lahi, laa hau laa wa laa quwata il laa bil laa, Ol lo hum ma in ni a 'ũ zdu bi ka an a dhil, aw a dhol, aw a zil, aw u zal, aw ozh lim, aw uz h lam, aw aj hal, aw yuj hal 'a lay.** (ý nghĩa: Nhân danh Allah, bề tôi phó thác nơi Allah, không gì có thể thay đổi và không gì có đủ sức mạnh ngoại trừ Allah. Lạy Allah, bề tôi cầu xin Ngài che chở tránh khỏi lầm lạc hoặc bị làm cho lầm lạc hoặc làm sai hoặc bị hướng dẫn sai hoặc làm điều bất công hoặc bị ép buộc làm điều bất công hoặc làm điều ngu muội hoặc bị hướng dẫn làm điều ngu đần.)

2- Bước vào nhà bằng chân phải và nói: **Bis mil la hi wa laj naa, wa bis mil la hi kho raj naa, wa 'a lol lo hi rab bi naa ta wak kal naa.** (Ý nghĩa: Nhân danh Allah bày tôi vào, nhân danh Allah bày tôi ra và Allah là Thượng Đế của bày tôi, xin phó thác cho Ngài.)

3- Bắt đầu chà miệng bằng Siwak và chào Salam cho người trong nhà.

Phép tắc đi vệ sinh:

Câu hỏi 17: Hãy kể phép tắc đi vệ sinh?

Đáp: 1- Bước vào bằng chân trái.

2- Nói trước khi bước vào: **Bis mil l.a.h, ol lo hum ma in ni a 'ũ zdu bi ka mi nal khu buth, walk ho ba ith** (ý nghĩa: Nhân danh Allah. Lạy Allah, cầu xin Ngài che chở bề tôi tránh xa lũ Shaytan nam nữ).

3- Không mang bất cứ gì có nhắc tên Allah vào.

4- Cố gắng che kín lúc đi vệ sinh.

5- Không nói chuyện tại nơi đi vệ sinh.

6- Không hướng mặt và không xoay lưng về Qilah lúc tiểu và đại tiện. (Điều này áp dụng khi ở ngoài trời).

7- Sử dụng tay trái để vệ sinh, không dùng tay phải.

8- Không đi vệ sinh ở những nơi mọi người sử dụng như đường đi và nơi nghỉ mát.

9- Rửa tay sau khi đi vệ sinh.

10- Bước ra khỏi nhà vệ sinh bằng chân phải và nói: **عُفْرَانِكَ Ghuf ro na ka** (ý nghĩa: Cầu xin sự tha thứ của Ngài)

Phép tắc ở Masjid:

Câu hỏi 18: Hãy kể về phép tắc ở Masjid?

Đáp: 1- Bước vào Masjid bằng chân phải và nói: **Bis mil l.a.h. Ol lo hum maf tah li ab waa bar oh ma tik.** (Ý nghĩa: Lạy Allah, xin hãy mở các cánh cửa khoan dung độ lượng của Ngài cho bề tôi).

2- Hành lễ 2 Rak'at chào Masjid trước khi ngồi xuống.

3- Không đi ngang mặt người đang hành lễ Salah, hoặc ca hát thô tục, hoặc mua bán trong Masjid.

4- Bước ra khỏi Masjid bằng chân trái và nói: **Bis mil l.a.h. Ol lo hum ma ni ni as a lu ka min fidh li ka.** (ý nghĩa: Nhân danh Allah, bề tôi cầu xin thiên lộc nơi Ngài.)

Phép tắc chào Salam:

Câu hỏi 19: Hãy kể phép tắc chào Salam?

Đáp: 1- Cứ mỗi khi gặp người Muslim, liền cho họ lời Salam, nói: **As sa laa mu 'a lai kum wa roh ma tul lo hi wa ba ro kaa tuh**. Không bắt đầu bằng câu chào nào khác lời Salam và không chỉ chào bằng tay mà cần phải bằng miệng.

2- Tươi cười với người mình chào Salam.

3- Bắt tay với họ bằng tay phải.

4- Khi được ai chào Salam thì chào lại lời chào tốt hơn hoặc lời tương tự.

5- Không bắt đầu chào Salam với người vô đức tin và nếu họ có chào trước thì chỉ đáp lại tương tự.

6- Người nhỏ chào người lớn, người đi phương tiện (xe, cưỡi con vật) chào người đi bộ và người đi bộ chào người ngồi, nhóm ít chào nhóm nhiều.

Phép tắc xin phép:

Câu hỏi 20: Hãy kể phép tắc xin phép?

Đáp: 1- Xin phép trước khi bước vào nơi nào đó.

2- Xin phép tối đa là ba lần không hơn nữa, sau đó rời đi.

3- Rõ cửa nhẹ nhàng và không đứng ngay giữa cửa mà đứng ở bên phải hoặc bên trái cửa.

4- Không bước vào phòng của cha mẹ hoặc bất cứ ai khác trừ phi đã xin phép, nhất là trước Fajr, trước giờ Zhuhr và sau giờ 'Isha.

5- Được phép vào những nơi công cộng, nơi không phải nhà ở như bệnh viện, chợ mà không cần xin phép.

Phép tắc nhân từ với động vật:

Câu hỏi 21: Hãy kể phép tắc nhân từ với động vật?

Đáp: 1- Cho động vật ăn và uống.

2- Nhân từ và nhẹ nhàng với chúng, không bắt chúng chuyên chở quá sức.

3- Không gây hại, đánh đập chúng dù bất cứ hình thức nào.

Phép tắc trong thể thao:

Câu hỏi 22: Hãy kể về phép tắc chơi thể thao?

Đáp: 1- Định tâm chơi thể thao để có sức khoẻ tốt hơn để thần phục Allah và tìm sự hài lòng của Ngài.

2- Không chơi trong giờ hành lễ Salah.

3- Nam nữ không thi đấu cùng nhau.

4- Mặc trang phục che kín phần Awrah bắt buộc.

5- Tránh những hình thức thể thao bị nghiêm cấm trong Islam như đánh vào mặt, phơi bày phần Awrah.

Phép tắc trong đùa giỡn:

Câu hỏi 23: Hãy kể vài phép tắc trong đùa giỡn?

Đáp: 1- Trung thực khi đùa giỡn và tuyệt đối không nói dối.

2- Kể truyện cười không có chế giễu, nhạo báng, lạm dụng và đe dọa.

3- Không trêu đùa quá nhiều.

Phép tắc khi hắt hơi, nhảy mũi:

Câu hỏi 24: Hãy kể phép tắc khi hắt hơi, nhảy mũi?

Đáp: 1- Dùng tay hoặc áo hoặc khăn che miệng lúc nhảy mũi.

2- Tạ ơn Allah sau khi nhảy mũi, nói: **Al ham du lil lah**. (ý nghĩa: Xin tạ ơn Allah).

3- Người anh em ở gần cầu xin cho người nhảy mũi: **Yar ha mu kol loh**. (ý nghĩa: cầu xin Allah thương xót anh).

Khi được người cầu xin cho như vậy thì đáp lại: **Yah di ku mul loh, wa yus li hu baa la kum**. (ý nghĩa: Cầu xin Allah hướng dẫn và cải thiện hiện trạng của các anh)

Phép tắc khi ngáp:

Câu hỏi 25: Hãy kể phép tắc khi ngáp?

Đáp: 1- Cố gắng kiềm chế ngáp tối đa có thể.

2- Tuyệt đối không phát ra âm thanh “a.o” khi ngáp.

3- Dùng tay che miệng lại.

Phép tắc khi xướng đọc Qur'an:

Câu hỏi 26: Hãy kể phép tắc khi xướng đọc Qur'an?

Đáp: 1- Đọc Qur'an sau khi đã lấy Wudu.

2- Ngồi nghiêm trang đàng hoàng.

3- Cầu xin Allah che chở khỏi Shaytan trước khi bắt đầu đọc.

4- Suy ngẫm về ý nghĩa của Qur'an.

Phần Đạo Đức

Câu hỏi 1: Hãy kể giá trị của đạo đức tốt?

Đáp: Nabi – Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam – đã nói: {Người có đức tin toàn mỹ nhất về đức tin là người có đạo đức tốt nhất trong họ.} Do Ahmad và At-Tirmizdi ghi.

Câu Hỏi 2: Tại sao chúng ta tuân thủ theo các đạo đức Islam?

Đáp: 1- Đó là lý do được Allah thương yêu.

2- Là lý do được vạn vật thương yêu.

3- Là thứ nặng nhất trên bàn cân công đức.

4- Ân phước được nhân lên nhiều lần bởi đạo đức tốt.

5- Là dấu hiệu của đức tin toàn mỹ.

Câu hỏi 3: Đạo đức học hỏi từ đâu?

Đáp: Từ Kinh Qur’an Cao Quý, Đấng Tối Cao phán:

{إِنَّ هَذَا الْقُرْآنَ يَهْدِي لِلَّتِي هِيَ أَقْوَمُ} [الإسراء-9]

{Qur’an này đích thực hướng dẫn (nhân loại) đến với điều chân chính nhất.} (chương 17 – Al-Isra: 9)

Và từ Sunnah Nabi khi Người – Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam – đã nói: {Quả thật, Ta đã được gửi đến để hoàn thiện đạo đức.} Do Ahmad ghi.

Câu hỏi 4: Đạo đức Ehsan là như thế nào, và các hình ảnh của nó ra sao?

Đáp: Ehsan là sự giám sát chặt chẽ của Allah, việc nỗ lực làm tốt và đối xử tốt với mọi thứ.

Nabi – **Sol lol lo hu 'a lai hi wa sal lam** – nói: {Quả thật, Allah đã qui định điều tốt đẹp trong tất cả mọi thứ.} Do Muslim ghi.

Các hình ảnh về Ehsan:

Ehsan trong thờ phượng Allah Tối Cao là thành tâm một lòng thờ phượng Ngài.

Ehsan đối với cha mẹ là cư xử tốt với hai người bằng lời nói và hành động.

Ehsan với người trong họ hàng.

Ehsan với hàng xóm.

Ehsan với trẻ mồ côi và người nghèo.

Ehsan với người đối xử tệ với mình.

Ehsan trong lời nói.

Ehsan trong tranh luận.

Ehsan với động vật.

Câu hỏi 5: Trái ngược với Ehsan là gì?

Đáp: Trái ngược với Ehsan là xấu xa.

* Trong các hình thức đó: Bỏ đi lòng thành tâm trong việc thờ phượng Allah Tối Cao.

* Bất hiếu với cha mẹ.

* Cắt đứt tình dòng tộc.

* Đối xử xấu với hàng xóm.

* Không Ehsan với người nghèo, người khó khăn, xấu cả lời nói và hành động.

Câu hỏi 6: Các hình thức của sự uy tín và các hình ảnh của nó?

Đáp:

1- Uy tín trong việc giữ gìn quyền lợi của Allah Tối Cao.

Các hình ảnh của nó: Giữ uy tín trong việc hoàn thành các hình thức thờ phượng Allah như hành lễ Salah, Zakat, nhịn chay, hành hương Hajj, cũng như các trách nhiệm khác mà Allah đã bắt buộc.

2- Uy tín trong việc giữ gìn các quyền lợi của người khác:

- Giữ gìn: Danh dự của họ.

- Tiền bạc của họ.

- Sinh mạng của họ.

- Bí mật của họ và tất cả những gì mà mọi người uỷ thác.

- Đấng Tối Cao kể về thuộc tính của những người chiến thắng là:

{وَالَّذِينَ هُمْ لِأَمْنَتِهِمْ وَعَهْدِهِمْ رُءُوفُونَ} [المؤمنون-8]

{(Những người có đức tin thành công) là những người mà họ thực hiện đúng với sự việc được ủy thác và đúng với giao ước.}
[chương 23 – Al-Muminun: 8].

Câu hỏi 7: Đối lập với sự uy tín là gì?

Đáp: Bội tín, là hành vi đánh mất đi quyền lợi của Allah Tối Cao và con người.

Nabi – **Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam** – nói: {Có ba dấu hiệu nhận biết kẻ giả tạo đức tin:} trong đó có bản tính: {Khi được ủy thác là phản bội.} Do Al-Bukhari và Muslim ghi.

Câu hỏi 8: Bản tính chân thật là như thế nào?

Đáp: Là nói đúng với thực tế xảy ra hoặc đúng với hiện trạng của sự việc.

Thí dụ:

Chân thật trong lời nói với mọi người.

Chân thật trong lời hứa.

Chân thật trong mọi lời nói và hành động.

Nabi – **Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam** – nói: {Chắc chắn (với tấm lòng) chân chất hướng dẫn y có (hành động) tốt đẹp và chắc chắn sự tốt đẹp hướng dẫn y đến Thiên Đàng. Đối với một người chân chất và luôn thành thật (trong lời nói và hành động) đến khi y được Allah chứng nhận là người chân thật.} Do Al-Bukhari và Muslim ghi.

Câu hỏi 9: Trái ngược với chân thật là gì?

Đáp: Là giả dối, là trái ngược với sự thật, trong các loại đó gồm giả dối với thiên hạ, lật lọng lời hứa, chứng nhận giả dối.

Nabi – Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam – nói: {Và tất nhiên sự giả dối hướng dẫn y đến tội lỗi, và tất nhiên tội lỗi sẽ dẫn lối y sa vào Hỏa Ngục. Đối với một người giả dối và không ngừng giả dối (trong lời nói và hành động) đến khi y bị Allah chứng nhận là kẻ lọc lừa.} Do Al-Bukhari và Muslim ghi. Nabi – Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam – nói: {Có ba dấu hiệu nhận biết kẻ giả tạo đức tin:} trong đó có bản tính: {Khi nói chuyện là nói dối và khi hứa hẹn là lật lọng.} Do Al-Bukhari và Muslim ghi.

Câu hỏi 10: Hãy kể các thể loại kiên nhẫn?

Đáp: - Kiên nhẫn thần phục Allah Tối Cao.

- Kiên nhẫn tránh xa tội lỗi.

- Kiên nhẫn trước định mệnh đau đớn và tạ ơn Allah trên mọi hoàn cảnh.

{وَاللَّهُ يُحِبُّ الصَّابِرِينَ ۖ} [آل عمران-146]

- Đấng Tối Cao phán: {Quả thật Allah yêu thương những người kiên nhẫn chịu đựng.} [chương 3 – Ali ‘Imran: 146].

Nabi – Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam – nói: {Thật đáng kinh ngạc cho bản tính của người có đức tin, mọi hoàn cảnh đều tốt đẹp đối với họ, và không có được như thế ngoại trừ là người có đức tin; khi có được niềm vui họ tạ ơn, điều đó tốt cho họ, còn khi bị phải điều xấu họ kiên nhẫn và điều đó tốt cho họ.} Do Muslim ghi.

Câu hỏi 11: Trái ngược với kiên nhẫn là gì?

Đáp: Là không kiên nhẫn trong việc tuân mệnh Allah, không kiềm chế được bản thân trước tội lỗi, và nổi giận với định mệnh bằng lời nói và hành động.

Thí dụ:

§ Mong muốn được chết.

§ Tự tát vào mặt.

§ Tự xé áo.

§ Kể lể cảm xúc.

§ Tự cầu xin cho mình bị nạn.

Nabi – **Sol lol lo hu 'a lai hi wa sal lam** – nói: {Sự vĩ đại của phần thưởng dành cho sự thử thách vĩ đại. Thật ra, khi Allah thương yêu nhóm người nào là Ngài thử thách họ, ai trong họ hài lòng được sự hài lòng của Ngài và ai nổi giận bị phải cơn thịnh nộ của Ngài.} Do At-Tirmizdi và Ibnu Maajah ghi.

Câu hỏi 12: Hãy kể đạo đức giúp đỡ lẫn nhau?

Đáp: Đó là giúp đỡ mọi người dựa trên sự thật và điều tốt đẹp.

Thí dụ:

O Giúp đỡ nhau thực hiện trách nhiệm.

O Giúp đỡ ngăn chặn điều bất công.

O Giúp đỡ giải quyết khó khăn của mọi người và người túng thiếu.

O Giúp đỡ nhau vì mọi điều tốt đẹp.

O Không giúp nhau làm điều tội lỗi, hận thù và gây hại.

Đấng Tối Cao phán:

{ ... وَتَعَاوَنُوا عَلَى الْبِرِّ وَالتَّقْوَىٰ ۖ وَلَا تَعَاوَنُوا عَلَى الْإِثْمِ وَالْعُدْوَانِ } [المائدة-2]

{ ...Các người hãy giúp nhau làm điều đạo đức và Taqwa (ngay chính, sợ Allah) và chớ tiếp tay nhau làm điều tội lỗi và gây hận thù. Các người hãy kính sợ Allah, quả thật Allah rất nghiêm khắc trong việc trừng phạt.} [chương 5 – Al-Ma-idah: 2].

Nabi – Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam – nói: {Người có đức tin đối với người có đức tin giống như một toà nhà, mọi thứ điều liên kết nhau.} Do Al-Bukhari và Muslim ghi.

Nabi – Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam – nói: {Người Muslim là anh em của người Muslim, không bắt công với họ, không bỏ mặc họ (bị hiếp đáp hoặc gây bất công cho người khác); ai giúp đỡ người khác giải quyết nhu cầu thì sẽ được Allah đồng hành giải quyết nhu cầu của mình; ai giải cứu người Muslim thoát khỏi nạn kiếp thì sẽ được Allah giải cứu mình thoát khỏi một trong các nạn kiếp của Ngày Tận Thế; và ai che đậy (điểm xấu của) người Muslim thì sẽ được Allah che đậy cho mình trong Ngày Tận Thế.} Do Al-Bukhari và Muslim ghi.

Câu hỏi 13: Sự hổ thẹn có mấy loại?

Đáp: 1- Hổ thẹn với Allah: Là không làm tội lỗi với Ngài.

2- Hổ thẹn với thiên hạ: Là không nói lời lẽ tục tĩu, hèn hạ và phơi bày phần ‘Awrah.

Thiên Sứ của Allah – Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam – nói: {Đức tin gồm hơn bảy mươi} hoặc {hơn sáu mươi} – {nhánh cao nhất là

câu: *Laa i laa ha il lol loh*, câu thấp nhất là: Nhặt gai khỏi đường đi và sự hổ thẹn là một nhánh của đức tin.} Do Muslim ghi.

Câu hỏi 14: Hãy kể về đạo đức của lòng thương xót?

Đáp: Thương xót và tôn kính người già.

Thương xót các trẻ nhỏ và em bé.

Thương xót người nghèo, người khó khăn và người túng thiếu.

Thương xót động vật như cho chúng ăn uống và không đánh đập chúng.

Điều đó tuân thủ theo di ngôn của Nabi – *Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam* –: {Nhìn thấy được ở người có đức tin qua lòng thương xót của họ, tình thương yêu và lòng thông cảm của họ tựa như một cơ thể. Khi một bộ phận bị thương thì toàn bộ cơ thể bị mất ngủ và nóng sốt.} Do Al-Bukhari và Muslim ghi. Thiên Sứ của Allah – *Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam* – nói: {Những người có lòng thương xót thì sẽ được Đấng Thương xót thương xót họ, hãy thương xót mọi thứ trên trái đất thì sẽ được Ngài (Allah) và các Thiên thần trên trời Thương xót các người lại} Do Abu Dawood và At-Tirmizdi ghi.

Câu hỏi 15: Các loại thương yêu có mấy dạng?

Đáp: Thương Allah Tối Cao.

Đấng Tối Cao phán:

{...وَالَّذِينَ ءَامَنُوا أَشَدُّ حُبًّا لِلَّهِ...} [البقرة-165]

{riêng những người có đức tin thì họ yêu thương Allah mãnh liệt hơn (mọi thứ).} [chương 2 – Al-Baqarah: 165].

Thương yêu Thiên Sứ – **Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam** –.

Người nói: {Xin thề với Đấng nắm linh hồn Ta trong tay Ngài, rằng đức tin của ai đó trong các người sẽ không được hoàn thiện cho đến khi thương yêu Ta hơn cả cha mẹ và con cái của mình.} Do Al-Bukhari ghi.

Thương yêu người có đức tin, mong muốn những điều tốt đẹp cho họ như thể thương thân.

Nabi – **Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam** – nói: {Đức tin của ai đó trong các người sẽ không được hoàn thiện cho đến khi biết thương yêu người anh em (đồng đạo) giống như thương chính mình.} Do Al-Bukhari ghi.

Câu hỏi 16: Hãy định nghĩa sự vui tươi?

Đáp: Đó là nét mặt hớn hở, vui vẻ, tươi cười, nhân hậu và thể hiện sự vui vẻ khi gặp gỡ mọi người.

Trái ngược với việc này là cau có khi đối mặt với mọi người, khiến họ xa lánh.

Có nhiều Hadith tuyên dương việc tươi cười như theo Abu Zdar – Cầu xin Allah hài lòng về ông – kể: Nabi – **Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam** – đã nói với tôi: {Đừng khinh thường bất cứ điều gì tốt đẹp, ngay cả khi anh gặp người anh em của mình với vẻ mặt hớn hở.} Do Muslim ghi. Thiên Sứ – **Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam** – nói: {Nở nụ cười trên gương mặt trước người anh em của anh là anh được ân phước bố thí.} Do At-Tirmizdi ghi.

Câu hỏi 17: Ganh tị là gì?

Đáp: Đó là mong muốn hồng phúc bị xóa bỏ khỏi người khác hoặc ghét bỏ người khác có được hồng phúc.

Đấng Tối Cao phán:

{وَمِنْ شَرِّ حَاسِدٍ إِذَا حَسَدَ ۝} [الفلق-5]

{“Và tránh khỏi sự hãm hại của những kẻ đố kỵ khi ghen tị.”}
(chương 113 – Al-Falaq: 5).

Ông Anas bin Malik – Cầu xin Allah hài lòng về ông – dẫn lời Thiên Sứ – **Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam** – đã nói: {Đừng ghét nhau, đừng ganh tị nhau, đừng ngoảnh mặt với nhau, hãy là – tôi tớ của Allah – anh em của nhau.} Do Al-Bukhari và Muslim ghi.

Câu hỏi 18: Chế giễu là gì?

Đáp: Là nhạo báng và hạ thấp người Muslim, và điều này là không được phép.

Đấng Tối Cao đã cấm điều này:

{يَا أَيُّهَا الَّذِينَ ءَامَنُوا لَا يَسْخَرْ قَوْمٌ مِّن قَوْمٍ عَسَىٰ أَن يَكُونُوا خَيْرًا مِّنْهُمْ وَلَا نِسَاءٌ مِّن نِّسَاءٍ عَسَىٰ أَن يَكُنَّ خَيْرًا مِّنْهُنَّ وَلَا تَلْمِزُوا أَنفُسَكُمْ وَلَا تَنَابَزُوا بِاللِّغَابِ بِسْمِ الْأَسْمِ الْفُسُوقِ بَعْدَ الْإِيمَانِ ۚ وَمَن لَّمْ يَتُبْ فَأُولَٰئِكَ هُمُ الظَّالِمُونَ ۝۱۱} [الحجرات-11]

{Hỡi những người có đức tin! Nhóm người này chớ nên cười nhạo nhóm người kia bởi biết đâu nhóm người kia tốt hơn nhóm người này. Và nhóm phụ nữ này chớ nên cười nhạo nhóm phụ nữ kia bởi biết đâu nhóm phụ nữ kia tốt hơn nhóm phụ nữ này. Các người đừng xúc phạm nhau và đừng gọi nhau bằng những biệt danh (mục đích nhạo báng và chế giễu). (Quả thật,) việc bêu tên xấu của

một người sau khi y đã có đức tin là một hành động bất tuân (Allah). Và ai không sám hối thì đó là những kẻ làm điều sai quấy.} [chương 49 – Al-Hujurat: 11].

Câu hỏi 19: Hãy định nghĩa khiêm tốn?

Đáp: Là người không thấy mình hơn mọi người, để không khinh người và không bác bỏ chân lý.

{وَعِبَادُ الرَّحْمَنِ الَّذِينَ يَمْشُونَ عَلَى الْأَرْضِ هَوْنًا...} [الفرقان-63]

Đấng Tối Cao phán: {Những người bề tôi của Đấng Độ Lượng là những ai đi lại trên mặt đất với điệu bộ khiêm tốn và khi bị người thiếu hiểu biết gây sự thì họ chỉ nói: “Xin cho được bằng an.”} [chương 25 – Al-Furqan: 63].

Nghĩa là hạ hạ mình khiêm tốn. Thiên Sứ của Allah – **Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam** – nói: {Và không một ai hạ mình vì Allah ngoại trừ được Ngài nâng họ lên.} Do Muslim ghi. Người – **Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam** – nói: {Thật ra, Allah đã thiên khải bảo Ta phải khiêm tốn, cho đến khi không còn ai tự hào trước người khác và không còn ai ăn hiếp người khác.} Do Muslim ghi.

Câu hỏi 20: Những loại tự cao bị cấm là gì ?

Đáp: 1- Kiêu ngạo trước sự thật, tức là từ chối sự thật và không chấp nhận nó.

2- Kiêu ngạo trước mọi người, nghĩa là xem thường và khinh khi người khác.

Thiên Sứ của Allah – **Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam** – nói: {Không được vào Thiên Đàng đối với kẻ mà trong tim y có tính kiêu ngạo dù

chỉ bằng hạt nguyên tử.} Một người đàn ông hỏi: Nếu một người yêu thích mình có được một bộ quần áo đẹp và đôi dép đẹp thì sao? Người đáp: {Thật ra, Allah là Đấng Đẹp Đẽ, yêu thích sự đẹp đẽ. Còn kiêu ngạo là hóng hách trước chân lý và xem thường thiên hạ.} Do Muslim ghi.

Hóng hách trước chân lý nghĩa là bác bỏ nó.

Xem thường thiên hạ nghĩa là xem họ không ra gì.

Việc mặc quần áo đẹp và mang giày dép đẹp không mang ý nghĩa tự cao gì cả.

Câu hỏi 21: Hãy liệt kê một vài hình thức gian lận bị cấm?

Đáp: - Gian dối trong mua bán, nghĩa là che giấu khuyết điểm của món hàng hoá.

- Gian lận trong học tập, cũng như học sinh gian lận trong thi cử.
- Gian dối trong lời nói giống như lời khai giả và dối trá.
- Không hoàn thành những gì mình nói và những gì mình đã đồng ý với mọi người.

Về bằng chứng việc cấm gian lận, có lần Thiên Sứ của Allah – **Sol lo lo hu 'a lai hi wa sal lam** – đi ngang qua nơi bán thức ăn, Người đưa tay vào trong đống thức ăn được bày bán, Người thấy tay mình bị ướt nên bèn hỏi: {Đây là gì vậy, hỡi chủ bán thức ăn?} Người chủ bán nói: Là do bị trúng mưa, thưa Thiên Sứ của Allah. Người hỏi: {Thế tại sao anh không đặt phần ướt đó ở trên để người ta nhìn thấy? Ai gian dối không phải là tín đồ của Ta} Do Muslim ghi.

Đồng thức ăn là số lượng lớn thức ăn đổ chồng lên nhau.

Câu hỏi 22: Nói xấu sau lưng là gì?

Đáp: Là việc nói người Muslim khác về những gì người đó không thích khi họ vắng mặt.

Đấng Tối Cao phán:

{يَا أَيُّهَا الَّذِينَ ءَامَنُوا لَا يَسْخَرْ قَوْمٌ مِّن قَوْمٍ عَسَىٰ أَن يَكُونُوا خَيْرًا مِّنْهُمْ وَلَا نِسَاءٌ مِّن نِّسَاءٍ عَسَىٰ أَن يَكُنَّ خَيْرًا مِّنْهُنَّ وَلَا تَلْمِزُوا أَنفُسَكُمْ وَلَا تَنَابَرُوا بِلِأَلْقَابٍ طِيْسَ الْأَسْمِ الْفُسُوقُ بَعْدَ الْإِيمَانِ ؕ وَمَن لَّمْ يَتُبْ فَأُولَٰئِكَ هُم الظَّالِمُونَ ۝ ۱۱ } [الحجرات-11]

{Và các người đừng nói xấu lẫn nhau. Lẽ nào ai đó trong các người thích ăn thịt của người anh em của mình đã chết? Vì vậy, các người hãy ghét việc làm đó. Các người hãy sợ Allah. Quả thật, Allah là Đấng chấp nhận sự ăn năn sám hối, Đấng Nhân Từ.} [chương 49 – Al-Hujurat: 11].

Câu hỏi 23: Ngồi lê đôi mách là gì?

Đáp: Là nghe ngóng chuyện người này đem nói với người khác để họ bất hòa nhau.

Thiên Sứ của Allah – Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam –: {Không được vào Thiên Đàng dành cho những kẻ ngồi lê đôi mách} Do Muslim ghi.

Câu hỏi 24: Lười biếng là gì?

Đáp: Đó là lười biếng trong việc làm điều tốt và những gì một người phải làm.

Bao gồm lười thực hiện trách nhiệm bắt buộc.

Đấng Tối Cao phán:

{إِنَّ الْمُنَافِقِينَ يُخَادِعُونَ اللَّهَ وَهُوَ خَادِعُهُمْ وَإِذَا قَامُوا إِلَى الصَّلَاةِ قَامُوا كُسَالَى يُرَآءُونَ
النَّاسَ وَلَا يَذْكُرُونَ اللَّهَ إِلَّا قَلِيلًا ۝ ٤٢ } [النساء-142]

{Quả thật, những kẻ giả tạo đức tin tìm cách lừa dối Allah nhưng chính Ngài đã đánh lừa họ. Và mỗi khi họ đứng dậy hành lễ Salah thì họ chỉ đứng dậy một cách lười biếng, họ chỉ muốn phô trương cho mọi người nhìn thấy, và họ rất ít khi nhớ đến Allah.} [chương 4 – An-Nisa: 142].

Người có đức tin cần phải từ bỏ sự lười biếng, uể oải, chểnh mảng mà nỗ lực trong công việc và vận động, đồng thời siêng năng, nỗ lực trong cuộc sống này về những gì làm hài lòng Allah Tối Cao.

Câu hỏi 25: Hãy liệt kê các thể loại nóng giận?

Đáp: **1-** Cơn giận đáng khen: Đó là nổi giận vì Allah trước những người vô đức tin hoặc những kẻ đạo đức giả hoặc những người khác vi phạm các lệnh cấm của Ngài.

2- Cơn giận đáng trách: Là cơn giận khiến một người làm và nói những điều không nên.

Cách chữa trị cơn giận đáng trách:

Lấy nước Wudu.

Ngồi xuống nếu đang đứng, nằm xuống nếu đang ngồi.

Tuân thủ theo lời di ngôn của Nabi – **Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam** – về điều này: {Đừng nóng giận.}

Tự kiểm chế bản thân khi tức giận.

Cầu xin sự che chở nơi Allah tránh khỏi Shaytan đáng bị nguyên rủa. Im lặng.

Câu hỏi 26: Dọ thám là gì?

Đáp: Đó là vạch trần và tìm kiếm những lỗi lầm của mọi người và những gì họ che giấu.

Thí dụ về hình thức bị cấm:

Nhìn lén vào nhà người khác.

Nghe lén một nhóm người nói chuyện mà họ không biết.

Đấng Tối Cao phán:

{وَلَا تَجَسَّسُوا} [الحجرات-12]

{Các người đừng dọ thám} [chương 49 – Al-Hujurat: 12].

Câu hỏi 27: Phung phí là gì? Keo kiệt là thế nào? và rộng lượng là ra sao?

Đáp: - Phung phí: là chi tiêu tiền một cách không đúng đắn,

và trái ngược lại: Keo kiệt: Là cố giữ cho riêng mình.

- Cách đúng nhất là một người Muslim luôn chọn con đường giữa hai điều này, đó là một người Muslim rộng lượng.

Đấng Tối Cao phán:

{وَالَّذِينَ إِذَا أَنْفَقُوا لَمْ يُسْرِفُوا وَلَمْ يَقْتُرُوا وَكَانَ بَيْنَ ذَلِكَ قَوَامًا ٦٧} [الفرقان-67]

{Họ (những bề tôi của Allah) là những người khi tiêu dùng (tài sản của họ cho con đường chính nghĩa của Allah) thì không phung phí

cũng không keo kiệt mà giữ mức trung bình giữa hai thái cực đó.}
[chương 25 – Al-Furqan: 67].

Câu hỏi 28: Nhát gan là gì? Và gan dạ là thế nào?

Đáp: Nhát gan là sợ hãi những gì đáng lẽ ra không nên sợ.

Thí dụ như sợ hãi phải nói sự thật và việc ngăn cản điều sai trái.

Gan dạ: là hướng đến sự thật và đó cũng giống như việc chủ động ra sa trường để chiến đấu bảo vệ Islam và những người Muslim.

Trước đây trong lời cầu xin của mình, Nabi – **Sol lol lo hu 'a lai hi wa sal lam** – đã khẩn cầu: **Ol lo hum ma in ni a 'u zdu bi ka mi nal jub ni...** {Lạy Allah, bề tôi cầu xin Ngài che chở khỏi bản tính nhát gan...} Thiên Sứ của Allah – **Sol lol lo hu 'a lai hi wa sal lam** – đã nói: {Người có đức tin mạnh mẽ tốt hơn và được Allah thương yêu hơn người có đức tin yếu ớt, nhưng cả hai đều tốt đẹp.} Do Muslim ghi.

Câu hỏi 29: Hãy kể một vài câu nói ra bị cấm?

Đáp: - Thí dụ như nguyên rửa, mắng chửi.

- Thí dụ như nói kẻ đó như "con thú" hoặc những lời lẽ tương tự.

- Hoặc nói những lời lẽ tục tĩu, xấu xa, khiếm nhã.

- Nabi – **Sol lol lo hu 'a lai hi wa sal lam** – đã cấm tất cả những điều đó qua lời nói: {Người có đức tin hoàn thiện không nói xấu, không nguyên rửa, không chửi bới và không biết xấu hổ.} Do At-Tirmizdi và Ibnu Hibban ghi.

Câu hỏi 30: Hãy liệt kê vài điều giúp một người Muslim rèn luyện được đạo đức tốt?

Đáp: 1- Cầu xin rằng Allah ban cho mình có được phẩm chất đạo đức tốt.

2- Luôn nhận biết bản thân bị Allah giám sát, rằng Ngài biết rõ về mình, nghe và nhìn thấy mình.

3- Ghi nhớ các ân phước của phẩm chất đạo đức tốt, đó là lý do giúp được vào Thiên Đàng.

4- Ghi nhớ hậu quả của đạo đức xấu, đó là lý do bị vào Hoả Ngục.

5- Đạo đức tốt mang lại tình thương yêu của Allah Tối Cao và tạo vật của Ngài, và đạo đức xấu mang lại sự ghét bỏ của Allah và tạo vật của Ngài.

6- Đọc tiểu sử của Nabi – Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam – và noi theo tấm gương của Người.

7- Kết bạn với những người tốt và tránh xa kết bạn với những kẻ xấu.

Phần cầu xin và tụng niệm

Câu hỏi 1: Giá trị của lời tụng niệm là gì?

Đáp: Nabi – **Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam** – đã nói: {Hình ảnh một người tụng niệm Thượng Đế của y và người kia không tụng niệm, giống như hình ảnh người sống và người chết.} Do Al-Bukhari ghi.

- Đây là giá trị thật của cuộc sống của một người tùy thuộc vào mức lượng tụng niệm của y dành cho Allah Tối Cao.

Câu hỏi 2: Hãy liệt kê vài lợi ích của việc tụng niệm?

Đáp: 1- Làm hài lòng Ar-Rahman (Đấng Độ Lượng).

2- Xua đuổi được Shaytan.

3- Bảo vệ người Muslim khỏi mọi điều xấu.

4- Nhờ đó mà có được ân phước và phần thưởng.

Câu hỏi 3: Lời tụng niệm tốt nhất là gì?

Đáp:

لَا إِلَهَ إِلَّا اللَّهُ

{Laa i laa ha il lol loh} nghĩa là không có Thượng Đế đích thực nào ngoài Allah. Do At-Tirmizdi và Ibnu Majah ghi.

Câu hỏi 4: Ngay khi thức dậy, nói lời gì?

Đáp: {Al ham du lil laa hil la zdi ah yaa naa ba' da maa a maa ta naa wa i lai hin nu sh.u.r} Ý nghĩa: {Alhamdulillah, tạ ơn Allah, Ngài

đã phục sinh bầy tôi lại sau khi đã làm bầy tôi chết, và rồi bầy tôi sẽ trở về trình diện Ngài}. Do Al-Bukhari và Muslim ghi.

Câu hỏi 5: Nói gì khi mặc áo?

Đáp: {Al ham du lil laa hil la zdi ka saa ni ha zdath thaw ba, wa ro za qo ni hi min ghoi ri haw lim min ni, wa laa qu wah} Ý nghĩa: {Alhamdulillah, tạ ơn Allah, Đấng đã ban cái mặc và ban bổng lộc cho bề tôi trong khi bề tôi không có khả năng tạo ra nó.} Do Abu Dawood, At-Tirmizdi và người khác ghi.

Câu hỏi 6: Nói gì khi cởi áo ra?

Đáp: **Bis mil lah**. Do At-Tirmizdi ghi.

Câu hỏi 7: Cầu xin gì khi mặc áo mới?

Đáp: {Ol lo hum ma la kal ham du an ta ka saw ta ni hi, as a lu ka min khoi ri hi wa khoi ri maa su ni 'a lah, wa a 'ũ zdu bi ka min shar ri hi, wa shar ri maa su ni 'a lah} Ý nghĩa: {Lạy Allah, tạ ơn Ngài đã ban cho bề tôi cái mặc. Cầu xin hãy ban cho bề tôi những điều tốt lành từ chiếc áo này và tránh mọi điều xấu từ nó.} Do Abu Dawood và At-Tirmizdi ghi.

Câu hỏi 8: Cầu xin gì khi thấy người khác mặc áo mới?

Đáp: Khi thấy người khác mặc áo mới nên cầu xin cho y, mà nói: {Tub li wa yukh li ful lo hu ta 'ã laa} Ý nghĩa: {Cầu xin Allah, Đấng Tối Cao ban cho anh/chị sống thọ để được mặc áo đến cũ, sau đó thay cho anh áo khác tốt hơn nó.} Do Abu Dawood ghi.

Câu hỏi 9: Hãy kể về lời cầu xin khi vào nhà vệ sinh?

Đáp: {Ol lo hum ma in ni a 'ũ zdu bi ka mi nal khu buthi wal kho ba ith} Ý nghĩa: {Nhân danh Allah. Lạy Allah, cầu xin Ngài che chở bề tôi tránh xa lũ Shaytan nam và lũ Shaytan nữ.} Do Al-Bukhari và Muslim ghi.

Câu hỏi 10: Lời cầu xin rời khỏi nhà vệ sinh là gì?

Đáp: {Ghuf ro na ka} Ý nghĩa: {Cầu xin sự tha thứ của Ngài}. Do Abu Dawood, At-Tirmizdi và người khác ghi.

Câu hỏi 11: Nói gì trước khi lấy Wudu?

Đáp: **Bis mil lah**. Do Abu Dawood và người khác ghi.

Câu hỏi 12: Nói lời gì sau khi đã lấy Wudu?

Đáp: {Ash ha du al laa i laa ha il lol lo hu wah da hu laa sha ri ka lah, wa ash ha du an na mu ham ma danh 'ab du hu wa ro su lu hu} Ý nghĩa: {Tôi xin tuyên thệ không có Thượng Đế nào đích thực ngoại trừ Allah duy nhất không có đối tác và chứng nhận rằng Muhammad là Nô Lệnh, là Thiên Sứ của Ngài.} Do Muslim ghi.

Câu hỏi 13: Nói gì khi rời khỏi nhà?

Đáp: {Bis mil l.a.h, ta wak kal tu 'a loll oh, laa haw la wa laa ku wa ta il laa bil l.a.h} Ý nghĩa: {Nhân danh Allah, bề tôi phó thác cho Ngài, không có sự chuyển động nào chuyển động và cũng không có quyền thống trị nào phát huy ngoại trừ Allah muốn.} Do Abu Dawood, At-Tirmizdi và người khác ghi.

Câu hỏi 14: Nói gì khi vào nhà?

Đáp: {Bis mil laa hi wa laj naa, wa bis mil laa hi kho raj naa, wa ‘a laa rab bi naa ta wa kal naa} Ý nghĩa: {Nhân danh Allah bày tôi vào, nhân danh Allah bày tôi ra và Allah là Thượng Đế của bày tôi, xin phó thác cho Ngài.} sau đó chào Salam cho người trong nhà. Do Abu Dawood ghi.

Câu hỏi 15: Cầu xin gì khi vào Masjid?

Đáp: {Ol lo hum maf tah li ab waa bar oh ma tik} Ý nghĩa: {Lạy Allah, xin hãy mở các cánh cửa thương xót của Ngài cho bề tôi.} Do Muslim ghi.

Câu hỏi 16: Cầu xin gì khi ra Masjid?

Đáp: {Ol lo hum ma ni ni as a lu ka min fodh li ka} Ý nghĩa: {Lạy Allah, bề tôi cầu xin thiên lộc nơi Ngài}. Do Muslim ghi.

Câu hỏi 17: Nói gì khi nghe lời Azdan?

Đáp: Lặp lại lời Azdan ngoại trừ hai câu: {Hay ya ‘a los so l.a.h} {Hay ya ‘a lal fa l.a.h} Ý nghĩa: {Hãy nhanh nhanh đến dâng lễ Salah.} {Hãy nhanh nhanh đến với thành công.} thì nói: {Laa haw la wa laa qu wa ta il la bil l.a.h} Ý nghĩa: {Không có quyền năng hay quyền thống trị nào ngoài quyền năng và quyền thống trị của Allah.} Do Al-Bukhari và Muslim ghi.

Câu hỏi 18: Nói gì sau Azdan?

Đáp: Trước tiên Solawat cho Nabi – Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam – Do Muslim ghi. Và cầu xin tiếp: {Ol lo hum ma rab ba ha zdi hid da’ wa tit t.a.m mah, wos so laa til qo i mah, ã ti mu ham ma dal

wa si la ta wal fa dhi lah, wab ‘ath hu ma qo man mah du daa, al la zdi wa ‘ad tah} Ý nghĩa: {Lạy Allah, Ngài là Chủ Nhân của lời kêu gọi toàn mỹ này, là Chủ Nhân của sự bình an vĩnh hằng. Cầu xin Ngài hãy ban cho Nabi Muhammad ngôi nhà trên Thiên Đàng, ở trên một địa vị cao nhất trên mọi tạo vật. Và hãy phục sinh Người lại vào Ngày Phục Sinh trên cương vị được mọi người ngưỡng mộ, điều Ngài đã hứa. Quả thực, Ngài không bao giờ bội tín.} Do Al-Bukhari ghi.

Tự cầu xin khoảng giữa Azdan và Iqomah, bởi lẽ lời cầu xin không bị từ chối trong lúc này.

Câu hỏi 19: Những lời tụng niệm nào nói vào mỗi buổi sáng và mỗi buổi chiều?

Đáp: 1- Đọc câu Al-Kursi:

{اللَّهُ لَا إِلَهَ إِلَّا هُوَ الْحَيُّ الْقَيُّومُ ۚ لَا تَأْخُذُهُ سِنَّةٌ وَلَا نَوْمٌ ۚ لَهُ مَا فِي السَّمٰوٰتِ وَمَا فِي الْأَرْضِ ۗ مَنْ ذَا الَّذِي يَشْفَعُ عِنْدَهُ إِلَّا بِإِذْنِهِ ۗ يَعْلَمُ مَا بَيْنَ أَيْدِيهِمْ وَمَا خَلْفَهُمْ ۗ وَلَا يُحِيطُونَ بِشَيْءٍ مِنْ عِلْمِهِ إِلَّا بِمَا شَاءَ ۗ وَسِعَ كُرْسِيُّهُ السَّمٰوٰتِ وَالْأَرْضَ ۗ وَلَا يَئُودُهُ حِفْظُهُمَا ۗ وَهُوَ الْعَلِيُّ الْعَظِيمُ} [البقرة-255]

{Ol lo hu laa i laa ha il laa hu wal hay yul qoi y.ũ.m, laa ta’ khu zdu hu sitna tu wa laa nawm, la hu maa fis sa maa waa ti wa maa fil ardh, man zdal la zdi yash fa ‘u ‘in da hu il laa bi izd nih, ya’ la mu maa bay na ay di him wa maa khol fa hum, wa laa yu hi tũ na bi shay im min ‘il mi hi il laa bi maa shã, wa si ‘a kur si yu hus sa maa waa ti wal ardh, wa laa ya ã du hu hif zhu hu maa, wa hu wal ‘a li yul ‘a zh.ĩ.m} Ý nghĩa: {Allah (là Thượng Đế), không có Thượng Đế (đích thực) nào ngoài Ngài, Đấng Hằng Sống, Đấng Bất Diệt, Ngài không ngủ và cũng không buồn ngủ. Tất cả vạn vật trong các tầng trời và

tất cả vạn vật trong trái đất đều thuộc về Ngài. Không ai có quyền can thiệp (biện minh, cầu xin ân xá cho ai) trước Ngài trừ phi Ngài cho phép. Ngài biết hết mọi điều xảy ra phía trước họ và đằng sau họ, không một ai đủ năng lực biết được kiến thức của Ngài ngoại trừ điều nào Ngài muốn cho y biết. Kursi (Bệ gác chân) của Ngài bao trùm hết cả các tầng trời và trái đất, và việc quản lý trời đất không làm Ngài mệt mỏi bởi Ngài là Đấng Tối Thượng, Đấng Vĩ Đại.)

[chương 2 – Al-Baqarah: 255] 2-

2- Đọc tiếp: Bis mil laa hir roh maa nir ro h.ĩ.m

{ قُلْ هُوَ اللَّهُ أَحَدٌ ۝ ۱ اللَّهُ الصَّمَدُ ۝ ۲ لَمْ يَلِدْ وَلَمْ يُولَدْ ۝ ۳ وَلَمْ يَكُنْ لَهُ كُفُوًا أَحَدٌ ۝ ۴ } [سورة

الإخلاص]

{Qul hu wol lo hu a had} Người (Thiên Sứ Muhammad) hãy nói: “Ngài là Allah, Đấng Duy Nhất.” 2- {Ol lo hus so mad} “Allah là Đấng Tự Hữu (Ngài không cần ai nhưng tất cả đều cần Ngài)” 3- {Lam ya lid wa lam yũ lad} “Ngài không sinh ra ai và cũng không do ai sinh ra, (mà là Đấng Tạo Hóa).” 4- {Wa lam ya kul la hu ku fu wan a had} “Và không có một ai (cái gì) có thể so sánh cùng Ngài.”

{قُلْ أَعُوذُ بِرَبِّ الْفَلَقِ ۝ ۱ مِنْ شَرِّ مَا خَلَقَ ۝ ۲ وَمِنْ شَرِّ غَاسِقٍ إِذَا وَقَبَ ۝ ۳ وَمِنْ شَرِّ

الْأَنفَاطِ فِي الْعُقَدِ ۝ ۴ وَمِنْ شَرِّ حَاسِدٍ إِذَا حَسَدَ ۝ ۵ } [سورة الفلق]

Đọc lặp lại ba lần Bis mil laa hir roh maa nir ro h.ĩ.m 1- {Qul a ‘ũ zdu bi rab bil fa laq} Người (Thiên Sứ Muhammad) hãy nói: “Bề tôi cầu xin Thượng Đế của bình minh che chở. 2- {Min shar ri maa kho laq} “Tránh khỏi những điều xấu mà Ngài đã tạo.” 3- {Wa min shar ri gho si qin i zdaa wa qob} “Tránh khỏi những điều xấu của bóng đêm khi nó bao phủ.” 4- {Wa min shar rin naf faa thaa ti fil ‘u qod} “Tránh khỏi những điều xấu từ những kẻ phù phép vào những chiếc gút

thất.” {Wa min shar ri haa si din i zdaa ha sad} “Và tránh khỏi sự
hãm hại của những kẻ ganh ghét và đố kỵ.”

{قُلْ أَعُوذُ بِرَبِّ النَّاسِ ۙ ۱ مَلِكِ النَّاسِ ۙ ۲ إِلَهِ النَّاسِ ۙ ۳ مِنْ شَرِّ أَلْوَسَوَاسِ الْخَنَاسِ ۙ ۴ الَّذِي
يُوسْوِسُ فِي صُدُورِ النَّاسِ ۙ ۵ مِنَ الْجِنَّةِ وَالنَّاسِ ۙ ۶} [سورة الناس]

Đọc lặp lại ba lần. Bis mil laa hir roh maa nir ro h.ĩ.m 1- {Qul a ‘ũ
zdu bi rab bin n.a.s} Người (Thiên Sứ Muhammad) hãy nói: “Bề tôi
cầu xin Thượng Đế của nhân loại che chở.” 2- {Ma li kin n.a.s} “Vị
Vua của nhân loại.” 3- {I laa hin n.a.s} “Thượng Đế của nhân loại.” 4-
{Min shar ril was waa sil khon n.a.s} “Tránh khỏi những điều xấu của
kẻ thì thào quấy nhiễu.” 5- {Al la zdi yu was wi su fi su du rin n.a.s}
“Kẻ thường thì thào vào lòng của nhân loại.” 6- {Mi nal jinn a ti wan
n.a.s} “Từ loài Jinn và loài người.” Đọc lặp lại ba lần.

3- {Ol lo hum ma an ta rab bi, laa i laa ha il laa an ta, kho laq ta ni,
wa a na ‘ab du ka, wa a na ‘a laa ‘ah di ka, wa wa’ di ka, mas ta to’
tu, a ‘ũ zdu bi ka min shar ri maa so na’ tu, a bu u la ka bi ne’ ma ti
ka ‘a lay, wa a bu u la ka bi zdam bi, fagh fir li, fa in na hu laa yagh fi
ruzd zdu nu ba il laa an ta} Ý nghĩa : {Lạy Allah, Ngài là Thượng Đế
của bề tôi mà không có Thượng Đế nào đích thực ngoại trừ Ngài,
Ngài đã tạo ra bề tôi, và bề tôi là nô lệ của Ngài. Bề tôi xin hứa, xin
giao ước rằng chỉ tôn thờ Ngài duy nhất và thần phục theo mệnh
lệnh của Ngài với tất cả mọi khả năng mà bề tôi (có thể), khẩn xin
Ngài che chở bề tôi tránh khỏi mọi điều xấu mà bề tôi đã làm. Bề tôi
xin thừa nhận mọi ân huệ mà Ngài đã ban cho và xin thừa nhận
những tội lỗi mà bề tôi đã phạm. Khẩn xin Ngài hãy tha thứ cho bề
tôi. Quả thực, không có ai có khả năng tha thứ tội lỗi ngoại trừ
Ngài.} Do Al-Bukhari ghi.

Câu hỏi 20: Khi ngủ đọc gì?

Đáp: {Bis mi kol lo hum ma a mũ tu wa ah yaa} Ý nghĩa: {Nhân danh Allah, lạy Allah, bề tôi chết và bề tôi sống (là do Ngài quyết định).} Do Al-Bukhari và Muslim ghi.

Câu hỏi 21: Nói gì trước khi ăn?

Đáp: Bis mil l.ã.h.

nếu quên không nói trước khi ăn thì hãy nói:

{Bis mil la hi aw wa li hi wa ã khi rih} Ý nghĩa: {Nhân danh Allah từ đầu cho đến cuối.} Do Abu Dawood và At-Tirmizdi ghi.

Câu hỏi 22: Nói gì sau khi ăn xong?

Đáp: {Al ham du lil la hil la zdi ot 'a ma ni haa zda, wa ro za qo ni hi, min ghoi ri haw lin min ni, wa laa qũ wah.} Ý nghĩa: {Mọi lời ca ngợi, tán dương kính dâng lên Allah, Đấng đã ban cho thức ăn này và cung cấp nó cho bề tôi trong khi bề tôi không có khả năng tạo ra nó.} Do Abu Dawood ghi. Do Abu Dawood, Ibnu Majah và người khác ghi.

Câu hỏi 23: Lời cầu xin của khách mời dành cho chủ thức ăn là gì?

Đáp: {Ol lo hum ma baa rik la hum fi maa ro zaq ta hum, wagh fir la hum, war ham hum} Ý nghĩa: {Lạy Allah, xin hãy ban phúc lành cho họ trong những bổng lộc mà Ngài đã cung cấp, xin hãy tha thứ và thương yêu họ.} Do Muslim ghi.

Câu hỏi 24: Khi nhảy mũi cần phải nói gì?

Đáp: {Al ham du lil l.ã.h} Ý nghĩa: {Xin tạ ơn Allah}

Người ở gần chứng kiến nghe được, hãy cầu xin cho y: {Yar ha mu kol l.õ.h} Ý nghĩa: {Cầu xin Allah thương xót anh/chị}

Lúc này người nhảy mũi cần phải cầu xin lại: {Yah di ku mul loh, wa yus li hu baa la kum} Ý nghĩa: {Cầu xin Allah hướng dẫn và cải thiện hiện trạng của anh/chị.} Do Al-Bukhari ghi.

Câu hỏi 25: Lời cầu xin xoá tội lúc rời khỏi nhóm đã ngồi cùng nhau trước đó là gì?

Đáp: {Sub haa na kol lo hum ma wa bi ham dik, ash ha du al laa i laa ha il la an ta, as tagh fi ru ka, wa a tu bu i lai ka.} Ý nghĩa: {Vinh quang thay Allah, bằng lời ca ngợi Ngài mà ca tụng tán dương, tôi xin tuyên thệ không có Thượng Đế nào đích thực ngoại trừ Ngài. Cầu xin Ngài tha thứ tội cho bề tôi và bề tôi trở về sám hối với Ngài.} Do Abu Dawood, At-Tirmizdi và người khác ghi.

Câu hỏi 26: Lời cầu xin khi lên tàu, xe, ngựa... là gì?

Đáp:

{...وَتَقُولُوا سُبْحَانَ الَّذِي سَخَّرَ لَنَا هَذَا وَمَا كُنَّا لَهُ مُقْرِنِينَ ۝ ١٣ وَإِنَّا إِلَىٰ رَبِّنَا لَمُنْقَلِبُونَ}

{١٤} [الزخرف-13,14]

{Bis mil l.ã.h, al ham du lil l.ã.h, sub haa nal la zdi sakh kho ro la naa haa za, wa maa kun naa la hu muq ri n.ĩ.n, wa in naa i la rab bi naa la mun qo li b.ũ.n, al ham du lil l.ã.h, al ham du lil l.ã.h, al ham du lil l.ã.h, ol lo hu ak bar, ol lo hu ak bar, ol lo hu ak bar, sub haa na kol lo hum ma in ni zho lam tu naf si, fagh fir li, fa in na hu laa yagh fi

ruzd zdu nu ba il laa an ta.} Ý nghĩa: {Nhân danh Allah. Xin tạ ơn Allah {“Quang vinh thay Đấng đã chế ngự (phương tiện) này cho bầy tôi, bởi quả thật bầy tôi không đủ khả năng chế ngự nó.” (14) “Và bầy tôi chắc chắn sẽ trở về trình diện Thượng Đế của bầy tôi!”} (chương 43 - Az-Zukhruf: 13, 14). Xin tạ ơn Allah, xin tạ ơn Allah, xin tạ ơn Allah, Allah vĩ đại nhất, Allah vĩ đại nhất, Allah vĩ đại nhất, vinh quang thay Ngài. Lạy Allah, quả thật bề tôi đã làm điều sai quấy, xin hãy tha thứ cho bề tôi, vì không ai có khả năng tha thứ tội lỗi ngoại trừ Ngài.} Do Abu Dawood và At-Tirmizdi ghi.

Câu hỏi 27: Hãy kể lời cầu xin khi đi xa?

Đáp: {Ol lo hu ak bar, ol lo hu ak bar, ol lo hu ak bar, sub haa nal la zdi sakh kho ro la naa haa za, wa maa kun naa la hu muq ri n.ĩ.n, wa in naa i la rab bi naa la mun qo li b.ũ.n. Ol lo hum ma in naa nas a lu ka fi sa fa ri naa haa zda! bir ro wat taq waa, wa mi nal ‘a ma li maa tar dho. Ol lo hum ma haw win ‘a lay naa sa fa ro naa haa zda, wot wi ‘an naa bua’ dah. Ol lo hum ma an tos so hi bi fis sa far, wal kho li fa tu fil ah li. Ol lo hum ma in ni a ‘ũ zdu bi min wa’ thaa is sa far, wa ka ã ba til man zhor, wa sũ il mun qo la bi fil maa li wal ah li.} Ý nghĩa:

{...وَتَقُولُوا سُبْحَانَ الَّذِي سَخَّرْنَا لَنَا هَذَا وَمَا كُنَّا لَهُ مُقْرِنِينَ ۝ ۱۳ وَإِنَّا إِلَىٰ رَبِّنَا لَمُنْقَلِبُونَ

{ ۱۴ } [الزخرف-13,14]

{Nhân danh Allah. Xin tạ ơn Allah “Quang vinh thay Đấng đã chế ngự (phương tiện) này cho bầy tôi, bởi quả thật bầy tôi không đủ khả năng chế ngự nó.” (14) “Và bầy tôi chắc chắn sẽ trở về trình diện Thượng Đế của bầy tôi!” } (chương 43 - Az-Zukhruf: 13, 14). Lạy Allah, xin hãy ban cho chuyến đi này đầy ý nghĩa và kính sợ (Ngài) và xin hãy ban cho bầy tôi thực hiện được những việc làm Ngài hài

lòng. Lạy Allah, xin hãy làm cho chuyến đi này thật thanh thản, dễ dàng và ngắn lại. Ngài là Đấng cận kề phù hộ bề tôi trong chuyến đi, là Đấng giám hộ gia đình bề tôi ở quê nhà. Cầu xin hãy che chở cho bề tôi tránh khỏi mọi khó khăn, mệt nhọc trong chuyến đi và tránh xa mọi điều xấu xảy ra trong gia đình cũng như tài sản khi trở về}

Khi quay về vẫn lặp lại lời cầu xin này và nói thêm:

{Ā yi b.ũ.n, taa i b.ũ.n, ʿā bi d.ũ.n, li rab bi naa haa mi d.ũ.n.} Ý

nghĩa: {Bây tôi quay trở về sám hối, thành tâm tôn thờ và vì Thượng Đế của bây tôi, bây tôi ca tụng, tán dương.} Do Muslim ghi.

Câu hỏi 28: Lời cầu xin của người đi xa cầu xin cho người ở lại là gì?

Đáp: {As taw di ʿu ku mul l.õ.h, al la zdi laa ta dhi ʿu wa daa i ʿu hu} Ý nghĩa: {Bề tôi xin ký gửi mọi người cho Allah, Ngài là Đấng không hề làm mất vật đã được ký gửi cho Ngài.} Do Ahmad và Ibnu Majah ghi.

Câu hỏi 29: Lời cầu xin của người ở lại cầu xin cho người đi xa là gì?

Đáp: {As taw di ʿul lõ ha di na ka, wa a maa na ta ka, wa kho waa ti ma ʿa ma li ka} Ý nghĩa: {Tôi xin ký gửi cho Allah tôn giáo của bạn, tài sản của bạn và kết quả hành đạo của bạn} Do Ahmad và At-Tirmizdi ghi.

Câu hỏi 30: Lời cầu xin vào chợ là gì?

Đáp: {Laa i laa ha il lõ lõ hu wah da hu laa sha ri ka lah, la hul mul ku, wa la hul ham du, yuh yi wa yu m.ĩ.t, wa hu wa hay yun laa ya

m.ũ.t, bi ya di hil khoi ru, wa hu wa ‘a la kul li shay in qo d.ĩ.r} Ý nghĩa: {Không có Thượng Đế nào đích thực ngoại trừ Allah duy nhất không có đối tác, mọi quyền thống trị, mọi lời ca ngợi đều là của Ngài, Ngài là Đấng ban cho sự sống và cái chết, Ngài là Đấng Sống Mãi, Bất Diệt. Tất cả mọi điều tốt, (điều xấu) đều trong tay Ngài và Ngài toàn năng trên tất cả mọi thứ.} Do At-Tirmizdi và Ibnu Majah ghi.

Câu hỏi 31: Hãy kể lời cầu xin khi nổi giận?

Đáp: {A ‘ũ zdu bil la hi mi nash shay to nir ro j.ĩ.m} Ý nghĩa: {Bề tôi cầu xin Allah che chở khỏi lũ Shaytan đáng bị nguyên rủa.} Do Al-Bukhari và Muslim ghi.

Câu hỏi 32: Nói gì với người đã giúp đỡ mình điều gì đó?

Đáp: {Ja zaa kol lõ hu khoi ro} Ý nghĩa: {Cầu xin Allah ban tặng cho anh/chị nhiều điều tốt.} Do At-Tirmizdi ghi.

Câu hỏi 33: Nói gì khi hư tàu, xe hoặc ngựa bệnh...?

Đáp: **Bis mil l.ã.h** Do Abu Dawood ghi.

Câu hỏi 34: Nói gì khi có được điều gì đó dễ dàng?

Đáp: {Al ham du lil lõ hil la zdi bi ne’ ma ti hi ta tim mus so li h.ã.t} Ý nghĩa: {Mọi lời ca ngợi, tán dương đều kính dâng Allah, Đấng mà nhờ có phúc lành của Ngài làm cho mọi việc được hoàn hảo.} Do Al-Hakim và người khác ghi.

Câu hỏi 35: Nói gì khi biết được điều không vui, không thích?

Đáp: {Al ham du lil la hi 'a laa kul li h.ã.l} Ý nghĩa: {Tạ ơn Allah trong mọi hoàn cảnh (dù giàu có hay nghèo khổ, dù lành mạnh hay bệnh tật ...)} Trích từ Sahih Al-Jame'.

Câu hỏi 36: Cách chào Salam và đáp lại ra sao?

Đáp: Người Muslim chào: {as sa laa mu 'a lai kum wa roh ma tul lõ hi wa ba ro kaa tuh} Ý nghĩa: {Cầu xin Allah ban bình an, lòng thương xót và phúc lành cho bạn ,Và đáp lại lời chào của anh em đồng đạo: {Wa 'a lai ku mus sa laa mu wa roh ma tul lõ hi wa ba ro kaa tuh} Do At-Tirmizdi, Abu Dawood và người khác ghi.

Câu hỏi 37: Cầu xin gì khi trời đổ mưa?

Đáp: {Ol lo hum ma soi yi ban, naa fi 'an} Ý nghĩa: {Lạy Allah, xin hãy ban thật nhiều cơn mưa có ích lợi} Do Al-Bukhari ghi.

Câu hỏi 38: Cầu xin gì sau khi trời mưa chấm dứt?

Đáp: {Mu tir naa bi fodh lil lõ hi wa roh ma tih} Ý nghĩa: {Mưa rơi xuống là hồng phúc và lòng thương xót của Allah cho bầy tôi.} Do Al-Bukhari và Muslim ghi.

Câu Hỏi 39: Hãy kể lời cầu xin khi có cơn gió (giông, bão)?

Đáp: {Ol lo hum ma in ni as a lu ka khoi ro haa, wa a 'ũ zdu bi ka min shar ri haa} Ý nghĩa: {Lạy Allah, xin hãy ban hữu ích cho bề tôi từ

(cơn gió này) và xin hãy che chở bề tôi tránh khỏi mọi bất lợi của nó.} Do Abu Dawood và Ibnu Majah ghi.

Câu hỏi 40: Cầu xin gì khi nghe sấm sét?

Đáp: {Sub haa nal la zdi yu sab bi hur ro' du bi ham di hi, wal ma laa i ka tu min khi fa ti hi} **Ý nghĩa:** {Vinh quang thay Đấng Alhamdulillah, tạ ơn Allah, Đấng mà Thần Sấm luôn ca tụng tán dương và tất cả Thiên Thần vì Ngài mà khiếp sợ.} Trích từ Al-Muwatto của Malik ghi.

Câu hỏi 41: Cầu xin gì khi gặp sự thử thách (hoặc tai nạn) xảy ra đối với người khác.

Đáp: {Al ham du lil la hil la zdi 'ã faa ni mim mab ta laa ka bi hi, wa fodh dho la ni 'a laa ka thi rim mim man kho la qo taf dhi laa} **Ý nghĩa:** {Xin tạ ơn Allah Đấng đã ban cho bề tôi tránh được sự thử thách (hoặc tai nạn) và đã ban cho bề tôi rất nhiều sự ưu đãi hơn những người khác.} Do At-Tirmizdi ghi.

Câu hỏi 42: Lời cầu xin khỏi ánh nhìn nguy hại là như thế nào?

Đáp: Theo Hadith: {Nếu một người trong các người nhìn thấy điều gì từ người anh em đồng đạo hoặc từ ngoại hình hoặc từ tài sản làm cho mình ngạc nhiên thì hãy cầu xin phúc lành cho người anh em đó. Quả thực, cái nhìn nguy hại là sự thật.} Do Ahamd, Ibnu Majah và người khác ghi.

Câu hỏi 43: Lời Solawat cho Nabi như thế nào?

Đáp: {Ol lo hum ma sol li ‘a laa mu ham mad, wa ‘a laa ã li mu ham mad, ka maa sol lay ta ‘a laa ib ro h.ĩ.m, wa ‘a laa ã li ib ro h.ĩ.m, in na ka ha mi dum ma j.ĩ.d. Ol lo hum ma baa rik ‘a laa mu ham mad wa ‘a laa ã li mu ham mad, ka maa baa rak ta ‘a laa ib ro h.ĩ.m, wa ‘a laa ã li ib ro h.ĩ.m, in na ka ha mi dum ma j.ĩ.d} Ý nghĩa: {Lạy Allah, xin hãy ban sự bình an và phúc lành cho Nabi Muhammad và dòng tộc của Người giống như Ngài đã ban sự bình an và phúc lành cho Nabi Ibrahim và dòng tộc của Người. Quả thực, Ngài là Đấng Đáng Ca Tụng, Đấng Chí Tôn. Lạy Allah, xin hãy ban hồng phúc cho Nabi Muhammad và dòng tộc của Người giống như Ngài đã ban hồng phúc cho Nabi Ibrahim và dòng tộc của Người. Quả thực, Ngài là Đấng Đáng Ca Tụng, Đấng Chí Tôn} Do Al-Bukhari và Muslim ghi.

Các loại kiến thức khác

Câu hỏi 1: Bộ giáo luật năm điều khoản nghĩa vụ là gì?

Đáp:

- 1- Wajib nghĩa là bắt buộc.
- 2- Mustahab nghĩa là khuyến khích.
- 3- Muharram nghĩa là nghiêm cấm.
- 4- Makruh nghĩa là bỏ tốt hơn làm.
- 5- Mubah nghĩa là làm không bị tội.

Câu hỏi 2: Hãy giải thích bộ giáo luật năm điều khoản này?

Đáp:

1- Giáo luật bắt buộc: Ví dụ như năm lần lễ nguyện Salah bắt buộc, nhịn chay Ramadan, hiếu kính cha mẹ.

- Đối với giáo luật bắt buộc là ai thực hiện nó thì được thưởng và ai từ bỏ nó sẽ bị trừng phạt.

2- Giáo luật khuyến khích: Ví dụ như hành lễ Salah Rawatib, Salah trong đêm, bố thí thức ăn, chào Salam và còn được gọi là Sunnah.

- Đối với giáo luật khuyến khích là ai thực hiện nó thì được ban thưởng và ai từ bỏ nó sẽ không bị trừng phạt.

- Chú ý quan trọng:

- Là một người Muslim, khi nghe được vấn đề này là Sunnah hoặc khuyến khích làm thì nên nhanh chóng thực hiện nó, và làm theo tấm gương của Nabi – **Sol lol lo hu 'a lai hi wa sal lam** –.

3- Giáo luật nghiêm cấm: Ví dụ như uống rượu, bất hiếu với cha mẹ và cắt đứt tình dòng tộc.

- Đối với giáo luật nghiêm cấm, là ai từ bỏ nó thì được ban thưởng và ai thực hiện nó thì sẽ bị trừng phạt.

4- Giáo luật bỏ tốt hơn làm: Ví dụ như nhận và trao bằng tay trái, xắn tay áo lúc đang hành lễ Salah.

- Đối với giáo luật bỏ tốt hơn làm là ai từ bỏ nó thì được ban thưởng và ai thực hiện nó thì không bị trừng phạt.

5- Giáo luật làm không bị tội: Ví dụ như ăn trái cây, uống trà và còn được gọi là: Được phép và halal.

Đối với giáo luật làm không bị tội là ai từ bỏ nó thì không được ban thưởng và ai thực hiện nó thì không bị trừng phạt.

Câu hỏi 3: Giáo luật về mua bán và giao dịch là gì?

Đáp: Theo giáo luật trong tất cả việc kinh doanh, mua bán, giao dịch là được phép tự do, ngoại trừ một số hình thức mà Allah Tối Cao đã nghiêm cấm.

Đấng Tối Cao phán:

{ وَأَحَلَّ اللَّهُ الْبَيْعَ وَحَرَّمَ الرِّبَا } [البقرة-275]

{Tuy nhiên, Allah cho phép kinh doanh mua bán và cấm hình thức cho vay lấy lãi.} [chương 2 – Al-Baqarah: 275].

Câu hỏi 4: Hãy kể vài hình thức giao dịch và mua bán bị nghiêm cấm?

Đáp:

1- Gian lận, gồm cả việc cố tình che khuyết điểm hàng hóa.

Theo ông Abu Huroiroh – Cầu xin Allah hài lòng về ông – kể: Có lần Thiên Sứ của Allah – **Sol lol lo hu 'a lai hi wa sal lam** – đi ngang qua nơi bán thức ăn, Người đưa tay vào trong đồng thức ăn được bày bán, Người thấy tay mình bị ướt nên bèn hỏi: {Đây là gì vậy, hỡi chủ bán thức ăn?} Người chủ bán: Là do bị trúng mưa, thưa Thiên Sứ của Allah. Người hỏi: {Thế tại sao anh không đặt phần ướt đó ở trên để người ta nhìn thấy? Ai gian dối không phải là tín đồ của Ta} Do Muslim ghi.

2- Vay lãi: Là hình thức vay nợ một ngàn và phải trả lại hai ngàn.

Số tiền nhiều hơn đó chính là hình thức vay lãi bị nghiêm cấm.

Đấng Tối Cao phán:

{الَّذِينَ يَأْكُلُونَ الرِّبَا لَا يَقُومُونَ إِلَّا كَمَا يَقُومُ الَّذِي يَتَخَبَّطُهُ الشَّيْطَانُ مِنَ الْمَسِّ ذَلِكَ بِأَنَّهُمْ قَالُوا إِنَّمَا الْبَيْعُ مِثْلُ الرِّبَا وَأَحَلَّ اللَّهُ الْبَيْعَ وَحَرَّمَ الرِّبَا فَمَنْ جَاءَهُ مَوْعِظَةٌ مِنْ رَبِّهِ فَانْتَهَى فَلَهُ مَا سَلَفَ وَأَمْرُهُ إِلَى اللَّهِ وَمَنْ عَادَ فَأُولَئِكَ أَصْحَابُ النَّارِ هُمْ فِيهَا خَالِدُونَ} [البقرة: 275]

{Tuy nhiên, Allah cho phép kinh doanh mua bán và cấm hình thức cho vay lấy lãi.} [chương 2 – Al-Baqarah: 275].

3- Mua bán không rõ ràng, không cụ thể: Giống như việc bán sữa chưa vắt trong vú con cừu hoặc một con cá dưới nước chưa bắt lên.

Có Hadith: {Thiên Sứ nghiêm cấm mọi hình thức mua bán không rõ ràng, cụ thể.} Do Muslim ghi.

Câu hỏi 5: Hãy kể vài hồng ân mà Allah đã ban cho?

Đáp: 1- Hồng phúc của Islam, và bởi bạn không phải là người vô đức tin.

2- Hồng phúc của Sunnah, và bởi bạn không phải là người làm điều Bid'ah (tạo ra điều mới mẻ)

3- Hồng phúc sức khoẻ dồi dào như nghe được, thấy được, đi đứng được v.v..

4- Hồng phúc thức ăn, đồ uống, quần áo.

Và hồng phúc mà Đấng Tối Cao đã ban cho chúng ta rất nhiều, không sao đếm xuể.

Đấng Tối Cao phán:

{وَإِنْ تَعْدُوا نِعْمَةَ اللَّهِ لَا تُحْصُوهَا إِنَّ اللَّهَ لَعَفُورٌ رَحِيمٌ ۝ ١٨} [النحل-18]

{Nếu các người đếm ân huệ của Allah, chắc chắn các người sẽ không đếm hết được. Quả thật, Allah là Đấng Tha Thứ, Đấng Nhân Từ.} [chương 16 – An-Nahl: 18].

Câu hỏi 6: Trách nhiệm trước các hồng ân đó là gì và bằng cách nào để tạ ơn về chúng?

Đáp: Bốn phận là phải tạ ơn Allah bằng cách ca tụng Allah và tán dương Ngài bằng miệng lưỡi, và chỉ một mình Ngài là Chủ Nhân của Thiên ân, và sử dụng những hồng ân này sao cho đẹp lòng Allah Tối Cao, chứ không phải bằng cách nghịch lại Ngài.

Câu hỏi 7: Những ngày lễ tết 'Eid của người Muslim là gì?

Đáp: Gồm 'Eid Fitri và 'Eid Adhha.

Theo Hadith do Anas kể: Khi Thiên Sứ của Allah – **Sol lol lo hu 'a lai hi wa sal lam** – đến Madinah là tại đây đã có hai ngày truyền thống mà mọi người tổ chức vui chơi. Thiên Sứ hỏi: {Đây là hai ngày gì đây?} Mọi người đáp: Trước đây, chúng tôi đã vui chơi trong hai ngày này trước khi vào Islam. Thiên Sứ– **Sol lol lo hu 'a lai hi wa sal lam** –nói: {Thật ra, Allah đã thay thế cho các người hai ngày khác tốt hơn, đó là ngày Adhha và ngày Fitri.} Do Abu Dawood ghi.

Theo đó, tất cả lễ tết ngoài hai ngày này đều bị xem là điều Bid'ah.

Câu hỏi 8: Tháng tốt nhất là tháng nào?

Đáp: Là Tháng Ramadan.

Câu hỏi 9: Ngày tốt nhất là ngày nào?

Đáp: Là ngày thứ sáu.

Câu hỏi 10: Ngày tốt nhất trong năm là ngày nào?

Đáp: Là ngày 'Arafah.

Câu hỏi 11: Đêm tốt nhất trong năm là đêm nào?

Đáp: Là Lailatul Qadr (đêm định mệnh).

Câu hỏi 12: Người nam Muslim cần phải làm gì khi thấy người phụ nữ mà anh ta có thể cưới được làm vợ?

Đáp: Bắt buộc anh ta phải hạ thấp ánh nhìn. Đấng Tối Cao phán:

{قُلْ لِلْمُؤْمِنِينَ يَعْضُوا مِنْ أْبْصَارِهِمْ} [النور-30]

{Người (hỡi Thiên Sứ) hãy bảo những người có đức tin nam hạ thấp cái nhìn xuống.} [chương 24 – An-Nur: 30].

Câu hỏi 13: Những kẻ thù của con người là ai?

Đáp: 1- Dục vọng, đó là việc con người làm theo xúi dục của ham muốn, sai khiến họ nghịch lại Allah HỒNG PHÚC và TỐI CAO, NGÀI PHÁN:

{وَمَا أْبْرَأُ نَفْسِي ۚ إِنَّ النَّفْسَ لَأَمَّارَةٌ بِالسُّوءِ ۗ إِلَّا مَا رَجِمَ رَبِّي ۚ إِنَّ رَبِّي غَفُورٌ رَحِيمٌ ۝٥٣}

[يوسف-53]

{Quả thật, dục vọng (của con người) thôi thúc điều xấu ngoại trừ ai đó được Thượng Đế thương xót. Quả thật, Thượng Đế là Đấng Tha Thứ, Đấng Nhân Từ.} [chương 12 – Yusuf: 53].

2- Shaytan: Hắn là kẻ thù của con cháu Adam (loài người) và mục đích của hắn là đánh lừa con người, thì thào điều xúi dục con người làm điều sai trái và đẩy họ vào Hoả Ngục. Đấng Tối Cao phán:

{وَلَا تَتَّبِعُوا خُطُوَاتِ الشَّيْطَانِ ۚ إِنَّهُ لَكُمْ عَدُوٌّ مُبِينٌ ۝١٦٨} [البقرة-168]

{và các người chớ đi theo con đường của Shaytan bởi quả thật hắn là kẻ thù công khai của các người.} [chương 2 – Al-Baqarah: 168].

3- Bọn bè xấu: Đó là những kẻ rủn rầu làm việc xấu xa và cản trở làm điều thiện tốt. Đấng Tối Cao phán:

{الْأَخِلَاءُ يَوْمَئِذٍ بَعْضُهُمْ لِبَعْضٍ عَدُوٌّ ۖ إِلَّا الْمُتَّقِينَ} [الزخرف:67]

Câu hỏi 16: Ý nghĩa việc Solawat cho Nabi – Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam – là gì?

Đáp: Có nghĩa là bạn đang khẩn cầu Allah tuyên dương vị Nabi của Ngài – **Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam** – trước các Thiên Thần trên trời.

Câu hỏi 17: Câu Sub haa nol l.õ.h nghĩa là gì?

Đáp: Vinh quang cho Ngài, đó là loại trừ khỏi Allah Hiển Vinh và Tối Cao mọi thiếu sót, lỗi lầm và tệ hại.

Câu hỏi 18: Câu Al ham du lil l.ã.h nghĩa là gì?

Đáp: Đó là ca ngợi Allah Tối Cao và miêu tả Ngài với tất cả các thuộc tính của sự hoàn hảo.

Câu hỏi 19: Câu Ol lo hu ak bar nghĩa là gì?

Đáp: Nghĩa là Đấng Hiển Vinh lớn hơn tất cả mọi thứ, Ngài vĩ đại hơn, tuyệt vời hơn và hùng mạnh hơn tất cả mọi thứ.

Câu hỏi 20: Câu Laa haw la wa laa qũ wa ta il laa bil l.ã.h nghĩa là gì?

Đáp: Nghĩa là con người không tự thay đổi được từ hiện trạng này sang hiện trạng khác và không có sức mạnh làm được điều đó ngoại trừ Allah.

Câu hỏi 21: Câu As tagh fi rul l.õ.h nghĩa là gì?

Đáp: Nghĩa là con người cầu xin Thượng Đế của mình xoá bỏ đi tội lỗi đã vi phạm và che giấu khuyết điểm đó của mình.

Lời Kết

Trong lời cuối này:

Đây là những câu hỏi mà các bậc cha mẹ nên giải thích và lặp lại thường xuyên cho trẻ nghe để trẻ lớn lên cùng với lời nói, việc làm và niềm tin đúng đắn, và việc nuôi dạy chúng về điều này quan trọng hơn việc cho trẻ ăn và mặc. Đấng Hiển Vinh phán:

{يَا أَيُّهَا الَّذِينَ آمَنُوا قُوا أَنْفُسَكُمْ وَأَهْلِيكُمْ نَارًا وَقُودُهَا النَّاسُ وَالْحِجَارَةُ عَلَيْهَا مَلَائِكَةٌ غِلَاظٌ شِدَادٌ لَا يَعْصُونَ اللَّهَ مَا أَمَرَهُمْ وَيَفْعَلُونَ مَا يُؤْمَرُونَ} [التحریم: 6]

{Hỡi những người có đức tin (nơi Allah và Thiên Sứ của Ngài!) Các người hãy bảo vệ bản thân và gia đình của các người tránh khỏi Hỏa Ngục, nơi mà chất đốt của nó là con người và đá, được những vị Thiên Thần lạnh lùng và nghiêm nghị cai quản. Họ không trái lệnh Allah bất cứ điều gì, họ chỉ biết thi hành đúng theo lệnh (của Ngài).} [chương 66 – At-Tahrim: 6].

Thiên Sứ của Allah – **Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam** – nói: {Đàn ông là người giám sát các thành viên của gia đình mình và anh ta chịu trách nhiệm cho việc giám sát của mình; và phụ nữ là người giám sát các thành viên của gia đình chồng (con cái của chồng) và cô ta chịu trách nhiệm cho họ.} Do Al-Bukhari và Muslim ghi.

Cầu xin Allah ban bình an và phúc lành cho vị lãnh đạo của chúng ta, Muhammad, cho gia quyến và tất cả bằng hữu của Người.

mục lục

Kiến Thức Căn Bản Mà Những Trẻ Em Muslim Cần Phải Biết	1
Lời Mở Đầu	3
Phần Tín Ngưỡng	5
Câu hỏi 1: Ai là Thượng Đế của cháu?	5
Câu hỏi 2: Tôn giáo của cháu là gì?	5
Câu hỏi 3: Ai là Nabi của cháu?.....	5
Câu hỏi 4: Cháu hãy cho biết về câu chứng ngôn Tawhid và nghĩa nó là gì?	6
Câu hỏi 5: Allah ở đâu?	6
Câu hỏi 6: Câu chứng ngôn anh na Mu hamma dar ro su lul loh, nghĩa là gì?	7
Câu hỏi 7: Allah Tối Cao đã tạo ra chúng ta để làm gì?	8
Câu hỏi 8: Sự thờ phượng là gì?	8
Câu hỏi 9: Trách nhiệm lớn nhất của chúng ta là gì?	9
Câu hỏi 10: Các dạng của Tawhid?.....	9
Câu hỏi 11: Tội lớn nhất là gì?.....	9
Câu hỏi 12: Hãy kể ra Shirk và các loại của nó?	10
Câu hỏi 13: Có ai biết được điều vô hình ngoài Allah Tối Cao không? ..	10
Câu hỏi 14: Số lượng nền tảng của đức tin?.....	11
Câu hỏi 15: Cháu hãy giải thích về các nền tảng đức tin?	11
Câu hỏi 16: Định nghĩa Qur'an là gì?.....	15
Câu hỏi 17: Sunnah là gì?.....	16
Câu hỏi 18: Bid'ah là gì? Chúng ta có chấp nhận điều này không?	16
Câu hỏi 19: Hãy kể về quan điểm đồng minh và sự vô can?	16
Câu hỏi 20: Allah có chấp nhận tôn giáo nào khác ngoài tôn giáo Islam không?.....	17
Câu hỏi 21: Sự vô đức tin gồm lời nói, hành động và tín ngưỡng, hãy thí dụ cho điều này?	18

Câu hỏi 22: Giả tạo đức tin là gì và các thể loại của nó?	18
Câu hỏi 23: Ai là người cuối cùng trong số các vị Nabi và các vị Thiên Sứ?.....	19
Câu hỏi 24: Phép màu nhiệm là gì?.....	19
Câu hỏi 25: Ai là Sahabah? Tôi thương yêu họ được không?	20
Câu hỏi 26: Ai là những người mẹ của những người có đức tin?.....	20
Câu hỏi 27: Trách nhiệm của chúng ta đối với thân quyến của Nabi – Solol lo hu 'a lai hi wa sal lam – như thế nào?	21
Câu hỏi 28: Nhiệm vụ của chúng ta đối với những người lãnh đạo vụ việc Muslim là gì?.....	21
Câu hỏi 29: Nhà của người có đức tin ở đâu?	21
Câu hỏi 30: Nhà của người vô đức tin ở đâu?	21
Câu hỏi 31: Sợ hãi là gì? Và hi vọng là gì? Và đâu là bằng chứng?.....	22
Câu hỏi 32: Hãy liệt kê một vài Danh tính và Thuộc tính của Allah Tối Cao?	23
Câu hỏi 33: Hãy giải thích ý nghĩa các Đại danh này?	23
Câu hỏi 34: Nhiệm vụ của chúng ta đối với các học giả Muslim là gì? ..	24
Câu hỏi 35: Ai là những vị Wali của Allah Tối Cao?	24
Câu hỏi 36: Có phải đức tin chỉ gồm lời nói và hành động?.....	25
Câu hỏi 37: Có phải đức tin có tăng và giảm?.....	25
Câu hỏi 38: Ehsan là gì?.....	25
Câu hỏi 39: Khi nào những việc hành đạo được Allah chấp nhận?	25
Câu hỏi 40: Phó thác cho Allah Tối Cao là gì?	26
Câu hỏi 41: Bốn phận của việc kêu gọi làm điều thiện và ngăn cấm điều ác là gì?.....	26
Câu hỏi 42: Ai là nhóm người Sunnah và Jama'ah?	26
Phần Giáo Luật Thực hành.....	28
Câu hỏi 1: Định nghĩa tẩy sạch?.....	28
Câu hỏi 2: Khi bị dính chất dơ cần phải tẩy sạch ra sao?	28
Câu hỏi 3: Giá trị việc lấy Wudu là gì?	28

Câu hỏi 4: Lấy nước Wudu như thế nào?	29
Câu hỏi 5: Đâu là các bộ phận bắt buộc phải rửa khi lấy Wudu, hãy liệt kê?.....	30
Câu hỏi 6: Các Sunnah trong Wudu là gì, hãy liệt kê ra?.....	30
Câu hỏi 7: Hãy liệt kê các điều làm hư hỏng Wudu?.....	31
Câu hỏi 8: Tayammum là gì?	31
Câu hỏi 9: Cách thức Tayammum như thế nào?.....	31
Câu hỏi 10: Điều gì làm hư hỏng Tayammum?	31
Câu hỏi 11: Khuf là gì và vớ là gì, có được phép chùi lên chúng không?	32
Câu hỏi 12: Hãy kể ý nghĩa việc cho phép chùi lên Khuf?	32
Câu hỏi 13: Các điều kiện để việc lau lên Khuf được chấp nhận?.....	32
Câu hỏi 14: Cách thức lau lên Khuf như thế nào?	33
Câu hỏi 15: Điều gì huỷ bỏ việc lau lên Khuf?	33
Câu hỏi 16: Ý nghĩa hành lễ Salah?	33
Câu hỏi 17: Giáo luật về hành lễ Salah?	33
Câu hỏi 18: Giáo luật về việc bỏ bê lễ nguyện Salah?	34
Câu hỏi 19: Bao nhiêu lễ nguyện Salah bắt buộc đối với người Muslim thực hiện trong mỗi ngày và đêm? Và bao nhiêu số lượng Rak'at trong mỗi lễ nguyện Salah?.....	34
Câu hỏi 20: Hãy liệt kê các điều kiện lễ nguyện Salah?	34
Câu hỏi 21: Hãy liệt kê các nền tảng lễ nguyện Salah?	35
Câu hỏi 22: Hãy liệt kê các điều bắt buộc trong lễ nguyện Salah?	36
Câu hỏi 23: Các Sunnah trong lễ nguyện Salah là gì?	37
Câu hỏi 24: Liệt kê những điều làm hư lễ nguyện Salah?.....	39
Câu hỏi 25: Người Muslim hành lễ như thế nào?.....	39
Câu hỏi 26: Tụng niệm những gì sau khi kết thúc lễ nguyện Salah?	43
Câu hỏi 27: Các Rak'at của Sunnah Rawa'tib như thế nào và giá trị của lễ nguyện Salah này?.....	44
Câu hỏi 28: Ngày nào tốt nhất trong tuần?	45

Câu hỏi 29: Giáo luật lễ nguyện Salah Jum'ah (trưa thứ sáu)?	45
Câu hỏi 30: Lễ nguyện Salah Jum'ah có bao nhiêu Rak'at?	46
Câu hỏi 31: Có được phép bỏ lễ nguyện Salah Juma'ah không?	46
Câu hỏi 32: Hãy kể các điều Sunnah trong ngày thứ sáu?	46
Câu hỏi 33: Hãy kể giá trị lễ nguyện Salah tập thể?	47
Câu hỏi 34: Như thế nào là sự tôn kính trong lễ nguyện Salah?	47
Câu hỏi 35: Định nghĩa Zakat?	47
Câu hỏi 36: Bồ thí khuyến khích là như thế nào?	48
Câu hỏi 37: Định nghĩa nhịn chay?	48
Câu hỏi 38: Hãy kể giá trị nhịn chay tháng Ramadan?	49
Câu hỏi 39: Hãy kể giá trị nhịn chay tự nguyện ngoài tháng Ramadan?	49
Câu hỏi 40: Hãy kể một vài điều làm hư sự nhịn chay?	49
Câu hỏi 41: Các Sunnah của nhịn chay là gì?	50
Câu hỏi 42: Định nghĩa hành hương Hajj?	50
Câu hỏi 43: Hãy liệt kê các nền tảng của hành hương Hajj?	50
Câu hỏi 44: Giá trị của hành hương Hajj là gì?	51
Câu hỏi 45: Định nghĩa 'Umrah?	51
Câu hỏi 46: Hãy kể các nền tảng 'Umrah?	51
Câu hỏi 47: Jihad vì chính nghĩa của Allah là gì?	51
Phần Tiểu Sử Nabi	53
Câu hỏi 1: Dòng dõi của Nabi Muhammad – Sol lol lo hu 'a lai hi wa sal lam – của chúng ta như thế nào?	53
Câu hỏi 2: Tên của mẹ Nabi – Sol lol lo hu 'a lai hi wa sal lam – của chúng ta là gì?	53
Câu hỏi 3: Cha của Người qua đời khi nào?	53
Câu hỏi 4: Nabi – Sol lol lo hu 'a lai hi wa sal lam – được sinh ra khi nào?	53
Câu hỏi 5: Người được sinh ra tại đâu?	53
Câu hỏi 6: Những ai đã chăm sóc, nuôi vú Người ngoài mẹ của Người?	54

Câu hỏi 7: Mẹ của Người qua đời khi nào?	54
Câu hỏi 8: Ai đã nuôi nấng Người sau khi ông nội, ‘Abdul Muttalib qua đời?	54
Câu hỏi 9: Khi nào Người đi cùng bác của Người đến Sham ?	54
Câu hỏi 10: Người đã đi xa lần thứ hai khi nào?	54
Câu hỏi 11: Khi nào Quraish xây dựng lại Ka’bah?	55
Câu hỏi 12: Người được bao nhiêu tuổi lúc nhận sứ mạng là Nabi và kêu gọi ai?	55
Câu hỏi 13: Điều đầu tiên mà sự mặc khải bắt đầu là gì?	55
Câu hỏi 14: Tình trạng của Người như thế nào trước khi được mặc khải? Và lần mặc khải đầu tiên cho Người là khi nào?	55
Câu hỏi 15: Câu Kinh đầu tiên được Allah truyền xuống là câu nào?	56
Câu hỏi 16: Ai là người đầu tiên đã tin vào sứ mạng của Người?	56
Câu hỏi 17: Cách truyền bá Islam trước đây như thế nào?	56
Câu hỏi 18: Tình trạng của Nabi – Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam – và những ai tin tưởng vào Người sau khi công khai truyền bá Islam đã gặp phải những gì?	57
Câu hỏi 19: Ai đã qua đời vào năm thứ 10 kể từ khi Người nhận lãnh sứ mạng?	57
Câu hỏi 20: Sự kiện Isra’ và Me’raj đã xảy ra khi nào?	57
Câu hỏi 21: Nabi – Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam – đã kêu gọi mọi người ngoài Makkah như thế nào?	58
Câu hỏi 22: Nabi – Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam – đã kêu gọi đến với Islam ở Makkah bao lâu?	58
Câu hỏi 23: Nabi – Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam – đã đi cư đi đâu? ..	58
Câu hỏi 24: Người đã sống ở Madinah bao lâu?	58
Câu hỏi 25: Những giáo luật Islam nào đã qui định cho Người lúc ở Madinah?	58
Câu hỏi 26: Thiên Sứ – Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam – đã chỉ huy đánh những trận nào?	59
Câu hỏi 27: Câu Kinh cuối cùng được truyền xuống là câu nào?	59

Câu hỏi 28: Nabi – Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam – qua đời khi nào, và hưởng thọ bao nhiêu tuổi? 59

Câu hỏi 29: Hãy liệt kê tên các người vợ của Nabi – Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam –? 59

Câu hỏi 30: Các con của Thiên Sứ – Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam –, gồm những ai? 60

Câu hỏi 31: Hãy kể một vài đặc điểm ngoại hình của Nabi – Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam –? 61

Câu hỏi 32: Nabi – Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam – đã để lại gì cho tín đồ của Người? 61

Phần Tafsir Qur’an..... 62

Câu hỏi 1: Hãy đọc chương Al-Fatihah và giải thích chương đó? 62

Câu hỏi 2: Hãy đọc chương Az-Zalzalah và phân tích nghĩa của chương Kinh? 64

Câu hỏi 3: Hãy đọc chương Al-‘Adiyat và phân tích nghĩa của chương Kinh? 65

Câu hỏi 4: Hãy đọc chương Al-Qari’ah và phân tích nghĩa của chương Kinh? 67

Câu hỏi 5: Hãy đọc chương At-Takathur và phân tích nghĩa của chương Kinh? 69

Câu hỏi 6: Hãy đọc chương Al-‘Asr và phân tích nghĩa của chương Kinh? 70

Câu hỏi 7: Hãy đọc chương Al-Humazah và phân tích nghĩa của chương Kinh? 71

Câu hỏi 8: Hãy đọc chương Al-Fil và phân tích nghĩa của chương Kinh? 72

Câu hỏi 9: Hãy đọc chương Quraish và phân tích nghĩa của chương Kinh? 73

Câu hỏi 10: Hãy đọc chương Al-Ma’un và phân tích nghĩa của chương Kinh? 74

Câu hỏi 11: Hãy đọc chương Al-Kawthar và phân tích nghĩa của chương Kinh? 75

Câu hỏi 12: Hãy đọc chương Al-Kafirun và phân tích nghĩa của chương Kinh?	76
Câu hỏi 13: Hãy đọc chương An-Nasr và phân tích nghĩa của chương Kinh?	77
Câu hỏi 14: Hãy đọc chương Al-Masad và phân tích nghĩa của chương Kinh?	78
Câu hỏi 15: Hãy đọc chương Al-Ikhlâs và phân tích nghĩa của chương Kinh?	79
Câu hỏi 16: Hãy đọc chương Al-Falaq và phân tích nghĩa của chương Kinh?	80
Câu hỏi 17: Hãy đọc chương An-Nas và phân tích nghĩa của chương Kinh?	81
Phần Hadith	83
Câu hỏi 1: Hãy hoàn thành Hadith:	83
{إِنَّمَا الْإِيمَانُ بِأَعْمَالٍ}	83
và hãy liệt kê một số lợi ích rút ra từ Hadith?	83
Câu Hỏi 2: Hãy hoàn thành Hadith	83
{مَنْ أَحَدَّثَ فِي أَمْرِنَا هَذَا}	83
và hãy liệt kê một vài lợi ích rút ra từ Hadith?	84
Câu Hỏi 3: Hãy hoàn thành Hadith	84
{...{اللَّهُ ﷻ رَسُولٌ عِنْدَ جُلُوسٍ نَحْنُ بَيْنَمَا}	84
và hãy liệt kê một vài lợi ích rút ra từ Hadith?	84
Câu Hỏi 4: Hãy hoàn thành Hadith	87
{إِيمَانَا الْمُؤْمِنِينَ أَكْمَلُ}	87
và hãy liệt kê một vài lợi ích rút ra từ Hadith?	87
Câu Hỏi 5: Hãy hoàn thành Hadith	87
{اللَّهُ بَعَثَ خَلْفَ مَنْ}	87
và hãy liệt kê một vài lợi ích rút ra từ Hadith?	87
Câu Hỏi 6: Hãy hoàn thành Hadith	88
{إِلَيْهِ أَحَبُّ أَكُونُ حَتَّى أَحَدُكُمْ يُؤْمِنُ لَا}	88

và hãy liệt kê một vài lợi ích rút ra từ Hadith?	88
Câu Hỏi 7: Hãy hoàn thành Hadith	88
{لأخيه يُحبَّ حتى أحذركم يؤمن لا}	88
và hãy liệt kê một vài lợi ích rút ra từ Hadith?	88
Câu Hỏi 8: Hãy hoàn thành Hadith	89
{ببيده نفسي والذي}	89
và hãy liệt kê một vài lợi ích rút ra từ Hadith?	89
Câu Hỏi 9: Hãy hoàn thành Hadith	90
{بالله إلا قوة ولا حول لا}	90
và hãy liệt kê một vài lợi ích rút ra từ Hadith?	90
Câu hỏi 10: Hãy hoàn thành Hadith	90
{مُضغَّة الجسد في وإن ألا}	90
và hãy liệt kê một vài lợi ích rút ra từ Hadith?	90
Câu Hỏi 11: Hãy hoàn thành Hadith	91
{الله إلا إله لا الدنيا من كلامه أجر كان من}	91
và hãy liệt kê một vài lợi ích rút ra từ Hadith?	91
Câu hỏi 12: Hãy hoàn thành Hadith	91
{باللغان بالطعان، ولا المؤمن ليس}	91
và hãy liệt kê một vài lợi ích rút ra từ Hadith?	92
Câu hỏi 13: Hãy hoàn thành Hadith	92
{المزء إسلام حسن من}	92
và hãy liệt kê một vài lợi ích rút ra từ Hadith?	92
Câu Hỏi 14: Hãy hoàn thành Hadith	93
{الله كتب الله كتاب من حرفاً قرأ من}	93
và hãy liệt kê một vài lợi ích rút ra từ Hadith?	93
Phần Phép Cư Xử Theo Islam	94
Phép cư xử với Allah Tối Cao	94
Câu hỏi 1: Phép cư xử với Allah Tối Cao ra sao?	94

Phép cư xử với Thiên Sứ - Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam –:	94
Câu hỏi 2: Phép cư xử với Thiên Sứ - Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam – như thế nào?	94
Câu hỏi 3: Phép cư xử với cha mẹ như thế nào?.....	95
Phép cư xử trong việc hàn gắn tình dòng tộc:.....	95
Câu hỏi 4: Cách hàn gắn tình dòng tộc như thế nào?	96
Phép cư xử với các anh em cùng đạo vì Allah Tối Cao:	96
Câu hỏi 5: Tôi cần phải cư xử như thế nào với các anh em và bạn bè của tôi?	96
Phép cư xử với hàng xóm:.....	97
Câu hỏi 6: Phép cư xử với hàng xóm, láng giềng như thế nào?	97
Phép tắc tiếp đãi khách:	97
Câu hỏi 7: Phép tắc tiếp đãi khách như thế nào?.....	98
Phép tắc bệnh tật:	98
Câu hỏi 8: Hãy kể phép tắc bệnh tật và thăm viếng người bệnh?	98
Phép tắc học hỏi kiến thức Islam:	99
Câu hỏi 9: Hãy kể các phép tắc học hỏi kiến thức Islam?	99
Phép tắc khi vào nơi đông người:.....	99
Câu hỏi 10: Phép ứng xử khi vào nơi đông người như thế nào?	100
Phép tắc ngủ:	100
Câu hỏi 11: Phép tắc ngủ như thế nào?	100
Phép tắc ăn uống:	101
Câu hỏi 12: Phép tắc ăn uống như thế nào?	101
Phép tắc mặc quần áo:	102
Câu hỏi 13: Hãy kể về phép tắc mặc quần áo?	102
Phép tắc đi phương tiện (gồm tàu, xe, vật cưỡi):	102
Câu hỏi 14: Hãy kể phép tắc đi phương tiện như thế nào?.....	102
Phép tắc đường đi:	103
Câu hỏi 15: Hãy kể về phép tắc trên đường đi như thế nào?	103

Phép tắc vào và ra khỏi nhà:.....	103
Câu hỏi 16: Hãy kể về phép tắc vào và ra khỏi nhà?	103
Phép tắc đi vệ sinh:.....	104
Câu hỏi 17: Hãy kể phép tắc đi vệ sinh?	104
Phép tắc ở Masjid:	105
Câu hỏi 18: Hãy kể về phép tắc ở Masjid?	105
Phép tắc chào Salam:	105
Câu hỏi 19: Hãy kể phép tắc chào Salam?.....	105
Phép tắc xin phép:	106
Câu hỏi 20: Hãy kể phép tắc xin phép?	106
Phép tắc nhân từ với động vật:.....	107
Câu hỏi 21: Hãy kể phép tắc nhân từ với động vật?	107
Phép tắc trong thể thao:.....	107
Câu hỏi 22: Hãy kể về phép tắc chơi thể thao?	107
Phép tắc trong đùa giỡn:.....	107
Câu hỏi 23: Hãy kể vài phép tắc trong đùa giỡn?.....	107
Phép tắc khi hắt hơi, nháy mũi:.....	107
Câu hỏi 24: Hãy kể phép tắc khi hắt hơi, nháy mũi?	108
Phép tắc khi ngáp:	108
Câu hỏi 25: Hãy kể phép tắc khi ngáp?	108
Phép tắc khi xướng đọc Qur'an:	108
Câu hỏi 26: Hãy kể phép tắc khi xướng đọc Qur'an?.....	108
Phần Đạo Đức	109
Câu hỏi 1: Hãy kể giá trị của đạo đức tốt?.....	109
Câu Hỏi 2: Tại sao chúng ta tuân thủ theo các đạo đức Islam?	109
Câu hỏi 3: Đạo đức học hỏi từ đâu?	109
Câu hỏi 4: Đạo đức Ehsan là như thế nào, và các hình ảnh của nó ra sao?.....	110
Câu hỏi 5: Trái ngược với Ehsan là gì?	110

Câu hỏi 6: Các hình thức của sự uy tín và các hình ảnh của nó?.....	111
Câu hỏi 7: Đối lập với sự uy tín là gì?.....	112
Câu hỏi 8: Bản tính chân thật là như thế nào?	112
Câu hỏi 9: Trái ngược với chân thật là gì?	112
Câu hỏi 10: Hãy kể các thể loại kiên nhẫn?.....	113
Câu hỏi 11: Trái ngược với kiên nhẫn là gì?	113
Câu hỏi 12: Hãy kể đạo đức giúp đỡ lẫn nhau?	114
Câu hỏi 13: Sự hổ thẹn có mấy loại?.....	115
Câu hỏi 14: Hãy kể về đạo đức của lòng thương xót?	116
Câu hỏi 15: Các loại thương yêu có mấy dạng?	116
Câu hỏi 16: Hãy định nghĩa sự vui tươi?	117
Câu hỏi 17: Ganh tị là gì?	118
Câu hỏi 18: Chế giễu là gì?.....	118
Câu hỏi 19: Hãy định nghĩa khiêm tốn?.....	119
Câu hỏi 20: Những loại tự cao bị cấm là gì ?	119
Câu hỏi 21: Hãy liệt kê một vài hình thức gian lận bị cấm?.....	120
Câu hỏi 22: Nói xấu sau lưng là gì?.....	121
Câu hỏi 23: Ngồi lê đôi mách là gì?	121
Câu hỏi 24: Lười biếng là gì?.....	121
Câu hỏi 25: Hãy liệt kê các thể loại nóng giận?.....	122
Câu hỏi 26: Dọa thám là gì?	123
Câu hỏi 27: Phung phí là gì? Keo kiệt là thế nào? và rộng lượng là ra sao?.....	123
Câu hỏi 28: Nhác gan là gì? Và gan dạ là thế nào?	124
Câu hỏi 29: Hãy kể một vài câu nói ra bị cấm?	124
Câu hỏi 30: Hãy liệt kê vài điều giúp một người Muslim rèn luyện được đạo đức tốt?	125
Phần cầu xin và tụng niệm	126
Câu hỏi 1: Giá trị của lời tụng niệm là gì?.....	126

Câu hỏi 2: Hãy liệt kê vài lợi ích của việc tụng niệm?	126
Câu hỏi 3: Lời tụng niệm tốt nhất là gì?	126
Câu hỏi 4: Ngay khi thức dậy, nói lời gì?	126
Câu hỏi 5: Nói gì khi mặc áo?	127
Câu hỏi 6: Nói gì khi cởi áo ra?.....	127
Câu hỏi 7: Cầu xin gì khi mặc áo mới?	127
Câu hỏi 8: Cầu xin gì khi thấy người khác mặc áo mới?.....	127
Câu hỏi 9: Hãy kể về lời cầu xin khi vào nhà vệ sinh?	128
Câu hỏi 10: Lời cầu xin rời khỏi nhà vệ sinh là gì?	128
Câu hỏi 11: Nói gì trước khi lấy Wudu?	128
Câu hỏi 12: Nói lời gì sau khi đã lấy Wudu?	128
Câu hỏi 13: Nói gì khi rời khỏi nhà?.....	128
Câu hỏi 14: Nói gì khi vào nhà?	129
Câu hỏi 15: Cầu xin gì khi vào Masjid?	129
Câu hỏi 16: Cầu xin gì khi ra Masjid?	129
Câu hỏi 17: Nói gì khi nghe lời Azdan?	129
Câu hỏi 18: Nói gì sau Azdan?	129
Câu hỏi 19: Những lời tụng niệm nào nói vào mỗi buổi sáng và mỗi buổi chiều?.....	130
Câu hỏi 20: Khi ngủ đọc gì?	133
Câu hỏi 21: Nói gì trước khi ăn?	133
Câu hỏi 22: Nói gì sau khi ăn xong?	133
Câu hỏi 23: Lời cầu xin của khách mời dành cho chủ thức ăn là gì?... 133	
Câu hỏi 24: Khi nhẩy mũi cần phải nói gì?	134
Câu hỏi 25: Lời cầu xin xoá tội lúc rời khỏi nhóm đã ngồi cùng nhau trước đó là gì?.....	134
Câu hỏi 26: Lời cầu xin khi lên tàu, xe, ngựa... là gì?.....	134
Câu hỏi 27: Hãy kể lời cầu xin khi đi xa?.....	135
Câu hỏi 28: Lời cầu xin của người đi xa cầu xin cho người ở lại là gì?136	

Câu hỏi 29: Lời cầu xin của người ở lại cầu xin cho người đi xa là gì?	136
Câu hỏi 30: Lời cầu xin vào chợ là gì?	136
Câu hỏi 31: Hãy kể lời cầu xin khi nổi giận?.....	137
Câu hỏi 32: Nói gì với người đã giúp đỡ mình điều gì đó?.....	137
Câu hỏi 33: Nói gì khi hư tàu, xe hoặc ngựa bệnh...?	137
Câu hỏi 34: Nói gì khi có được điều gì đó dễ dàng?	137
Câu hỏi 35: Nói gì khi biết được điều không vui, không thích?	138
Câu hỏi 36: Cách chào Salam và đáp lại ra sao?.....	138
Câu hỏi 37: Cầu xin gì khi trời đổ mưa?	138
Câu hỏi 38: Cầu xin gì sau khi trời mưa chấm dứt?	138
Câu hỏi 39: Hãy kể lời cầu xin khi có cơn gió (giông, bão)?.....	138
Câu hỏi 40: Cầu xin gì khi nghe sấm sét?	139
Câu hỏi 41: Cầu xin gì khi gặp sự thử thách (hoặc tai nạn) xảy ra đối với người khác.	139
Câu hỏi 42: Lời cầu xin khỏi ánh nhìn nguy hại là như thế nào?	139
Câu hỏi 43: Lời Solawat cho Nabi như thế nào?.....	139

Các loại kiến thức khác..... 141

Câu hỏi 1: Bộ giáo luật năm điều khoản nghĩa vụ là gì?	141
Câu hỏi 2: Hãy giải thích bộ giáo luật năm điều khoản này?.....	141
Câu hỏi 3: Giáo luật về mua bán và giao dịch là gì?	142
Câu hỏi 4: Hãy kể vài hình thức giao dịch và mua bán bị nghiêm cấm?	143
Câu hỏi 5: Hãy kể vài hồng ân mà Allah đã ban cho?.....	144
Câu hỏi 6: Trách nhiệm trước các hồng ân đó là gì và bằng cách nào để tạ ơn về chúng?	144
Câu hỏi 7: Những ngày lễ tết 'Eid của người Muslim là gì?	144
Câu hỏi 8: Tháng tốt nhất là tháng nào?.....	145
Câu hỏi 9: Ngày tốt nhất là ngày nào?.....	145
Câu hỏi 10: Ngày tốt nhất trong năm là ngày nào?	145

Câu hỏi 11: Đêm tốt nhất trong năm là đêm nào?	145
Câu hỏi 12: Người nam Muslim cần phải làm gì khi thấy người phụ nữ mà anh ta có thể cưới được làm vợ?	145
Câu hỏi 13: Những kẻ thù của con người là ai?	146
Câu hỏi 14: Sám hối là gì?	147
Câu hỏi 15: Các điều kiện của việc sám hối thật lòng là gì?	147
Câu hỏi 16: Ý nghĩa việc Solawat cho Nabi – Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam – là gì?	148
Câu hỏi 17: Câu Sub haa nol l.õ.h nghĩa là gì?	148
Câu hỏi 18: Câu Al ham du lil l.ã.h nghĩa là gì?	148
Câu hỏi 19: Câu Ol lo hu ak bar nghĩa là gì?	148
Câu hỏi 20: Câu Laa haw la wa laa qũ wa ta il laa bil l.ã.h nghĩa là gì?	148
Câu hỏi 21: Câu As tagh fi rul l.õ.h nghĩa là gì?	148
Lời Kết	149
mục lục	150



موسوعة المصطلحات الإسلامية
TerminologyEnc.com



موسوعة تضم ترجمات المصطلحات
الإسلامية وشروحها بعدة لغات



موسوعة الأحاديث النبوية
HadeethEnc.com



موسوعة تضم ترجمات للأحاديث
النبوية وشروحها بعدة لغات



موسوعة القرآن الكريم
QuranEnc.com



موسوعة تضم تفاسير وتراجم
موثوقة لمعاني القرآن الكريم

IslamHouse.com



مراجعة مجانية إلكترونية
موثوقة للتعريف بالإسلام



منتقى
المحتوى الإسلامي



موسوعة تضم المنتقى من
المحتوى الإسلامي باللغات

نشر 100 الإسلام بأكثر من لغة

جمعية خدمة المحتوى
الإسلامي باللغات



جمعية الدعوة
وتوعية الجاليات بالربوة

